

libary

Tuần báo Xã hội Văn hóa Nghị luận

Số 43—Giá: 5\$

THỨ BẢY 31 - I - 1953

TẤT NIÊN NHÂM THÌN

ĐỜI MỚI

TRONG TẬP NÀY

SAIGON-CHOLON DỰ BỊ AN TẾT RA SẠO

Wang
AP95
V6D644



CLICHÉ-ĐÀU

NỮ HỌC SINH ĐỌC ĐỜI MỚI SUY NGHĨ VÀ MONG ĐỢI SỐ BÁO XUÂN

TÒA SOẠN :

117, Đại lộ Trần hưng Đạo-Chợ quận
(giấy nôi : 703 Card)

QUẢN LÝ :

96, đường đại tá Grimaud-Saigon
(giấy nôi : 22.194-Hộp thư 353)

BẠN NHỚ ĐỌC:

MỘT TRUYỆN DÀI BẰNG HÌNH
đăng trọn trong số

XUÂN ĐÒI MỚI

000

«CÔ GÁI CƯỚP HÀNG LẬU»

rất hào hứng, thú vị

Ngoài ra « Xuân Đòi Mới » còn những bài chọn lọc không ngoài cái mục tiêu « vui và có ích »:

Những chuyện vui trong làng
vui u thật hấp.

của Phan như Mỹ

Hồi xuân.

của Dương Bá Đường

Là thư văn nghệ đầu xuân.

của Đại Mạch

Chơn trời văn nghệ quốc tế.

của Trọng Miên

Nhận thức Tết Xuân.

của Minh Hạc

Đồng Tháp mười : núi vàng

biển bạc.

của Phan Kiêm Ngôn

Cuối năm đi thăm chồng.

Kịch của Giang Tân

Xuân vĩnh viễn.

của Văn Linh

Ăn Tết Tây đen.

của Vĩnh Lộc

Tùy bút : Ông Đồ.

của Song Nhất Nữ

Tiếng mẹ đẻ.

của Hoàng văn Hà

Ngày Tết kén rể.

của Tú Rơm

Những trẻ không ư à.

của Thu Tâm

Nếu anh...

(Dịch bởi « IF » của R. Kipling đã nổi tiếng ở Âu châu : một khuôn mẫu để sống đời đang sống.)

Ngoài ra còn nhiều thơ xuân vui tươi, hào hứng, nhiều truyện ý vị, dễ đọc trong mấy ngày xuân.

CÔNG TRÌNH XẾP ĐẶT HIẾT SỨC
CÔNG PHU TRONG BA THÁNG
TRƯỜNG CỦA CÀN KHÓN.

Với những hình vẽ của các họa sĩ tên tuổi : HUNG HỘ, HIẾU ĐỆ, BẠCH HẰNG, LÊ TRUNG, SIẾNG, NGON, APA.

Một số xuân mỹ thuật, tương trưng in 2 màu.

BẤM IN Ở NGOẠI QUỐC

Một giai phẩm làm tươi đẹp thêm những ngày xuân của bạn.

THƯ CỦA
NHÀ XUẤT BẢN

Đòi Mới đọc chuyện cũ

Bạn đọc thân mến,

Có người bạn cho chúng tôi hay rằng ông không tán thành báo Đòi Mới và hình « kiểm hiệp » có tánh cách cũ rít. Quan niệm của ông bạn có phần đúng, nhưng cần chỗ cần xét lại.

Đã có lần bạn Bất Hủ viết bài qui định quan niệm « mới », trong đó bạn nói : trong cái cũ có cái mầm mới, trong cái mới có nuôi phần phần động, chống lại sự tiến hóa.

Khó, là phân biệt phần phần động với phần thôi động (thúc đẩy tiến tới). Đàng chuyện Cổ Loa Hận sử, nửa lịch sử nửa dã sử, chúng tôi đã xé kỹ rằng, mặc dầu không hoàn toàn « thiệt », nhưng nó có tánh cách nhắc nhở chuyển nước nhà, khiêu gợi lòng thương nước, thúc đẩy thanh niên mạnh tiến trên đường phục vụ xã hội phần nào.

Đã là dã sử thì cái màu sắc của chuyện không tránh được « kiểm hiệp ». Nhưng bằng chỉ viết chuyện kiểm hiệp, mơ hồ, hoàn toàn thất thiệt, và quá xa thực tại, là ta làm việc lỏng mòng.

Lấy cổ soi kiem; dựa nay xây dựng mai, là điều cần có. Mới là triển miên tiến hóa, là biến hóa, chứ không hỗn hợp. Trong biến hóa còn vật liên cũ biến chất, chứ không bao giờ có « mới » trên Trời cao rơi xuống. Luôn luôn sự tiến hóa vẫn xây dựng trên cái « cũ ». Cho nên, ta muốn xây dựng ngày mai ta không thể coi thường hay bỏ qua « cái » ngày nay, và ta cũng không được quên « cái » quá khứ.

Mới bằng cách đem người ra đánh đấm cho kẻ khác xem cười chơi đùa rồi kẻ bị đấm không chết trên võ đài, cùng chết điên, là phần động.

Mới theo lối dùng dăm từ mà khiêu gợi nhục dục cũng là phần động. Cũ như Trần Hưng Đạo, Lý Thường Kiệt đuổi giặc, giữ gìn độc lập cho nước nhà là tiến bộ.

Cũ như những nhà bác ái từ thiện bố công, bỏ của, ra lo cứu tế kẻ khổ cũng là tiến bộ.

Một vài ví dụ đủ cho ta thấy thế nào cũ và mới.

Nhà xuất bản DÂN MỚI
cần khẩn

« BÀN DÀNH CHO BẠN ĐỌC »

(BẢN THỨ HAI)

BẠN là « bạn Đòi Mới », hẳn bạn muốn cho nó thêm phát đạt, thêm đẹp và hay về mọi mặt : ấn loát, trình bày bài vở, bạn còn muốn cho nó mở rộng phạm vi hoạt động, tăng gia lực lượng tranh đấu đề cao văn hóa. Vậy bạn hãy chịu khó, bỏ ra chút ít thời giờ, trả lời 10 câu hỏi dưới đây, cắt ra, gửi lại Đòi Mới, hộp thư 353 Saigon.

1.— Bạn đọc Đòi Mới từ lúc nào ?

2.— Bạn có lần nào muốn ngưng đọc không ? Và nếu có, thì vì lẽ gì ?

3.— Bạn muốn thêm mục gì ? Canh tân Đòi Mới như thế nào ?

4.— Bạn có kiếm thêm bạn đọc dài hạn cho Đòi Mới không ? Nếu có rồi những người ấy là ai ?

5.— Bạn có ý muốn kiếm thêm bạn đọc dài hạn không ? Nếu có, bạn hãy ghi tên và địa chỉ những người quen lớn với bạn dưới đây :

6.— Bạn có nghĩ tới phương pháp tăng gia bạn đọc cho nhà báo không ? Nếu chưa, nhờ bạn nghĩ hộ nhà báo, và chỉ dùm :

7.— Bạn muốn thấy nhà báo thưởng bạn đọc những món đồ gì ?

8.— Bạn muốn « Ngày Đòi Mới » năm tới được cử hành như thế nào ? Và bạn đọc ở xa được tham gia cách nào ?

9.— Bạn có muốn chăng « Nhà Xuất Bản Dân Mới » phát hành một tờ nhật báo ? Và nếu muốn, bạn muốn cách thông tin của nó như thế nào ?

10.— Bạn muốn « Nhà Xuất Bản Dân Mới » xuất bản những loại sách gì ?

Ngày tháng 195

Tên họ

Địa chỉ

BẠN không nên bỏ qua mà không trả lời 10 câu hỏi trên, vì chính nó sẽ giúp bạn được mở rộng trí thức và được thờ ầu ân tình thân xứng đáng, chẳng những mà nhà xuất bản Dân Mới còn đền đáp bạn một cách bất ngờ.

COSARA

5-13 đường Turc Saigon
(Giấy nói 21.357 - 21.131 cardi 584)

Do sự chỉ huy của một người Việt.

Vận tải hàng không

Máy bay DAKOTA DC 3

Sóc Trăng—Cap Saint Jacques

Pnom Penh—Phan Thiết—Dalat

Nha Trang—Banmethuot—Vientiane

—Tourane—Huế—Đồng Hới—Hà Nội.

Vận tải đường bộ

CARCOSARA

Saigon—Mỹ Tho—Saigon—Sàigòn—Saigon—Sadéc—Saigon.

Cho mượn đi các thị trấn ở toàn cõi Nam Việt.



HÀNG MÁY BAY COSARA

HÃNG SƠN ALBATROS

danh tiếng và lớn nhất Việt nam
180-182 đ. Lê-Lợi—Saigon (Giấy nói : 20.736)
Nhà máy tại Phú Nhuận—Giadinh

PEINTOLAC
PEINTOLUX
VERNISSÉE
PEINTEMAIL

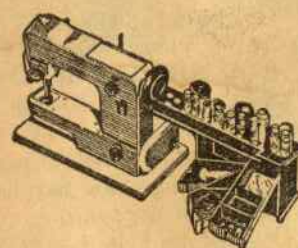
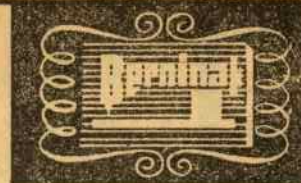
CELLULOSIQUE
ALBATROS

Kỹ nghệ tân tiến của người Việt Nam với kỹ thuật theo kịp lịch trình khoa học các nước tiên tiến trên hoàn cầu, hoàn toàn bằng máy móc



MỜI LẠI

máy may điện BERNINA
kiểu xách được và may
tréo qua tréo lại.



MAY VÀ MẠNG DỮ THỦ

Nhờ may tréo qua tréo lại
được, quý bà có thể may
- tricot và jersey
- làm khuy áo và kết nút
- và thêu không biết bao
nhiều kiểu tuyệt đẹp.

Máy có chứng tại tiệm:

Lutèce

183 - ĐƯỜNG CATINAT ĐIỆN THOẠI 21.918

Quý bà hãy thử một lần
cho biết những đặc sắc
của nó, không mua
cũng được.

Bao nhiêu năm danh tiếng

Y-si LÝ TRÁT vẫn hằng ngày chân
mạch và bốc thuốc cho các quý vị thân chủ
xa gần đã hết lòng tin cậy nhà thuốc
QUẢNG-AN-HÒA 169 Verdun Chợ dũi
SAIGON. Và đề đền đáp tấm lòng chiếu
cổ của quý vị bôn hiệu càng cố gắng gia công
bào chế thuốc cao HO QUẮNG AN TIÊN
có tiếng bồ phôi nưã lao trị các chứng ho
và nhất là ho lao ho sút huyết ho sản hậu
thật công hiệu! Và thuốc DƯƠNG THAI
QUẮNG AN HÒA bồ huyết an thai trị
các bệnh của đàn bà có thai khi sanh mau lẹ
dứa con rất dễ nuôi. Thật Hay

Tổng phát hành :
Quảng-An-Hòa

169 Verdun, Chợ dũi — Saigon
(có bán khắp nơi)

CHEMISE

MAY SẴN

Quý Ngài muốn lựa một cái
chemise may sẵn cho thật vừa
lòng xin mời lại nhà may :

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon

Bảo đảm không rút
Col Indéformable



Nước mấm PHAN THIẾT
MÀU-HƯƠNG

Tồn chất cá biển Ngon và Bò

đủ hạng NHÍ — NHẤT — NGANG

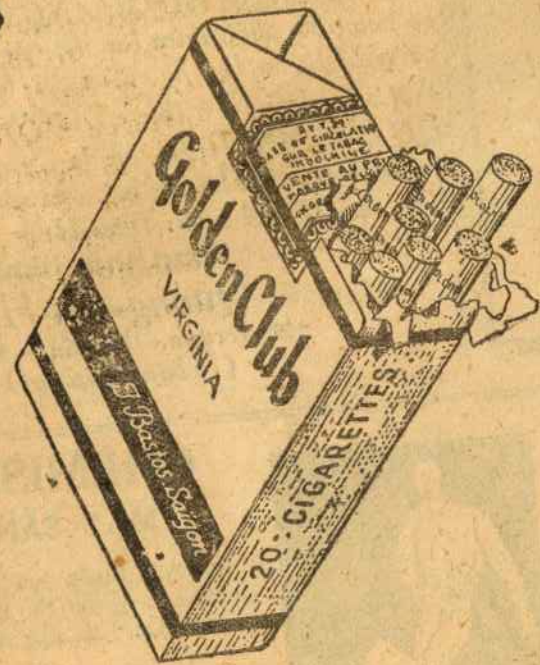
Tổng phát hành : 214 RUE D'X MUDE—SAIGON

RADIO
TEST



Một người bạn luôn luôn trung thành

Golden Club



TRẢ LỜI CHUNG

những câu hỏi của các anh chị em
3 kỳ hỏi chúng tôi

Thuốc rượu 39 An-Cu trị những bệnh gì?
Thuốc rượu 39 An-Cu trị Phong thấp:
Nhức mỗi tay chơn. Ngứa lở mình mẩy.
Thuốc rượu 39 An-Cu chủ trị: oải gân:
Tê tay, Tê chơn, Sụn chơn, xuy tay.
Thuốc rượu 39 An-Cu chủ trị Bại Thũng.
Bại luôn không cử động được hay bại
bán thân. Phù thũng khô hay nước.
Thuốc rượu 39 An-Cu trị dứt bệnh bốn nết,
Đau lưng chóng mặt hay mệt rất mau công
hiệu.

Uống liên tiếp hai hộp thuốc 39 An-Cu thì thấy
khỏe lại, mọi bệnh đều thấy đỡ, ăn ngon ngủ yên.
Được liệu dùng chế thuốc rượu 39 An-Cu gồm
có thuốc Bắc và thuốc Nam thì có: Chánh Thục-địa.
Chánh Đơn-qui, Chánh Sâm Cao-ly và có vị Quế
yêm họ rất đặc lực.

Xin đề ý

Thuốc rượu 39

NGUYỄN-AN-CU

1 Hộp 1 viên thuốc có bột quế giá 7 đồng
BẢO CHẾ VÀ TÔNG PHÁT HÀNH NƠI:
Số 54 mac mahon - Saigon

Cholon: Quảng-Kỷ, Minh-Kỷ, Vạn Quang.
Saigon: Rison và Phú - thọ - Xuân (Chợ-củ).
Bán lẻ do các tiệm thuốc bắc và
các tiệm tạp hóa khắp các nơi.

CLICHÉ DAU

Atelier: Tél. Cardi 857

Nguyễn văn Dầu

17, Đỗ hữu Vĩ - SAIGON - Tél. 21.651

Chuyên môn khắc
bản kẽm

ĐỂ IN
LÂU MỜN
SẠCH
RÕ ĐẸP

LA MAISON ROUGE

32. Đường hẻm EDEN 32
(Trước nhà hàng Continental)

- * Các thứ hàng, nhung, tơ, lụa đề
may y phục phụ nữ Việt Nam.
- * Bóp cầm tay đủ kiểu.
- * Đồ vải dùng trong nhà.
- * Áo quần trẻ em.

Thuốc ho trái nhô PECTO-CHERRY



Thuốc trị các chứng

BAN NÓNG, CẢM, HO

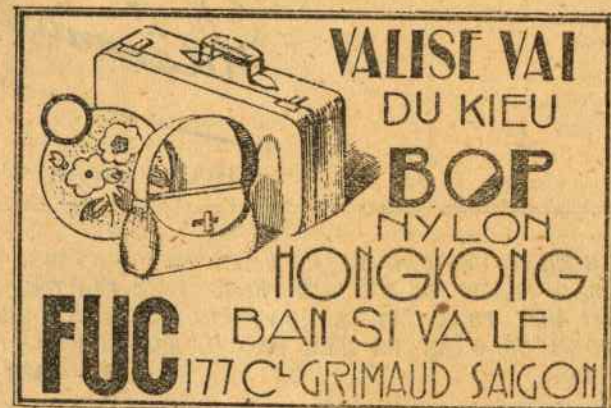
EUQUINOL

Nhà thuốc NGUYỄN CHÍ

NGUYỄN CHÍ NHIỀU

ĐƯỢC KHOA BÁC SĨ

71 B 71 T đường Catinat - SAIGON



HO ! HO ! HO !

Thái Bình Bồ Phế Tinh

Nhân hiệu TÀU BUÔN

Chuyên bồ phổi, nhuận phổi,
gián hỏa, trừ đàm và trị các
chứng ho bất luận mới phát
hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều
Có bán khắp nơi

Nhà Thuốc
Thái-Bình-Dương
25, Rue des Artisans
CHOLON

BẠN MUỐN BIẾT?
Thuật trường sanh
 của một bà cụ già
VIỆT NAM
THỌ 108 TUỔI

TRONG TẬP « XUÂN ĐỜI MỚI »
 TÀN ĐẠT ĐÀN ĐÀ PHÔNG VĂN BÀ
 CỤ ẤY ĐỀ SO SÁNH THUẬT
 TRƯỜNG SANH CỦA CỤ VỚI THUẬT
 TRƯỜNG SANH CỦA NGƯỜI
 NGOẠI QUỐC

Ngoài ra, Nhứt Hiền với
 nụ cười kín đáo, sâu sắc
 hàng tuần, sẽ giới thiệu
 với các bạn, trong những
 văn thơ trào lộng, đủ hạng

TÁO QUÂN 1953
 TỪ TÁO BE HE, ĐẾN TÁO
 HỮ CHÌM, ĐỦ HẠNG TÁO

TRẦN ĐOÀN SẼ ĐỌC THƠ XUÂN
 CÁC BẠN, ĐƯA BẠN VÀO CÁI

VƯỜN THƠ XUÂN
 rậm rạp,
 tươi thắm, ấm áp

Bạn hãy đến trước
 hàng báo để dành tập

« **XUÂN ĐỜI MỚI** »

QUÝ TỶ
 để khỏi phải mua
 « chợ đen »
 của hạng đầu cơ
 như năm ngoái

BỨC THƯ CUỐI NĂM CỦA CHỦ NHIỆM

**THÊM VÀI LỜI
 CÙNG BẠN ĐỌC**



Số này là số chấm dứt bốn mùa, xuân, hạ, thu, đông. Chúng tôi xin có lời cảm tạ tất cả bạn đọc đã tham gia công trình khai triển văn hóa suốt một năm qua, đã làm cho tờ Đời Mới trở nên một cơ quan chung của người Việt Nam.

Để đền đáp sự chiều cố của bạn, để chứng minh rằng sự cộng đồng nỗ lực của chúng ta là có hiệu quả xác thực, chúng tôi đã làm nên một tập báo xuân đầy ý nghĩa, mà bạn sẽ được đọc trong tuần tới.

Tập báo xuân của bạn năm nay gọi là tập báo « **NGHĨNH XUÂN** »; nó có những đặc điểm mà bạn sẽ hành diện khoe khoang không sợ thất thiệt, như là:

- Hình bìa với ý nghĩa triển vọng, đẹp và ý thức;
- Đánh dấu tiến bộ trong nghệ thuật;
- Đánh dấu mở lối mới trong sự trình bày;
- Đánh dấu cải tiến trong lối hành văn và chọn lọc bài vở xuân. Nghĩa là tờ báo của bạn rất xứng đáng đại diện bạn mà làm tiên phong văn nghệ.

Bạn sẽ trả lời những câu hỏi của chúng tôi trong tập Xuân, nhưng trước đó chúng tôi xin thành thật nhắc bạn nhớ số xuất bản chỉ có gấp hai số thường; như vậy bạn nên đến trước kéo rỗi không có. Ấy là chúng tôi chú trọng phẩm hơn lượng.



Ngoài ra, số rằm tháng giêng (cuối Février) là số « **HÒA XUÂN** », cũng đẹp, cũng còn xuân, để điều hòa với xuân mà canh tân cải tiến.

Trong những ngày làm tập báo xuân, các số thường phải chịu ít nhiều ảnh hưởng nên bạn còn thấy một mở lối chánh tả. Chớ ra Tết, bạn sẽ hết thắc mắc.

Vấn đề canh tân tờ Đời Mới sẽ thực hiện ngay sau Tết; sẽ có nhiều mục mới, và cách trình bày vui tươi hơn; sẽ bỏ bớt chữ nhỏ khó đọc. Điều mà chúng tôi yêu cầu trở lại các bạn, sau khi bạn nhìn xét công trình số Tết, là nhất định phải gia tăng bạn đọc gấp đôi, gấp ba, để Xuân sau các bạn được làm chủ một số báo thiện mỹ hơn nhiều.

Xin các bạn chớ quên.

Trần Văn Ân

— TRẦN VĂN AN thân gửi

THÀNH THẬT YÊU CẦU VÀ CẢM ƠN BẠN ĐỌC DÀI HẠN
 MỖI ĐẦU THÁNG ĐỂ DÀI DÙM TRONG VIỆC TRẢ TIỀN VỚI
 NGƯỜI ĐẾN THU. ẤY LÀ BẠN KHUYẾN KHÍCH CHÚNG
 TÔI THÊM CỐ GẮNG VÀ LÀM CHO TỜ BÁO CỦA BẠN Càng
 TIỀN BỘ.
 — ĐỜI MỚI

Tuần báo Xã hội Văn hóa Nghệ thuật
ĐỜI MỚI

SỐ 43 — TẤT NIÊN NHÂM THÌN
 THỨ BẢY 31-1-1953



ẢNH BÌA: Nữ học sinh đọc Đời Mới lêm
 về suy nghĩ và mong đợi số báo Xuân.
 TRONG TẬP NÀY:

Nhiều bài đặc sắc của:

- HÙNG QUÂN
 - NGUYỄN TRẦN TRINH
 - VĂN KIM
 - TÔ KIỀU NGÂN
- và đủ các mục của BẮT HỮ, TRỌNG
 YEM, MINH ĐẠT, VĂN LANG v.v...

**MÓN QUÀ
 CUỐI NĂM**

BẠN hãy trả lời câu hỏi dưới đây:

— Từ Đời Mới ra đời đến nay, trong những bài « Ngược Thời », bạn thích bài nào hơn hết? Và tại sao?

Bài trả lời của bạn sẽ không dài quá ba trang viết.

Nhà báo dành một số tiền 2000 đồng tặng các bạn đề mua sách đọc, theo cách thức dưới đây:

- bài chấm hay nhất... 500 đồng.
- bài nhì... 400
- bài ba... 300
- bài tư... 200
- bài năm... 100

Mười bài theo sau, mỗi bài được 50\$.
 Và chính bốn báo chủ nhiệm sẽ chấm bài các bạn.

Cuối tháng 3 dương lịch hết nhận bài.
 Bài sẽ được chọn đăng lên báo trước khi chấm.

TÒA SOẠN: 117 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán
 (Giấy số 793 Cardin)

NGƯỢC THỜI

Năm nay Ông Táo
 không về Trời

ÔNG Táo về Trời, Bà Đương xuống đất. Mẹ tôi, mỗi khi giận tôi nghịch thì bảo: « Tại nó sanh lúc Ông Táo về Trời. » Ý mẹ tôi muốn nói rằng vì khi sanh tôi ra nhằm ngày Ông Táo chầu Trời, không có ai đọc qui luật cho tôi nghe, nên tôi mới nghịch. Về sau, mỗi khi có người coi tướng Bà Đương, có phần nào tiên đoán mai sau tôi làm việc đại nghĩa thì mẹ tôi tiếp lời: « Nó nghịch lắm, nó sanh nhằm ngày 23 tháng chạp, sau khi đưa Ông Táo về Trời. Tôi sợ tánh cửu khôi của nó làm chúng ghét thì làm sao mà làm ông này, ông nọ được. »

— Không sao đâu, Ông Táo về Trời, anh ta xuống đất, bà đừng lo.

Không biết ý ông Thầy bói muốn nói gì trong khi cho tôi xuống đất. Có lúc đặc chỉ, Bà Đương tôi tự cho mình là người của Trời (thiên sanh ngã). Nhưng mỗi tối nay, người của Trời không làm được việc gì hơn mỗi tuần viết một bài ngược xuôi.

Còn không mấy ngày nữa là người ta sẽ đưa Ông Táo về Trời. Tôi không khỏi nhớ lời mẹ tôi nói: « Tại nó sanh ra lúc Ông Táo về Trời. » Tôi không hiểu hên hay xui. Tôi chắc một điều là tôi không làm được « ông lớn », bởi vì ông lớn lúc nào cũng nghiêm nghị, đường hoàng, như vị thiên tử « bất hỷ ngôn ». Còn tôi thì xuôi đó, ngược đó, không ai biết lúc nào tôi nói phải, lúc nào tôi nói trái.

Trong khi người ta tưởng như thế, thì Bà Đương tôi tự tin chỉ nói một câu phải, vì triết lý của chúng tôi cũng như triết lý Đức Phật « Sắc bất thị không, không bất thị sắc. » Tôi tin rằng « có xuôi trong ngược »; cho nên đâu có nói ngược cũng nhằm cái lý thuận chánh. « Nghịch trung lý », tức là tìm cái lý trong chỗ ngược vậy.

Thì đây, tôi dần chứng. Tôi nói rằng năm nay Ông Táo không về chầu Trời. Bạn có tin không?

Không tin chăng? Bạn hãy nhìn vào xã hội, nhìn chung quanh bạn, nhìn vào cuộc điện thế giới. Rồi bạn xét lại chức vụ của Ông Táo. Người ta bảo ông làm nghề « báo cáo viên », tức là thông tin viên, hay nói rõ hơn ông là « đệ nhị phùng » của Thượng Đế dưới phạm trần vậy.

Mà năm nay thì, ôi thôi! Có vô số kẻ thông tin viên đã đoạt mất cái chức vụ của ông rồi. Họ đâu có đợi đến ngày 23 tháng chạp mới tình báo một lần. Họ đã dùng máy trực thăng mà chầu Thượng Đế từ lâu. Ngọc Hoàng đã hiểu hết việc phạm trần rồi. Thì cần gì Ông Táo, với bộ vớ đạo mạo nghiêm nghị, chêm chệ, làm một ngày việc không bằng tên thông tin viên nhà báo làm việc trong nháy mắt. Lại thêm ông là người cũ kỹ, làm việc thiếu khoa học, trong lúc thế sự nào nhiệt và phiền phức như nhóm chợ Tết, chắc là Ngọc Hoàng đã « cảm ơn công tác » Ông Táo của chúng ta rồi.

Vì vậy mà Bà Đương tôi tin quyết rằng năm nay Ông Táo mất chức, không còn về chầu Trời nữa.

Bạn còn không tin chăng?

Thì hãy tìm « nghịch trung lý ». Hãy tìm cái chìa khóa mở kho bí mật cất « chơn lý » thì có chơn lý ngay.

Chào bạn. Bạn hãy nhớ ăn Tết với câu « hữu lý bất như vô lý »

Trương bá Triết

SÁNG hôm ấy em ra đi và dẫn về một ông lang người Trung Việt mà em đã thương lượng với ông để gả em cho ông sau khi ông đã chữa hết bệnh cho em gái em.

— Úa! Em có em gái sao? Sao lâu nay không nghe em nói?

— Thưa bà, đó là em và vợ em đã sắp đặt trước để đóng... một vở kịch trá hôn. Nghĩa là em nói dối với ông lang rằng bệnh nhân (tức là vợ em) là em gái của em. Chồng nó đã chết và hiện giờ nó đang đau, không tiền thang thuốc, nếu ông sẵn lòng bỏ tiền ra cho nó uống thuốc được lành mạnh, em sẽ gả nó cho ông để đền ơn cứu tử.

Tôi ngần ngại tự hỏi có thể như thế kia sao? Và chưa xót ngồi nghe Mươi kể nốt:

— Ông lang ấy đã lớn tuổi. Không có vợ con ở trong nhà, ông thường ngồi ở một tiệm thuốc bắc của người Tàu để xem mạch hốt thuốc ăn huê hồng của tiệm thuốc và kiếm chút đỉnh tiền coi mạch.

Ông lang ấy chỉ sống có một mình nên có dư chút ít. Ông muốn một căn nhà lá ở Ban-cờ để ở khúc trước, còn khúc sau ông cho vợ chồng anh thợ hồ mượn ở.

Hơn nửa tháng nhờ ông lang chăm nom thang thuốc và giúp tiền ăn uống, vợ em, hay nói cách khác, em gái em, đã bình phục.

Chúng em phải giữ lời giao hẹn và cũng để đáp lại cái cử chỉ « nghĩa hiệp » của ông thầy. Chúng em lại để lộ để chia tay trong một hoàn cảnh khác khe gay cần như thế.

Trước khi vợ em về nhà chồng, nó ôm em từ từ nói qua dòng nước mắt đang dần dần đỏ: « Em sẽ nhớ ông lang hốt thuốc cho anh uống mau mau, và em chắc lót, dầu dục tiền chợ đưa cho anh ăn cơm để chờ kiếm việc làm ».

« Em xưa tay: Thôi em ạ! Em nên giữ trọn bốn phần một người vợ mà em sắp nhận lãnh. Em đừng làm cho anh tủi nhục thêm! Anh sẽ tự bươi chài để kiếm cái sống cho mình. Anh còn một mũi náo ngựa tay thợ lành cái của bất chánh, bất nghĩa mà em đã toan ăn cắp của chồng để nuôi anh trong khi anh chẳng nuôi nổi được em lại đánh gả em cho người khác!

Không! Anh không thể như thế được! Em để cho anh làm một con người, dầu là một con người đáng khinh bỉ trong xã hội.

Vợ em ngược lên nhìn em một cách thâm thương, và nghẹn ngào nói: « Rồi anh làm sao sống? »

Em cũng chưa biết em làm sao sống, nhưng muốn yên lòng vợ, em nói: anh

PHÒNG SỰ CỦA BÀ MỘNG LAN

KHI NGƯỜI TA ĐÓI

GÁ VỢ

sẽ có phương sống. Em đừng lo. Vợ em vọt nói:

« Nếu anh có phương sống thì em về với ông lang ấy làm gì? Em sẽ kiếm việc làm để chung sống với anh. Bấy giờ em đã mạnh rồi kia mà! »

Lòng em lúc ấy như se thắt lại:

Anh đã nghĩ kỹ rồi em ạ! Em ở với anh, em sẽ khổ nhiều! Không phải anh không nát ruột trước cái cảnh oái oăm này đâu. Nhưng khi nghĩ đến thân anh còn nhiều vất vả gian nan, anh không đánh, hay không có quyền để em đòi khất mãi bên anh. Em phải sống! Em có quyền sống, em ạ! »

ĐỂ THOÁT NỢ TRẦN?

MƯỜI rât khẩn trong tối ra chậm nước mắt rồi tiếp:

« Vợ em siết chặt tay em: « Anh! anh vẫn sống chứ...? »

Lặng thinh một chút, vợ em nói tiếp: « Hay anh lo sắp đặt cuộc đời cho em yên ổn để rồi anh tự giết lấy anh? »

Nói xong, vợ em uất lên một cách tức tưởi. Em vuốt trên mái tóc rối của vợ em trong khi cô em nghẹn lại và đau nhói ở trong ngực:

« Không, anh không chết đâu! Anh phải sống như em phải sống, và có quyền sống! ... Sống một cách khác hơn cái sống hiện tại của chúng ta. Nghĩa là cái sống của con người chó không phải là con... thú như thế này nữa! »

Em hãy vui sống với thầy lang. Một người ơn của chúng ta, một kẻ vì lương tâm, vì nhân đạo chứ không cốt vụ lợi.

Em thử xét: Chúng ta nghèo đói, em lại đau trĩ chết, thử hỏi ai là người sẵn lòng cứu tử cho em và kết hôn với em như vậy chẳng?

Nếu bảo rằng ông ấy muốn vợ, thì thiếu gì người lành mạnh cho ông lấy?

Vợ em chặn: « Nhưng dầu sao, ông cũng lấy vợ anh! »

Em nói mau:

Không! Ông cưới em gái của anh! Một cuộc hôn nhân chân chánh và nhân đạo nữa!

Vợ em cúi đầu, nói nhỏ nhỏ: « Còn chúng ta? Chúng ta giữ đời, giữ gìn

người, và làm một việc thương luân bại lý! »

Em xốc áo đứng dậy...

.... Em kéo vợ em đứng lên, hỏi nó thay áo để sắp sửa về nhà chồng.

Vợ em mặc bộ đồ bà ba hàng đen của ông lang đã mua cho mà người ta thường gọi là bộ áo cưới ấy để chờ giờ đăng trai đến rước dâu.

Sau đó 10 phút, ông lang trang nhã trong bộ quốc phục nhưng đầu không có bít khăn đóng thông thả bước vô nhà.

Ông chỉ đến có một mình, vì, nếu ông đem khách theo, thì chỗ đậu cho khách ngồi vì nhà anh xích lò chỉ độc có cái chông tre.

Hôm ấy, em đã nói cho chủ nhà em ở trọ biết sự gả cưới như vậy và mời vợ chồng anh chủ nhà đưa dâu cho nó... đỡ có độc một phần nào.

Sau khi ông lang mặc túi trao đổi bông nũ bằng vàng cho... vợ em đeo vào rồi hai vợ chồng anh xích lò và em đưa... cô em ngoan ngoãn của em về nhà chồng.

Năm người chúng em đều lên một chiếc xe thổ mộ từ Xóm chiếu đến Ban-cờ. Bốn vợ ngựa ngáp ngừng nên xuống đường nhựa bóng ở của cháu thành hoa lệ để tránh những chiếc xe lọng lầy lầy bay các thứ xe khác chờ những « tái hoa son trẻ » và khách phong lưu nhàn hạ tập nập lại qua giữa một buổi chiều xuân rực rỡ.

— Chà! Lúc này em nói chuyện có vẻ văn hoa lắm.

Khá đấy!

— Dạ, « gần mực thì đen, gần đèn thì sáng »! Làm Tổng thờ văn một thời gian khá lâu, đọc báo hằng ngày, em cũng nhiễm được chút ít.

— Thôi, em thuật hết cái đám cưới đó cho cô nghe tiếp đi.

« Dạ, ông lang coi bộ vui vẻ lắm, chắc trước khi cưới vợ, ông có « trấn tĩnh » một vài ly đề... dạn miệng nên ông cười nói huyền thiên. Còn vợ em thì ngồi quay lưng lại ông lang và cứ kéo cái khăn lông hồng che kín mặt lại. Thỉnh thoảng, nghe nó thì thầm một cái sột. Lòng em lúc ấy bà cũng đoán biết ra sao rồi. Nhưng em phải gương cười cười, nói nói, với ông lang cho ra mặt anh vợ của ông.

(Xem tiếp trang 44)

ĐỜI MỚI 43



Ý VÀ VIỆC

của TAM NGU

ĐỘNG HẢO CỦA

TỰ DO ứng cử, tự do bầu cử là một dịp động hảo của cho người muốn chức phận, và một dịp kiếm tiền của một số kẻ giả, và một số người chạy hiệu.

Cũng lắm chỗ hay! Chớ để gì bắt các ông thương gia kỹ nghệ gia xuất tiền làm việc phải!

Họ dám tốn tiền. Không phải nói mua thăm. Việc ấy là việc kín, ta không nên đá động. Chỉ xem họ dám xài tiền, dám cò tiền, ta cũng ghê. Có lẽ vì tiền làm ra không nhọc chẳng. Không biết xài như vậy, họ có ý định thầu lại bằng cách nào, chớ thấy cách đá lộn của họ giống gà tre chọi nhau quá. Không ai đọc được một bản tuyên ngôn nào để nghe cả. Chỉ thấy ông nào cũng hô hào « bỏ thăm cho tôi, tôi lo giúp ích đồng bào ».

Có một số gọi là quốc gia độc lập (xin chớ lộn với đảng quốc gia độc lập của qui ông Ngã, Săm) gồm một số trí thức vừa mới thức.

Một số cần lao không biết có ai là lao động chơn chánh không.

Kỷ dự là những người đầu hôm sớm mai nhẩy vọt ra trường chánh trị. Làm có tiền chắc họ muốn có chức.

LÀNG BÁO THAM GIA PẦY HỦ

AI bảo rằng làng báo lãnh đạm với thời cuộc, chúng tôi xin đính chánh và mời đọc báo trong lúc tuyên cử.

Hầu hết đều có tham dự, đều có « căng đi da » của mình.

Ấu cũng là một dịp tổ lập trường, một lập trường không hại nhà có lợi.

Như thế là chỉ rõ rằng các báo đều bằng hái nhìn nhận chế độ đầu phiếu đang cử hành và giúp vào sự củng cố chế độ ấy. Chánh phủ cũng nên mừng cho việc làm của mình được các nhà đại diện dư luận tán dương.

KÝ GIẢ: KÝ NƠ, KÝ ĐÓI

TRONG hàng ký giả chúng tôi phe này có ký no rồi, đầu không hết cũng là phần đông. Xin thành thật cảm ơn các nhà ứng cử lòng « ái bảo ».

Nghe nói chạy bận, dất mỗi cũng kiếm bằng mấy tháng lương. Thật là đáng mừng. Nhưng có điều lạ là ông nào cũng nói: « Tôi vì việc ích lợi chung ». Cho đến các bài xã thuyết, bài nào cũng có hùng khí, đồng ý « hy sinh ».

ĐỜI MỚI 43

MỘT KHẨU HIỆU BUỒN CƯỜI

« CHÁNH QUYỀN nhân dân là của chúng ta » của ông ký no Bùi Quang Út nghe rất trái tai mà thuận chánh trị (thuận bao tử). Ấy vậy chớ cũng cụ giảm độc một tờ nhật báo lấy tên là Đới Mới (xin đừng lộn với tuần báo Đới Mới).

Có lẽ ông là tiêu biểu cho cuộc khủng hoảng trí thức!

MƯƠ LẬP HÒA BÌNH CHO V. N.

TRANH đấu để thực hiện chế độ dân chủ chơn chánh.

Tranh đấu để cho mọi người no cơm ấm áo.

Tranh đấu để thiết lập hòa bình trên lãnh thổ Việt Nam.

Ái đã nói những câu ấy?

Phải chăng những lời tuyên bố tại L. H. Q.?

Phải chăng trích ở một bài báo viết tại Âu châu?

Thưa không. Đó là biểu ngữ căng ở giữa đường Sài Gòn trong cuộc bầu cử hội đồng hàng quán.

Chỉ tiếc rằng người viết những khẩu hiệu ấy còn quên một câu:

« Tranh đấu để chấm dứt giặc ngoại, giặc ám trên thế giới. Tranh đấu để cho Eisenhower và Staline hun nhau. »

BÀ HÒA HẾT VÍA

CHƯA gan dạ bằng mấy ông « căng đi da » của một số kia tại quận nhĩ. Mấy ông dân « áp phích » vẽ hình nhà lá bị cháy và người lao động với một bao thuốc nặng trên lưng, có những nét gạch tuốt trên hai hình này với câu:

« Chúng tôi không muốn những việc này. »

Tức là các ông muốn chấm dứt hỏa tai và thuế khóa ở Sài Gòn Chợ Lớn.

Bà Hòa thấy « áp phích » ấy chắc hẳn hoảng hồn và lo từ nay hết làm ăn. Và các thầy thầy thế cũng đang học thơ Tú Xương để có thể ngâm rằng:

Nghe nói nay mai bỏ thuế đây,

Anh em thu thuế chắc đi tây...

Bỏ thuế, chắc là các ông « căng đi da » muốn đem sản nghiệp họ đóng thuế giảm cho dân nghèo.

THƠ VÀ THÂN

THÔI RỒI « BẠN »

ÔNG già Ba Trí sau khi bỏ thăm cho các « bạn » mới của ông đặc cử hội đồng, hôm rồi đi đường Calinat gặp mấy « bạn » ấy ở nhà hàng ra xe hơi. Vui mừng, ông tình chạy lại « rua » để chúc « bạn » từ nay thăng quan tiến chức. Nhưng một « bạn » thốt ra câu: « Chú mày muốn gì? » trong khi tất cả cùng bước lên xe hơi, rồi sáng bỏ lại trên lề đường « bạn » cũ tri hôm trước, với vẻ mặt ngờ ngác.

TIỀN

Lập nghiệp

TIỀN đầu Xuân là « tiếng » cuối năm của người tranh đấu.

Bạn đã đọc tôi suốt năm nay, bạn muốn và định ý tranh đấu để tiến lên, để làm một việc mới cho xã hội là góp sức vào công cuộc thiết lập công lý.

Bạn đã gặp nhiều trở lực, đụng phải nhiều phản động, và có lẽ trải qua lắm thất bại chua cay.

Trong lúc bạn thủ thủ tranh đấu, chịu nhọc nhằn, lao tâm trí, lao sức khỏe, thì xung quanh bạn người ta rần rập lập nghiệp: tạo nhà, mở tiệm, sắm đủ thứ.

Có người hai năm trước vẫn ở trong một tình thế và địa vị như bạn, đến cuối năm nay, bạn ngạc nhiên mà thấy họ trở nên triệu phú. Có làm cô, làm bà, đột nhiên mở cửa hàng lớn, giao dịch quốc tế. Có làm cậu từ địa vị thông ngôn, phiên dịch, trở nên phú ông.

Bạn trông vào xã hội, bạn không thấy điều mong mỏi, không thấy người ta bớt khổ đau.

Nhìn lại gia đình bạn, bạn thấy thiếu thốn lắm. Bạn là người như ai, lại là người thông thái, và giác ngộ hơn chúng. Thế mà bạn khổ, bạn thiếu và thua người xung quanh bạn.

Chắc bạn không khỏi tủi phận, không khỏi thua buồn, chán nản.

Bạn hãy nghe lời nói cuối năm của Bất Hủ.

Bất Hủ quan niệm: Có nhiều thứ sự nghiệp. Tạo nhà, kinh doanh, quyền trước đánh là sự nghiệp, nhưng sự nghiệp ấy xây dựng trên cái đang có, nghĩa là sự nghiệp ăn hưởng lập tức, trong giờ buổi này, đem phúc lợi cho cá nhân.

Bạn tranh đấu, thì tranh đấu cũng là sự nghiệp. Sự nghiệp tranh đấu xây dựng ngày mai, tức là không ăn hưởng ngày nay, và không thủ lợi phúc cá nhân.

Bạn chỉ được một điều mà kẻ khác đời đời kiếp kiếp vẫn thiếu: ấy là sự thỏa mãn tinh thần, sự sung sướng trong sung sướng chung.

Giác ngộ như thế, bạn sẽ vui vẻ tiếp tục tranh đấu.

— BẤT HỦ

Ông già Ba Trí cảm khái, nhớ lại bài « Khóc Bằng Phi » mà ngâm lên rằng:

Ới hỡi. « bạn » ơi! Hết « bạn » rồi!
Ới tình ới nghĩa! Ới duyên ới!
Đường đời mưa nắng, tôi chốn gót,
Nghệ hội ra vô, « bạn » đứng, ngồi.
Đỡ « lịch trần » ra tìm hĩa hện,
Xếp lời tuyên bố để đánh hơi.
Mỗi tình muốn dứt càng thêm bận...
Đeo đẳng theo hoài, mãi chẳng thôi.

— NHÚT HIỀN

Thất cử và trúng tuyển

CUỘC đầu phiếu hội đồng làng và hàng quận đã cử hành xong.

Tự nhiên là có thất cử và trúng cử. Các ông thất cử chắc không khỏi buồn. Phàm là người, ai cũng có ít nhiều tự ái. Nhưng có người thành thật, có người không. Có người sẽ bảo "tại... tại vậy, tại khác. Điều đó không đáng cho ta để ý lắm. Đáng cho ta nói chăng là tinh thần tranh đấu phải chịu sự thất bại. Không biết có không tinh thần tranh đấu, song để tiện bề nghị luận ta hãy cho rằng có, và tin rằng tất cả các ứng cử viên đều là người có ý định tranh đấu bảo vệ và phát triển lợi ích công cộng.

Đứng trước sự thất bại, tức là không đắc cử, không làm ông "Hội", các ông đã ra tranh cử nên tự nhủ rằng mình thiếu điều kiện đắc cử, mặc dầu kẻ khác tin rằng mình có đủ tài cán và thiện chí. Các ông cũng nên rút kinh nghiệm, xét lại các yếu tố chủ quan và khách quan. Và nếu các ông là người thành tâm phụng sự lợi quyền quốc gia, các ông nên nghĩ ngay kỳ tuyển cử tới. Các ông sẽ nhìn nhận rằng điều kiện khách quan phải có là phong trào vận động quyền lực công dân. Người dân có để ý tới cuộc tuyển cử, có nhận thức sự quan hệ của nó thì họ mới nghĩ cách chọn lựa đại biểu. Ngoài ra điều kiện này, còn lắm điều kiện khách quan khác.

Chí như điều kiện chủ quan, thì chính sắc tranh đấu và tinh thần nghĩa vụ của người ứng cử là điều kiện tối cần. Thêm vào là công cuộc tổ chức thực lực quần chúng và kế hoạch tranh cử. Hầu như lần này không mấy người nghĩ tới các điều kiện nói trên.

Còn nói về các ông tân "Hội", tức là đã đắc cử, thì chỉ có mấy lời sau này đủ qui định tinh thần phụng sự và phạm vi hoạt động:

— Các ông là người của dân bầu. Hành sự, các ông không còn là ông mô nữa.

— Đã là người của dân thì luôn luôn phải đi sát dân, biết nguyện vọng và các điều thắc mắc của dân.

— Phụng sự cũng có nhiều cách. Lòng thành mới là một điều kiện cần thiết chứ chưa đủ. Còn phải có trí sáng suốt. Phải biết cái lợi cái hại; cái lợi nhỏ trước mắt mà hại to và hại chung về sau. Các ông chớ quên rằng phê phán hành tung của các ông vốn thuộc hậu tấn nhiều hơn. Cho nên chớ quên rằng thời gian vạch mặt rõ các lỗi lầm, các mưu chước hại dân.

— Các ông là các ông Hội đầu tiên; hay đó của các ông có một ảnh hưởng đặc biệt.

Mỗi các ông suy nghiệm lại những lời chọn thành trên đây.

— TRẦN VĂN AN

T.B. — Người có mặt chánh trị phải nhìn nhận rằng dân chúng có nhiệt tâm đi đầu phiếu, nhưng không nhận ra một cuộc tranh đấu chánh trị.

Đọc khẩu hiệu chỉ thấy nói "bạn X xứng đáng", "bạn Y hy sinh"; một ông làm chủ các tiệm cầm đồ cũng "hy sinh".

Về mặt chánh trị, thì ồm ồm lạng lạng, không có một chương trình thiết thực. Thật là điều đáng tiếc.

Cách thức tranh cử giống như các tiệm bán cao đơn huân tước làm quảng cáo. — T.V.A.

VÀI NÉT ĐÀN THANH

VÚ LANG viết

QUANG CẢNH TRƯỚC TÒA THỊ CHÍNH

KHÔNG phải đợi đến tiếng ốc hú nổi lên, quang cảnh tập nập đã thấy hiện ra trước các phòng thăm vào khoảng từ 7 giờ.

Trong 7 quận, chỉ có quận Nhứt là ít cử tri hơn.

Nhờ gian phòng của nhà Thị chính rộng và mát, nhờ các ngõ ra vào tiện lợi, nên cử tri đổ được sự chen lấn lúc trình giấy để vào phòng. Tuy vậy số cử tri đến trình giấy không ngớt khiến Ủy Ban đầu phiếu phải vất vả ngay từ lúc đầu. Vì thế, cuộc bỏ thăm đã tiến hành chậm bắt đầu từ quận Nhứt trở đi. Số cử tri đến bên ngoài mỗi lúc một đông thêm, đông như là cử tri lao động.

9 GIỜ 45...

CHEN lẫn giữa những cử tri đang tập nập qua lại, có mấy công dân bình tĩnh tiến vào phòng bỏ thăm: Thủ tướng Nguyễn văn Tâm và phó Thủ tướng Lê văn Hoạch làm phận sự công dân.

Hai công dân này tiến đến lần lượt trình giấy, lãnh phong bì rồi đi vào phòng kín, đóng cửa bình tĩnh và tươi cười.

Trong lúc ấy chung quanh, mọi người vẫn cầm cúi làm phận sự.

QUANG CẢNH CÁC NƠI

CHÚNG tôi rời khỏi Tòa Thị chính vào lúc 10 giờ để đến các phòng bỏ thăm các quận khác.

Tại Tân-định, từ đường d'Arfeuille qua P. Blanchy chúng tôi phải ngừng lại vì cử tri đứng dài theo dọc mấy con lộ trên.

Ở đây bắt đầu thấy sự chen lấn.

Không cần vào đến bên trong, chúng tôi cũng hiểu rằng các nhân viên giữ trật tự và luôn cả Ủy ban đầu phiếu đang la gào đến khan cổ.

Chúng tôi quay lại trường Bàn cờ.

Quang cảnh giống hệt Tân-định chỉ khác một điều. Lúc chúng tôi vừa đến gặp ngay xe hơi chở các ông: Lê tấn Năm, Lê quang Hộ và Nguyễn phước Lộc đi làm phận sự công dân vừa về.

QUẬN NHỊ VÀ QUẬN TƯ

TỪ quận 1 đến quận 7 có cả thấy 23 phòng bỏ phiếu.

Chúng tôi đã đi từ quận Nhứt qua



quận 3. Và từ lúc rời Tòa thị chính đến lúc vào trường Tôn Thọ Tường chúng tôi bắt đầu nhận thấy một điều:

Phòng bỏ thăm không đủ chứa hết cử tri. Chen qua được cánh cửa lớp học để vào phòng kín, có người mở hỏi ước chừng, áo quần rách bươm như vừa đánh lộn. Rồi trường học T.T.T. chúng

tôi qua Hội dự anh, vòng về Cầu lạc bộ

Đông dương, qua Cầu kho, ở đầu chúng

tôi cũng nhận thấy sự chen lấn từ bên

trong đến bên ngoài.

NHỮNG SỰ CHẬM TRỄ

TỪ 1 giờ trưa đến 6 giờ chiều, chúng tôi đã lần lượt đến chùa Lý Nhơn, đường La Marne qua Trường Học Bình Tây đến Chợ Quán.

Sau cuộc bầu cử ở Saigon-Cholon

«CẢO THƠM» LẦN ĐÓ TRƯỚC ĐÈN

«ĐỜI MỚI» từ khi mở cuộc tổng tuyển cử ở Việt nam, vẫn giữ thái độ trung lập không ủng hộ một số nào. Luôn luôn làm phận sự thông tin một cách khách quan, chúng tôi ghi lại trong tập này ít nhiều đoạn trích trong các lịch trần, các khẩu hiệu trên vải căng ở các đường hay trên giấy dán ở các nơi công cộng, để sau này làm tài liệu lịch sử cho các nhà sử học phê phán. Chỉ lui trong một thời gian mới có thể chê khen một cách không sợ lỗi lầm.

Luôn tiện, chúng tôi cũng trích dự luận các báo đối với cuộc vận động tranh cử. Cũng có nhiều báo đăng lịch trần hoặc lời tuyên bố của các ứng cử viên.

Trong số này có Tiếng Địch hàng bài hơn hết, với sự dè dặt thường lệ là báo ấy rào trước rằng «đăng lịch trần là để cử tri biết người muốn đại diện mình, còn lập trường của T.D. là vấn đề khác».

Sau Tiếng Địch, đến Saigon Mới, Tiếng Chuông, Việt Thanh, Công Dân, Dân Quyền. Từ Công Dân do ông Lê trang

ĐỜI MỚI số 43

Số cử tri vẫn còn nghệt trước cửa các văn phòng.

Sự chậm trễ, vì thế không tránh được. Trừ quận Nhứt, các quận khác, số thăm bình trung bình không quá 100 lá trong 1 giờ.

Nguyên nhân chính: một phần đông cử tri là anh em lao động chân tay: thợ thuyền, cyclo, xe kéo, taxi.

Những anh em này muốn bỏ thăm sớm được 1 giờ là đỡ được 1 giờ. Vì thế, họ chen lấn. Do đó gây ra chậm trễ. Nhưng lỗi thật không phải ở họ, mà do không khí tuyển cử lần đầu tiên, phần đông dân chúng còn ngỡ ngàng lạ lẫm.

CHẤM DỨT

NGÀY 23 tháng 4-1953 quang cảnh Saigon Cholon tập nập với một không khí rộn rịp như ngày đại hội.

Sau một ngày náo nhiệt, tiếng ốc hú lại nổi lên vào hồi 8 giờ tối báo hiệu chấm dứt.

Sự bình tĩnh đã trở lại trong mọi ông. Giờ đây người ta chỉ chờ nghe kết quả.

BÊN LỀ CUỘC TUYỂN CỬ

— Vừa qua khỏi ngưỡng cửa Tòa Thị chính, tôi gặp ngay «cần đi đa» nọ.

Trái với hằng ngày, giờ này ông có vẻ lăm chiêu, lo lắng.

(xem tiếp trang 16)

Chánh phủ Nguyễn văn Tâm thành công rực rỡ

CHÚNG tôi xin nói thẳng rằng đối với cuộc tuyển cử ngày 25-1, chúng tôi giữ thái độ trung lập về mọi mặt. Vấn tán thành nguyên tắc tổng đầu phiếu, chúng tôi chưa có thể nói đã đồng ý với chánh phủ về chế độ tuyển cử. Mặc dầu vậy, chúng tôi thành thật nhìn nhận rằng Chánh phủ Nguyễn văn Tâm đã thành công một cách rực rỡ. Dân chúng đã đi bỏ thăm quá sự hi vọng của chánh phủ và đã tuyển lựa được người xứng đáng tương đối, dầu rằng không có chánh khách hay chiến sĩ chánh trị, (trừ ra một vài người đã có lần bước lên sân khấu chánh trị và đã tranh đấu ít nhiều).

Đời Mới có lời chào mừng các ông nghị. Mong rằng các ông sẽ mở một đường lối mới trong chánh giới với sự tiếp cận nguyện vọng quần chúng.

— ĐỜI MỚI

KẾT QUẢ CUỘC BẦU CỬ

Cử tri đi bỏ thăm rất đông

Hôm 25 tháng giêng 1953 từ Bắc chí Nam, dân chúng đã đi bầu cử. Ở Saigon Cholon, cử tri đi bỏ thăm rất đông, thậm chí có làm người chờ cả ngày, hết giờ bầu cử mà không bỏ thăm được.

Theo tin nhận được tới 2 giờ sáng ngày 26-1 thì ở Nam Việt số người bỏ thăm có tới 84 phần 100 số cử tri ghi tên; ở Saigon tỷ số ấy là 83 phần 100.

Ở Huế số người đi bầu cử lên tới 80 phần 100 số cử tri.

Ở Hà Nội, cuộc tranh cử rất náo nhiệt giữa hai số «Công dân tự do» của ông Nguyễn Trọng Trạc và số «Thông Nhứt» của ông Nguyễn Thế Truyền. Chánh phủ cử ông Cung Đình Quý thay mặt đề ra Hà Nội kiểm soát cuộc bầu cử ở Bắc Việt. Ông có đi thăm viếng việc bỏ thăm ở vài làng xa Hà Nội, như Kim Lũ, Bần Yên Nhân... Cuộc khai phiếu mất trọn đêm chưa hết. Hiện chúng tôi chưa biết rõ con số dứt khoát ở Bắc Việt.

Đáp lời phỏng vấn của các nhà báo, đêm Chúa nhật Thủ tướng Nguyễn văn Tâm tuyên bố rằng: «Không còn có gì hơn để chứng tỏ rằng nước Việt Nam sẵn sàng để thực hành chế độ dân chủ».

Riêng Saigon Cholon, số cử tri ghi tên là 121.857 người. Số người lấy thẻ cử tri ra là 102.722 người. Số người đi bầu cử: 80.145. Tức là 83 phần 100.

Ở Giadinh có 26.014 người đi bầu cử. Số ứng cử viên là 178 người mà số ghế trong 20 hội đồng hương xã chỉ là 106 mà thôi. Làng Bình hòa là làng quan trọng nhất có 10.041 người đầu phiếu. Các tỉnh khác ở Nam Việt, cuộc bầu cử cũng được kết quả mỹ mãn.

Dưới đây là danh sách các vị đắc cử trong 7 quận địa phương Saigon Cholon:

QUẬN NHỨT

Ó. Ó. Phạm Hòe 1.527 thăm
Nguyễn chí Mai 1.027

làm cho các nước bạn thân với V. N. thất vọng.

(Thần Chung 24-1-53)

KỶ NGUYÊN «THƯƠNG MẠI»

Trong số 94 ông «cứng đi đa», đã có gần 40 ông là... thương gia! Chà, giới thương gia coi bộ muốn «bình vực màu cờ» một cách quyết liệt lắm!

Trần ngọc Trinh 901
Nguyễn ngọc Dân 855
Nguyễn văn Hoàn 746

QUẬN NHỊ

Ó. Ó. Nguyễn đại Thắng 6.085 thăm
Ngô sách Vinh 3.973
La thành Nghệ 2.378
Hồ quang Phước 2.172
Hồ ngọc Cừ 2.133

QUẬN BA

Ó. Ó. Lê thủy Tuyết 7.427 thăm
Trần văn Lâm 5.034
Nguyễn phước Vọng 4.580
Trương vĩnh Lễ 4.467
Nguyễn văn Thân 4.251

QUẬN TƯ

Ó. Ó. Kha văn Dương 10.927 thăm
Trần văn Tri 4.979
Tăng hữu Nhơn 3.673
Văn công Định 3.213
Nguyễn hữu Sửu 2.214

QUẬN NĂM

Ó. Ó. Trần văn Ngón 1.338 thăm
Nguyễn văn Hoàn 1.334
Trương văn Cón 1.178
Nguyễn văn Ký 1.080
Lê quang Trọng 681

QUẬN SÁU

Ó. Ó. Huỳnh văn Hai 11.408 thăm
Nguyễn văn Mạnh 4.174
Nguyễn ngọc Ký 3.390
Nguyễn văn Huê 2.790
Nguyễn văn Diêu 2.545

QUẬN BẢY

Ó. Ó. Nguyễn văn Hai 4.049 thăm
Nguyễn văn Hiêm 2.974
Lê công Tri 2.788
Huỳnh văn Can 2.774
Trang thoại Quốc 2.731

Nếu căn cứ vào con số ấy ta có thể nói rằng Saigon mình là một thành phố của... thương gia, của những người sống bằng nghề buôn bán!

Ngoài ra còn 4 người tổng sự ở các nhà buôn đáng lẽ phải được kê vào giới ấy nữa. Đến như hai ông được sự bị sắp (xem tiếp trang 16)



CHÁNH TÌNH THẾ GIỚI TRONG NĂM 1953

Bà Geneviève Tabouis từ trước đến nay là một nhà chuyên môn nghiên cứu tình hình chính trị quốc tế. Người ta vẫn còn nhớ những bài của bà viết trước năm 1939: Về Hitler, về chiến tranh Ethiopia, về Munich, v. v.. Bà thông hiểu một cách tường tận các vấn đề ngoại giao và lại có dịp hiểu tình hình riêng của các vị quốc trưởng, các bộ trưởng ngoại giao nên bà Tabouis không ngần ngại đưa ra những dự đoán về tương lai cục diện thế giới nay mai.

NĂM 1953 sẽ xảy ra những tình trạng thay đổi cả lịch sử thế giới. Đó là những điều chưa ai đoán ra: Con đường chánh trị của tổng thống Eisenhower, tuyến cử thành phố ở Ba Lê, tổng tuyển cử ở Rome, ở Bonn, và ở Vienne, những điều chưa biết ở Nga sô. Nhưng năm 1953, khác với mọi năm; thế giới sẽ biến chuyển tùy theo kết quả cuộc « vật lộn » giữa Hoa thành Đồn và Mạc tư Khoa.

Nếu người ta nghĩ rằng tổng thống Eisenhower và thống chế Joseph Staline nói với nhau thành thật đi nữa thì năm 1953 là năm hai bên soạn sửa chiến tranh hoặc để soạn một bản thỏa hiệp ước đồng lập đi đến hòa bình.

Nhưng chắc chắn rằng Staline hay Eisenhower chưa nói thật thà với nhau, hai bên vẫn găm nhau và hiện nay đang lo lắng cường lực lượng.

Năm 1953, hai bên vẫn đánh đụt nhau những lợi thế, ở Âu châu, Á châu, Phi châu và ở Trung Đông. Cái đã ấy đang tiến triển để đi đến những năm nguy kịch nhất, năm 1956-1957.

Năm 1953, các nước theo minh ước Đại tây dương lo lắng binh bị, đối phó đại diện Cẩm Lina cũng kuông sao nhãng vấn đề đó.

Mặc dầu Eisenhower tuyên bố con đường chánh trị của ông sẽ rất rắn rồi nhưng rồi tân tổng thống cũng dễ đặt trở lại. Con đường của Foster Dulles cũng chỉ đi đến mục đích: Hồi hương về châu Mỹ quân đội liên lạc ở Âu châu.

TỪ SLOVAQUIE ĐẾN ĐÔNG DƯƠNG

Sự dễ dặt của Foster Dulles tỏ rõ trong việc theo dõi chiến tranh tâm lý các nơi.

Năm 1953 sẽ có cuộc nổi dậy của Slovaquie chống Mạc tư Khoa. Foster Dulles cố ngăn ngừa chiến tranh lan rộng, xét việc giúp Slovaquie không

lợi lắm, e đi đến cuộc đại chiến.

Chiến tranh Triều Tiên sau bao ý định dồn dập: dội bom nguyên tử, hy sinh 40.000 quân tấn công vào sông Áp lực ra lệnh cho quân đội Tướng giới Thạch tham chiến... Nhưng rồi cuộc, tân tổng thống Eisenhower cũng theo chương trình Vandenberg: thỏa hiệp trước chính trị để giảm tình hình căng thẳng cuộc xung đột.

Năm 1953, Đông Dương sẽ quan trọng vào bậc thứ hai, sau Triều Tiên. Đông Dương sẽ được giúp đỡ nhiều: giúp các nhà chuyên môn, kỹ thuật gia, cả quân đội nữa.

TÂY BAN NHA LÊN TIẾNG

NĂM 1953 Tây ban nha lên tiếng. Tây ban nha đã ký hiệp ước nhường cho Mỹ các căn cứ quân sự, đưa 25.000 quân tình nguyện sang Triều Tiên. Đại tướng Franco sẽ xáo trộn tổ chức Đại tây dương.

Ở Anh, ở Pháp và ở Đức, phần tử xã hội, không có lý do gì khác, lý do quốc gia chống với chính thể xã hội quốc tế rồi không có một đảng nào đứng vững.

Năm 1953, sẽ thành lập một đạo quân Đức hoặc trực tiếp nằm trong lòng Hiệp ước Đại tây dương hay gián tiếp trong liên bang Âu châu.

Vấn đề Sarre và Trieste chỉ có thể bàn định giữa các nước: Pháp, Đức, Ý và Nam tư lập phụ, giải định căn cứ vào sự thỏa thuận các nước thù cũ không thể thi hành được.

Nhưng năm 1953, Đức sẽ gia nhập khối Đại tây dương và Liên hiệp quốc. Nam tư lập phụ cũng vào khối Đại tây dương.

NĂM 1953 sẽ có cuộc kiểm lại hiến chương Liên hiệp quốc, một gánh

(xem tiếp trang 35)

MỸ

ĐẠI TƯỚNG EISENHOWER VÀ PHỤ NHON ĐÃ LONG TRỌNG TIẾN ĐẾN BẠCH CUNG TRƯỚC MẶT 500.000 NGƯỜI

SAU cuộc lễ tuyên thệ tại Quốc hội toàn dân chúng ở Washington và 500 ngàn người Mỹ từ khắp xứ đã dự một cuộc biểu diễn vĩ đại Tân tổng thống Mỹ và phu nhon đã long trọng đi từ Quốc hội đến Bạch cung, theo sau là nhon vật là cả một đoàn binh sĩ có chiến công các toán quân, những con voi tượng trưng cho hòa bình, khẩu đại bác nguyên tử, các kết dây bông và những thiếu nữ đẹp, tất cả sau vị tân tổng thống làm một đoàn dài đi 17 cây số.

Rời khỏi Quốc hội, tân tổng thống Eisenhower rất vui vẻ bước lên xe ngồi cạnh phu nhon đưa tay chào dân chúng trả lời những tiếng hô hô nhiệt liệt.

65 ngàn quân nhạc đi rải rác trong các đoàn binh sĩ thuộc tất cả các nhóm hải lục và không quân đã làm cho cuộc lễ thêm phần trọng thể. Ông Dwight Eisenhower đã chánh thức là tổng thống thứ 34 của nước Mỹ kể từ ngày tháng 1 năm 1953.

DOUGLAS DILLON ĐƯỢC BỔ NHẬM LÀM TÂN ĐẠI SỨ MỸ Ở PHÁP

TỔNG thống Eisenhower đã chọn ông Douglas Dillon, 34 tuổi, một vị chủ ngân hàng ở New York làm tân đại sứ Mỹ tại Pháp.

Ông Dillon sanh tại Genève và rất thường sang thăm viếng nước Pháp. Hồi đại chiến vừa ông đã từng ngũ trong Hải quân và hoạt động trong Hải quân và trong đội không quân của Hạm đội thứ bảy ở Tây Nam Thái Bình dương. Ông đã được thưởng huy chương « Legion of Merit » và hai huy chương khác. Ông chủ tịch ngân hàng « Dillon, Read and Co », có vợ và có hai người con gái.

PHÁP

RỜI BÂY, CON NGƯỜI SẼ TRỞ NÊN BẤT TỬ

CON người bất tử! Đây không phải là một điều mơ ước của các nhà thi sĩ nữa! Những cuộc thí nghiệm của giáo sư P. Becquerel, nhà sinh vật học của Pháp, đi đến chỗ thành công, một ngày gần đây con người sẽ phá kỷ lục sống lâu mà từ trước đến nay Mathusalem vẫn giữ kỷ lục ấy (Mathusalem, con của Enoch, ông nội của Noé đã sống 969 năm).

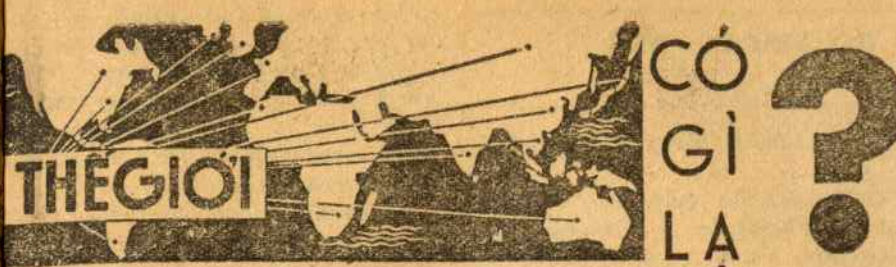
Giáo sư Becquerel hiện đang giữ bí mật định của ông. Người ta chỉ biết rằng dự định của giáo sư là tiếp tục về việc tìm tòi thuật sống dai dẳng mà cách 2 năm đây, giáo sư đã đưa làm câu kết luận bản tường trình của giáo sư ở Viện Hàn lâm y học.

Ngày 20 tháng 6 năm 1950, giáo sư đã trình bày trước Hội đồng nghiên cứu khoa học của Viện Pasteur một thí nghiệm mà kết quả là một con chuột sống được 273 centigrades độ, tức là có thể sống lại. Lần đầu tiên, cuộc thí nghiệm ấy chứng tỏ rằng những cơ thể cây hoặc loài vật có thể không chết nếu những vật ấy chịu sự hóa hợp trong chân không tuyệt đối.

Giáo sư Becquerel vạch rõ rằng đây là một thí nghiệm một cuộc sống chậm. Nguyên nhân của sự sống chậm lại là do sự thay đổi điều kiện cần thiết để sống vật lý học đời sống chưa thực hiện được. Sự sinh tồn hoàn toàn ngừng lại, tình trạng có thể kéo dài những vật ấy vẫn ở trong sự hóa hợp mà chân không tuyệt đối.

Có nhiều loài vật có máu lạnh ở Bắc cực

ĐỜI MỚI 43



CÓ
GÌ
LÀ?

ĐÀI LOAN

MỘT THÔNG CÁO CHÁNH THỨC VỀ TAI NẠN XÃ Y RA NGOÀI KHƠI SAN ĐÀU

THIẾU tướng hải quân J. F. Williamson đã đáp tàu Mỹ « Suison » về đến Kaoshiung (Đài loan) cùng với mười người sống sót của hai chiếc phi cơ Mỹ làm nạn hôm chúa nhật tại eo biển Đài loan.

Đô đốc Mỹ có công bố một bản thông cáo chánh thức về tai nạn kể trên và về công cuộc tìm kiếm.

Đại khái thông cáo có viết: « Một phi thuyền « Neptune » bay tuần tiễu thường lệ ở eo biển Đài loan đã bị trúng đạn của đại bác Trung cộng bố trí ngoài ven biển, khoảng giữa trưa ngày 18 Janvier. Một chớp sau, phi thuyền « Neptune » phát hỏa và buộc phải đáp xuống biển ở Đông bắc San đầu. Liên đó, phi cơ hải quân được phái đi mở cuộc cứu cấp.

Chiếc phi thuyền « P. M. B. » chuyên việc cứu cấp bay đến nơi và đáp xuống biển cứu được mười một người sống sót trong tổng số 13 đoàn viên của chiếc « Neptune ».

Lúc cất cánh, thì chiếc phi thuyền mất hết một động cơ và đâm nhào xuống biển.

Hải quân Mỹ và không quân Anh Hoàng đều tham dự cuộc tìm kiếm các người sống sót. Lúc đâm nhào xuống biển thì chiếc phi thuyền « P. M. B. » có chở 19 người kể cả các người sống sót của chiếc « Neptune ». Chiếc phóng lôi hạm « Hal-sey Powell » của Mỹ là chiếc tàu đầu tiên đã đến nơi xảy ra tai nạn và cứu được 10 người sống sót.

NHỤT

VẬT LẠ XUẤT HIỆN TRÊN KHÔNG BẮC BỘ NHỤT

Tư lệnh không quân Mỹ ở đây vừa thổ lộ, quan sát viên Ra đa và đội huấn luyện phi cơ tại Bắc bộ Nhựt đã trông gặp một số quả cầu chiếu sáng rất kỳ quái, bay liệng từ căn cứ không quân V. D. trong vòng mấy phút trên không phận Nhựt.

Nhưng quả cầu sáng ngời này, lần hồi biến sắc từ xanh tới đỏ rồi trắng, và tốc độ khi chậm khi mau, có khi lại bay vọt lên đến nỗi mắt không trông thấy kịp.

Đang khi ấy, trước sự mục kích của một phi công Mỹ rất tường tận về quả cầu kỳ quái này, phi công ấy định rời phi cơ rượt theo, nhưng trong nháy mắt quả cầu bí mật ấy đã biến mất.

SARDAIGNE

DÂN ORGOSLIENS (SARDAIGNE) BỎ PHỤC THÙ CỨU ĐƯỢC 33 MẠNG NGƯỜI

DÂN cư thành Orgoslo đã thể nguyện từ nay sẽ bỏ mỗi phục thù. Năm vừa rồi họ đã giết không biết bao nhiêu mạng.

Bác sĩ Leonardi Monni vừa gieo vào đầu óc dân chúng ở thành phố cái ý định nên bỏ phục

VIỆC NƯỚC NGƯỜI

Chưa có giải pháp hòa bình ở Á châu

Ai cũng biết rằng sự đắc cử Tổng Thống của đại tướng Eisenhower là do nhân tâm Mỹ muốn có điều thay đổi, không những trong nước, mà nhất là trên thế giới bằng sự chấm dứt chiến tranh Triều Tiên, một cuộc chiến đấu không lợi cho Mỹ bị coi như là đã mắc bẫy của Nga Sô.

Tổng Thống Eisenhower hứa hẹn sẽ tìm ra một biện pháp để ngưng gác âm mưu giặc nguỵ. Liên sau khi trúng tuyển, Tổng Thống có bày ra một mặt trận Bắc Hàn, có quan sát tình hình Hàn quốc, nhưng không nghe nói sẽ đưa ra giải pháp gì. Bỗng dưng đại tướng Mac Arthur tuyên bố Ông có kế hay, làm cho Tổng Thống Truman tưởng thiết, muốn bắt buộc ông phải trình lên cho Tổng Thống còn tại chức. Sau đó Tổng Thống Eisenhower có gặp cựu chúa soái Thái bình Dương, nhưng cũng êm hoi, không ai nghe nói đã có sách nào hay.

Gần đây, các chánh khách thuộc phe ông Eisenhower lên tiếng rất nhiều về các vấn đề Á châu. Họ nói rõ ràng nếu các nước Tây Minh không nỗ lực thì không trông nhờ cậy Mỹ nữa đây. Tổng Thống Eisenhower còn gặp thêm một rắc rối là ông Taft tham gia ủy ban ngoại Thương nghị viện. Mà ông Taft thì không khứng ngoại viện.

Như vậy, ta có thể nói rằng Tổng Thống Eisenhower sẽ gặp nhiều khó khăn hơn chánh phủ trước, và ta cũng có thể dự đoán rằng ông chưa tìm ra giải pháp hòa bình ở Triều Tiên. Có thể, cho nên các lãnh tụ Cộng hòa đang dọn đường cho dự luận Mỹ nhìn qua Á châu hầu quên lần giặc Bắc Hàn.

Ở đây, trên mặt báo này, đã nhiều lần chúng tôi chỉ rõ giặc Triều Tiên là một kẻ khôn của sự lợi tới đạt cuộc. Không thể nào giải quyết được các vụ rắc rối địa phương, nếu đại cuộc không dàn xếp.

Chỉ có hai lẽ: hòa hay chiến. Mà hòa thì phải song phương đều chủ hòa.

— VĂN LANG

tho., và dân chúng đã nghe theo.

Năm 1952, có 10 người bị giết, năm nay nếu không có ý kiến của bác sĩ Monni đưa ra sẽ có 33 người sẽ bị giết nữa.

Tháng 4 năm 1950, đã có 10 tên được viết lên tường nhà thờ. Đó là danh sách những người sẽ bị giết. Anh bí thư hội đồng thành phố ra lệnh xóa những tên đó, vài ngày sau anh bị ám sát. — Đã có 7 người trong bản danh sách bị giết.

Cảnh sát đánh bắt lực lượng trong việc khám phá những tội nhân vì dân chúng trong thành phố không chịu cho họ tin tức. Tình trạng đi đến chỗ nguy kịch thì may mắn bác sĩ Monni đến giải thích cho 59 gia đình trong thành phố nên bỏ cái tục lệ ấy. Việc tuyên truyền kỳ có kết quả 3.000 dân cư trong thành phố đã bỏ phục thù công sở hứa sẽ bỏ ý phục thù đó.

« CẢO THƠM » LẦN ĐỎ TRƯỚC ĐÈN

(tiếp theo trang 13)

riêng vẫn phải mang « màu cờ »... thương gia mới xứng đáng với nghề của họ.

Thành thử cộng chung lại giới thương mại đã xua « ra quần » 45 người. Và như vậy là chắc chắn họ sẽ được đa số ghế trong kỳ tuyển cử này.

Giới thương gia « quaqu » bao nhiêu thì giới trí thức coi bộ « xò » bấy nhiêu. Vẫn vậy có một ông bác sĩ, 2 ông trạng sư, 2 ông kỹ sư, 2 kỹ giả...

Mà những người ấy lại chưa phải là những « hạt ngọc » trong giới họ.

(Tiếng Chuông 16-1-53)

DÀN LÀ GỐC

Không cần kể những việc đã qua, chỉ ngó ngay vào các cuộc tuyển cử sẽ tới, xây nên đắp móng cho một Quốc hội Việt Nam, cũng đã thấy Chánh phủ Quốc gia khi thực hiện một việc gì quan trọng, cũng bắt nguồn ngay ở dân chúng.

Cho anh em đồng bào ở hương thôn được quyền có lá thăm để tự lựa chọn người đại diện cho mình ở trong ban Hương chức hội tế, chẳng khác Chánh phủ ban cải quyền công dân cho anh em và giúp cho đồng bào làm bốn phần đối với quê hương, tổ quốc.

(Ảnh Sáng 9-1-53)

TỨC CƯỜI BỌN CỐC NHÁI

Bởi vì, hằng ngày nhờ liên lạc với các tầng lớp dân chúng, nhờ chung đụng với đủ hạng trong xã hội, cho nên khi nhìn vào bảng danh sách ứng cử viên, đọc lại

VÀI NÉT ĐÀN THANH

(tiếp theo trang 13)

Gặp tôi ông tâm tình :

— « Chỗ anh em với nhau cả mà D. M. họ chơi tôi nặng quá... » Nói xong, ông có vẻ buồn. Cái buồn của một người quen sống trong khuôn khổ lễ giáo, ít quen chịu đựng với sự công kích hoặc chằm chằm trong những cuộc tranh cãi. Nhưng, ông ơi ! đừng lo : ra thay mặt cho dân phải chịu đựng cho quen lời ăn tiếng nói chứ.

— Trường Tôn thọ Tường. Một cử tri ra khỏi phòng bỏ thăm áo rách như xơ mướp, mồ hôi nhễ nhại như tắm. Mặt ông đỏ gay gắt, vừa đi vừa nói lớn như phân bua : — Bỏ cho chả ! (Xin dấu tên) tôi không uống một tách cà phê, không ăn một tô phở tiêu, vì chả nghèo lắm. Nhưng có nghèo mới biết binh vực mấy thằng nghèo.

— Chỉ lý lắm ! Nhưng phải đợi lúc làm

tiếng tên chúng tôi không khỏi bật cười.

Cười vì có nhóm người khoe khoang sự nghiệp lớn đem trước vị thư « cừu trào » để lừa dối bảo cử tri, để gạt người chân thật. Mới trước đây, một người dân giả chúng ta có đi gần được họ không, có đứng chung với họ ở một nơi nào không. Trái lại, họ ngồi trên chiếc xe hơi lộng lẫy bốp kèn, chúng ta chưa kịp tránh là từ trên xe họ chửi xối xuống chúng ta nào nhà quê nào khốn nạn.

Cười vì có kẻ dốt nát, nói chưa thông, nhờ « chợ đen » lập nên sự nghiệp con con, nhưng tánh tình sâu độc, thế mà nay cũng biết nhờ dịp may này — chương một ra tranh cử, muốn đại diện cho dân chúng.

Cười vì có kẻ nấp sau những bằng hiệu « mua bán đồ cũ » để cho vay siết họng, sống trên đầu khổ của dân nghèo túng ngặt, hôm nay thừa dịp óm bạc nhẩy ra xin... đại diện cho dân để lo cho... dân ?

Càng nghe cười hơn nữa là có kẻ ỷ tiền nhưng tự nhận mình tài vô dụng, ngật ham mê chức tước để hồng hách, dịp này ghi tên ứng cử mà hy vọng của anh ta là sự mua thăm bằng cách tặng quà.

(Tiếng Dội 23-1-53)

QUÁ THƯƠNG DÂN NGHÈO

Về cuộc tuyển cử sắp đến, thẳng dân nghèo thất nghiệp từ hai tháng nay bỗng đứng thấy mình được nhắc nhở đến một

việc mới biết « chả » có binh vực hay không !

— Qua cửa hội Dục Anh, tôi gặp ngay một bà, tiến đến cúi vào tay tôi một mảnh giấy có in sẵn tên một ông nghị. Bà đang làm việc cử động ! Tôi quay đi và cảm ơn. Nhưng bà còn hướng vào tôi cất nghĩa thêm : « Số đi tôi giúp ông ấy là vì ông ấy có nhiều công với hội... »

À, thì ra thế ! Nhưng câu nói của bà làm tôi phân vân, không hiểu ông ấy ra ứng cử vì hội hay vì dân, và cũng không biết bà ứng hộ ông ấy là vì dân hay vì hội !

— Một ông bỏ thăm xong quay ra gặp một ông khác, ý chừng là bạn, cũng đi bỏ thăm. Hai người nói chuyện qua lại có vẻ thân mật. Bỗng ông trước đưa hai tay lên trời, tỏ vẻ thất vọng, kêu lên.

« Chết mẹ rồi !... tôi bỏ tuổi cả thế cử tri vào thùng rồi !... »

Ráng mà chịu ông ơi !

— V. L.

cách ăn cần và nuốt không nuốt kịp nuốt lời hứa hẹn để cải thiện đời sống. Nhiều ông thuê giờ chỉ sống trong nhà có gác rộng, hủ hủ với vợ con, tự nhiên họ mình xuống tự xưng là lao động và họ dân chúng ai muốn sống trong cảnh an ninh được cơm ăn và có nhà ở ?

Cái đó thì đại đa số dân nghèo ở thủ đô ao ước lớn kiếp đầu thai một lần nữa để họ may được hưởng cảnh ấy, còn hỏi họ gì thêm cho tốn giấy quảng cáo hồ sơ ông ?

(Dân Mới 22-1-53)

CỬ TRI SÁNG SUỐT

Từ hôm nay, cuộc vận động tranh cử mới trở nên ráo riết và quyết liệt. Tự nhiên là một số ứng cử viên sẽ qua « bừu bở » hồ biển một cái, để thâu họ các lá thăm của đối phương !

Tuy nhiên, có bừu bở và... bừu bở Ai có tài cử tranh tài, ai có... phép o đầu phép. Nhưng cử tri sáng suốt khước các ứng cử viên đang ham xài thủ. phép cũ xi của Triệt giáo, là « mua thăm » — bằng giấy... hai trăm mới, bần cả phê, xúi mại hay bằng cổ nhạc xô da. gì gì cũng vậy.

Cử tri dự hiểu : nếu ngày nay có một ứng cử viên dám móc túi riêng bỏ ra vài trăm để mua một lá thăm, thì ngày kia « ông ứng cử viên đó » cũng móc túi theo kiểu « cần lao... », cũng móc túi lại. hồ bao nhiêu « thăm » cử tri... cũ (m khi « ông » đắc cử) để thâu lại... m dùng vốn, bốn ngàn đồng lời !

(Việt Thanh 22-1-53)

KHI NƯỚC « CAM LÔ » CỦA BÀ N CỨU SỐNG TỜ « LÁ CÁI » KIA

« Lạ » hơn cả lại là chuyện này. Chuyện một tờ báo chết đi sống lại nh con ranh con lộn ở đây, vừa mới được cao cái mặt nạ của một Thị Mệ vô danh dường như là vợ cả, vợ hai gì đó của một « cũng đi da » béo phì.

Cái Thị Mệ ấy chẳng hiểu... muốn muốn làm « Bà » gì, hay muốn quảng cáo cái ngón gì gì, mà lại... chương một đó ? ? Ý hẳn thì ta tưởng : làm như « là... về mặt cho chồng ? Hay làm như « là... đem cái đạo đức... « giả » của mình ra làm nước cờ... tiến chức thăng qua cho « lão già » bụng phệ ?

Nói rút lại, tuy thiên hạ có lấy « lạ » về cái cảnh... « vòng anh đi trước vòng nàng theo sau » mà « cũng » « đa » « cho in » trên tờ báo... hai, như thiên hạ cũng vẫn không khỏi... không phục cái tài dụng mỹ nhân kế tàn thời « lão ».

(Buổi Sáng 21-1-53)

TÂM SỰ GỐC CÂY

Sau hết báo Phương Đông làm bài trào lộng, xin trích ra đoạn này :

Tội nghiệp mấy gốc cây

Của Sài Gòn gió bụi !

(xem tiếp trang 37)

ĐỜI MỚI

THỜI TIẾN



SAU KHI đại tướng Eisenhower nhậm chức Tổng thống (20-1-53) ngoại trưởng Foster Dulles và ông Stassen sửa soạn sang Âu châu vào đầu tháng 2. Ông Stassen là tân giám đốc cơ quan An ninh tương trợ, một tổ chức viện trợ kinh tế và quân sự cho ngoại quốc.

Cuộc hành trình này, theo các hãng thông tin, có mục đích « nghiên cứu những trào lưu chánh trị Âu châu để thâu tầm những tài liệu giúp ích cho việc định hướng chánh sách của tân chánh phủ ». Việc này tỏ ra Tổng thống mới của Huê kỳ chú trọng đến Âu châu và muốn thấy một tình thế rõ rệt hơn trước.

Ông Foster Dulles tiếp xúc với Thủ tướng René Mayer rồi sang Boon, hội kiến với Thủ tướng Tây Đức. Ông sẽ nối thẳng với các nhà hữu trách Pháp, Đức rằng nước Mỹ nóng lòng muốn thấy Tây Âu mau liên kết, đạo bình Tây Âu chóng được thực hiện, chấm dứt những sự dè dặt của Pháp đối với sự tham gia của Đức vào đạo bình này.

Bầu không khí ở Quốc hội Mỹ thấy nặng nề khi phải xét đến phí khoản viện trợ ngoại quốc và người ta lo số 6 hay 7 tỷ mà Tổng thống Eisenhower yêu cầu thêm vào quỹ an ninh tương trợ sẽ gặp trở lực tại nghị trường. Tân tổng thống phải hai yếu nhưn trong chánh phủ của ông qua Tây Âu là để cho ông có đủ lý lẽ vững vàng động yếu cầu đặc lực với Quốc hội khoản ngân sách nói trên.

THỦ TƯỚNG René Mayer hội kiến xong với ngoại trưởng Foster Dulles, định sẽ qua Anh tiếp xúc với Thủ tướng Churchill vào ngày 8 tháng 2 và sau đó sẽ sang Mỹ tiếp xúc với Tổng thống Eisenhower. Trong các vấn đề quan trọng được đem thảo luận trong dịp này, có nhiều vấn đề Viên Đông sẽ dự một chỗ trọng yếu.

Chánh phủ Mayer đã vượt qua được một trở lực ở Quốc hội : Ngân sách bộ Liên quốc đã được chấp thuận trong buổi nhóm đêm thứ năm 22-12-52.

Trong cuộc bàn cãi này, có vài ông nghị đòi giảm bớt số quân phi của bộ Liên quốc vì có các đạo bình quốc gia ở Đông dương phải lãnh lấy một phần lớn trách nhiệm. Sau khi nghe những lời can thiệp của ông Letourneau, Quốc hội đã chấp thuận số quân phi mà bộ Liên quốc yêu cầu.

TÌNH HÌNH Trung Đông tuần rồi có hai việc quan hệ xảy ra.

Ở Ai cập, đại tướng Neguib hoàn thành chánh thể độc tài của ông : các chánh đảng trong nước bị giải tán và tịch thâu tài sản ; nhiều yếu nhưn trong quân giới bị bắt giam.

Ở Ba tư, chánh phủ Mossadegh lại bị khủng hoảng. Trong lúc này là lúc chánh phủ Anh đang cố gắng thỏa hiệp với Mossadegh thì Thủ tướng Ba tư bị phái cực tả và cực hữu nổi lên phản đối kịch liệt : phái cực tả là đảng Tudeh (thân cộng) và phái cực hữu là phái Kachani (tôn giáo) gây ra các cuộc biểu tình, song phe đảng của Mossadegh chống lại cũng kịch liệt.

Đây là ba điều khoản đã được Anh và Ba tư thỏa thuận :

1) Ba tư ưng thuận bồi thường cho các công ty dầu hỏa bị quốc hữu hóa. Một ủy ban trung lập sẽ quy định số tiền bồi thường ấy và xét luôn cả những yêu sách của Ba tư.

2) Anh và Mỹ sẽ giúp cho Ba tư bán dầu cho các nước Tây mình : dầu Ba tư chỉ do tàu Anh Mỹ hay của các nước Tây mình khác chuyên chở.

3) Ba tư sẽ nhận viện trợ kinh tế của Anh Mỹ. Cuộc thương thuyết sắp đi tới chỗ ký kết thì chánh tỉnh Ba-tư trở thành nghiêm trọng, làm cho Anh phải lo ngại.

Song chắc rằng ba nước Anh, Mỹ, Ba-tư phải cố gắng đi tới kết quả vì Tổng thống Eisenhower muốn tình hình Trung Đông hết căng thẳng để lo đối phó các mặt trận khác.

— THUẬN ĐẠT

Thử xét lại các lý do thất bại của Không Minh

(tiếp theo và hồi)

CHANG đề Quan Võ làm theo ý riêng, kêu động chiến tranh với Ngô thành, đem tâm lòng trung, khờ khạo liều chết vì nước. Không Minh vẫn muốn dùng kế hoạch đóng tại Kinh Châu để kiến thiết Tứ xuyên, chỉ vì trận thất bại của Quan Công mà thất kế! Lưu Bị vì cảm tình anh em lẫn lẫn thứ nhất, (không lấy Kinh Châu lúc Lưu Bị đau nặng) lại làm lần thứ hai, kinh dị xuất binh khiến cho hàng ngũ đại loạn, rồi hình thế Ba Thục bị nguy ngập đến cực điểm.

Khi Lưu Bị gởi con cho Không Minh tại thành Bạch đề, rất cảm xúc tới việc làm

táo bạo của mình, song biết ăn năn thì việc đã muộn rồi. Không Minh chịu lấy cái gánh nặng ấy, mặc dầu tự nhận là ở công thần trung hưng, song sách lược trong rừng đã là khỏi phạm vi định trước xa lắm.

Chiến lược lầm lộn về sáu lần bắc phạt kỳ sau của Không Minh. Sau khi Lưu Bị chết, Không Minh phò A Đầu lên ngôi, quyền lớn nắm trong tay, mà Lưu, Quan, Trương đều đã chết cả, việc mình hơn hẳn là hai phương lược chánh trị và chiến tranh chẳng bị ai cản trở; song rút thay đại tướng chẳng còn mấy người, sức tác chiến không mạnh lớn bằng trước nữa.

Chiến lược kỳ trước Không Minh tự rước lấy thất bại rồi cuộc vẫn còn giữ được Tứ xuyên. Thế thì chiến lược định trước của Không Minh vẫn có làm xong một phần đấy. Nếu hẳn chiến lược kế hoạch định sẵn của Không Minh, phải giữ chặt Tây xuyên, lo việc đánh miền bắc thì chưa đến nỗi thất bại nặng nề.

Cho nên sáu lần xuất quân Kỳ Sơn, đem quốc lực tiêu hao lần hồi, về sau nước Thục suy vi, cũng là vì nguyên nhân ấy!

Sau khi Không Minh bình chánh, sự quan hệ quốc tế đã thu xếp ổn thỏa, năm tháng vượt qua sông Lô, đi vào miền đông khổ có chầy bầy lần bắt Mạnh Hoạch, khiến cho người phương nam không trở lại phản bạn, thế là trừ được mối lo sau lưng nước Thục, may một trung hưng đã đầy đủ rồi đấy.

Đẹp yên miền nam, trở về thủ đô, thỉnh linh đồng từ biểu xuất sư trước, muốn cất binh đánh nước Ngụy, hành động của Không Minh thật là táo bạo quá. Thế tưởng tượng sau khi bình Nam quốc lực đã tiêu hao khá nhiều, đáng lẽ phải nghĩ ngơi một phen, đợi thiên hạ có biến, rồi sẽ xuất sư mới phải. Thế mà Không Minh không làm như vậy lại muốn đánh Ngụy; lúc đó A Đầu đau ngu, cũng biết kế ấy không đúng, khuyên ông ta hãy nghỉ ngơi đi.

Không Minh không nghe. Lúc bấy giờ lại có một vị tham mưu là Tiều Chu cũng mượn cớ xem thiên văn, khuyên Không

Minh, nói Vương Khí phương bắc đương thịnh, chưa thể đánh được. Hy vọng Không Minh, tin nơi quan điểm thiên văn để tạm hoãn việc động binh đi. Không Minh cũng không nghe. Quả nhiên mang trận thất bại Nhại đình. Không Minh thoát khỏi chết tự xin giáng hạ cấp, dù thấy lần dụng binh ấy thắng ít, thất nhiều, tiếc hao nguyên khí của nước mà thôi.

Không Minh trải qua trận thất bại Nhại đình, biết rõ chiến lược lầm lộn của mình, cho nên nói với Phí Vi rằng: "Xưa đại quân đóng ở Cơ cốc trong dãy Kỳ Sơn, quân ta nhiều hơn quân giặc, mà không phá giặc

được, lại bị giặc đánh vỡ, thế là việc thắng bại chẳng ở nơi quân nhiều ít, cốt ở nơi tướng chủ tướng mà thôi.

Nay muốn giảm bớt thất bại, xét rõ hình phạt và nghĩ lại lỗi lầm, lại phải so sánh sự biến thông mai sau, nếu không làm vậy, thì mặc dầu binh nhiều, cũng chẳng làm gì. Từ đây về sau các người có lòng lo xa tới nước, chỉ nên chỉ trích điều thiếu sót của ta, trích móc chỗ dở bậy của ta, thì việc mới định, việc mới hết, mà thành công có thể ngược mắt chờ đợi được."

Xem thế đã thấy lòng hối hận của Không Minh thấu tới tim phổi vậy. Từ đây về sau, tại Hán trung, Không Minh mẫn quân, yêu dân luyện binh giương võ, tạo những đồ đánh qua sông, góp nhặt lương thảo, để lo tính việc sau. Nếu hẳn lúc đó, Không Minh vẫn theo tâm lòng thuở trước kiên thủ chờ thời, thì xứ Ba Thục còn có tương lai chứ.

Chẳng đề tháng 9 năm Kiến hưng thứ 6, tướng Tào Hưu nước Ngụy bị tướng Lục Tốn nước Ngụy đánh bại ở Thạch đạo, lại làm cho Không Minh nóng lòng rồi dâng tờ biểu xuất sư lần sáu, mạo hiểm sang đánh phía bắc.

Không Minh dâng tờ biểu xuất sư lần sáu, đối với sự mạo hiểm sang đánh phía bắc, vẫn biết kế không đúng, chỉ vì "Nghị luận Vương không thể nằm yên tại đất Thục, cho nên phải làm liều để noi theo di chí của đức vua trước", thế là ông ta chỉ vì một điểm khí tiết mà thôi.

At lại không biết khi Không Minh quyết sách trong rừng, đã từng nói phải giữ Ba Thục, nếu chưa đến khi thiên hạ có biến, thì không nên ra khỏi Tứ Xuyên một cách kinh dị hay sao?

Quả nhiên lần bắc phạt ấy, thua ở chỗ thiếu lương, Tư Mã Ý tính biết Không Minh chỉ còn một tháng lương thảo, rồi đóng kín cửa thành, để chờ ngày quân địch hùn loạn. Không Minh không thể trì hoãn phải ăn thừa rút lui, lại khiến cho Nguyên khí chịu tổn hại lớn.

(xem tiếp trang 35)

Độ này lão Vạn thường hay đau yếu luôn. Lão phải nằm suốt ngày trên giường để nghe tiếng sóng biển vỗ mãi vào bờ với một điệu buồn buồn không dứt. Nhưng chiều nay, thấy trong mình hơi khỏe nên lão tự xuống giường chậm rãi đi về phía bãi.

Ánh nắng đã xế gần hết. Còn một ít rặng vàng động lại phía chân trời. Từng đám mây xếp lẩn mạn trên nền trời trong vắt. Sóng biển reo vui ở ạt xô vào bờ mang theo những đám bọt trắng xóa. Có lẽ sức khỏe trong mình thay đổi nên lão Vạn cảm thấy, chiều nay tiếng sóng reo vui như một bài đàn hùng dũng. Chân lão dẫm lên cát ướt mịn màng. Một cảm giác khoan khoái chạy khắp mình lão. Gió bề và mùi nước mặn như rút vào trong mạch máu lão khiến lão thấy mình khỏe mạnh hẳn lên.

Lão ngồi xuống phóng mắt nhìn ra xa. Biển hôm nay bình lặng. Một màu xanh ngắt trải ra trước mắt lão, thỉnh thoảng lại biến thành màu lục nhạt điểm vài con sóng trắng xóa. Mộng mênh và vĩ đại. Mênh mông và vĩ đại cho nên lão Vạn buồn. Bãi bề vắng tanh không có một bóng người. Những đôi cát chạy dài đôi trời không một bóng thông càng tăng vẻ cô quạnh cho bãi biển.

Đã hơn năm nay, bãi biển này hoang vắng. Nhân vụ tác chiến vừa qua, dân nghèo đã đưa nhau trốn trại rừng dương liễu xanh mướt của bãi biển để làm củi đun hoặc đem bán đổi gạo ăn cho qua ngày. Giờ đây chỉ còn mái nhà tranh của lão Vạn và vài túp lều xác xơ của các gia đình dân chài lưới, hơn nữa lại xa tỉnh thành nên bãi bề vắng ngắt, ít ai lui tới như độ trước. Độ trước.... độ lão Vạn còn khỏe mạnh, lúc trời đất còn thanh bình.

Lão Vạn mơ màng nhớ về ngày xưa, chen trong tiếng sóng reo vui, lão nghe như có tiếng cười của từng lứa thanh niên vui đùa tung tăng trên bãi biển.

NGÀY XƯA, không khí trong lành, tươi mát như rừng dương liễu xanh mướt ngày này qua tháng khác reo mãi điệu nhạc vi vút xoắn lên không gian hòa cùng tiếng ca trầm hùng của sóng bề muôn đời không nghỉ. Rừng dương có những lối đi nhỏ nhắn đưa người ta đến những bóng mát êm đềm, nơi đó những cặp tình nhân ngồi tựa vai nhau để nói những câu tâm sự. Bãi cát vàng êm êm như mơn trớn những bàn chân.

Những bàn chân in dấu trên làn cát ướt như in ghi những lời hứa hẹn.

ĐỜI MỚI 43



Truyện ngắn của TÔ KIỀU NGÂN
Tặng những lứa thanh niên

Người ta vui đùa, ca hát, người ta đua nhau ra bể, lặn mình vào trong cái bao la cao rộng để thấy cuộc đời nhỏ nhen, con người là một hạt bụi dễ thông cảm hết cái nghĩa của tình yêu. Mỗi năm cứ đến mùa hè, các đoàn hướng đạo, sói con lại đến cắm trại ở bờ bề. Thanh niên nam nữ lại lũ lượt hẹn hò nhau dùng chồn này để giải trí trong những ngày nóng nực.

Họ vui đùa, ca hát, họ ăn, họ tắm, họ diễn kịch ngoài bãi. Những đêm trăng, họ sánh vai nhau đi thơ thẩn trong rừng dương. Họ có biết đâu có một người đang hết sức chú ý đến họ, cũng hồi hộp vui buồn với họ mà họ không hề biết. Người ấy là lão Vạn.

Lão làm quen với họ vì nhà lão ở gần bãi. Họ thường nhờ lão một vài việc vặt, xin một ấm nước, mượn một cái cuốc, con dao. Thường thường lão Vạn vẫn vui vẻ, ân cần giúp đỡ vì lão vốn có nhiều cảm tình với họ. Dưới mắt lão, những lứa thanh niên ấy là hình ảnh của lão lúc thiếu thời.

Ngày xưa, vào cái tuổi họ, lão cũng vui đùa tung tăng với làn nước mặn, ngủ trong rừng dương, lớn dần lên với không khí trong lành của biển cả. Chỉ khác một điều, lão vốn quê mùa mộc mạc nên các lối giải trí của lão không ạt như thanh niên bây giờ. Lão mến những đám thanh niên kia, có lẽ như lão, họ cũng mến biển cả là nơi lão ra đời và đã sống qua một thời niên thiếu, từng triu mến lão và nhất là đã chứng kiến những ngày xanh đầy hương vị yêu đương của lão với những cô gái quê miền bề.

Lão Vạn thuộc lòng hầu hết tên những người đi chơi biển. Lão lại

ĐỜI MỚI 43

nhớ mặt từng người giống như anh cảnh binh nhớ mặt các anh phu xích lô, những chị bán hàng rong ở góc phố mà mình kiểm soát. Lão thường đi bên cạnh họ mà nghe những mẫu tâm tình kín đáo với cái giọng điệu của một lão già đi nhặt vỏ ốc, yên lặng, lẩm li.

Thỉnh thoảng lại mỉm cười, tự phụ rằng một mình lão, lão đã biết được hằng trăm câu chuyện tâm tình của cái đám đông hằng ngày vẫn có mặt ở bãi biển. Một cặp tình nhân, kẻ vai nhau dưới một gốc dương đã nói cho lão nghe những lời nước mây đắm đắm. Lão tuy không hiểu những câu văn hoa bóng bẩy nhưng cũng cảm thấy những lời ấy phải là những lời hay nhất, đẹp nhất, dịu dàng nhất vì nó là những lời của tuổi trẻ.

Lão cũng đã nghe những câu giận hờn, nũng nịu, hoặc van lơn hay hứa hẹn đầy mộng tưởng lành dưới ánh trăng vàng, bên những hàng liễu rủ tóc nhuộm ánh trắng bạc sữa, họ đã chỉ biển mà thề thốt với nhau. Có những đôi tình nhân nói với nhau những câu lạ lùng mãi đến bây giờ mà lão Vạn còn nhớ rõ.

— Em có nghe không, sóng bề hát mãi muốn đời không dứt.

Tình đôi ta cũng phải bền hơn nhạc sóng muôn năm còn ngân mãi khúc yêu đương.

Lão Vạn thấy lạ tai lắm. Lão sẽ gật gật cái đầu. Trong quyền tự vị ghi những mẫu tâm tình, lão lại chép thêm được một câu hay nhất.

Cứ thế lão Vạn vẫn sống vui bên cạnh những người bạn trẻ của lão. Có những người bỗng nhiên bằng đi một độ không trở lại biển. Vài năm sau, họ đưa nhau trở lại thì trên tay người đàn bà đã thấy một đứa con. Lão Vạn nhìn họ bằng cặp mắt vui mừng. Lão mê mãi nhìn theo bóng đôi vợ chồng ấy. Họ tìm lại những kỷ niệm xưa, hồi gặp nhau họ mới

là một đôi tình nhân trẻ tuổi... Có nhiều người trước kia lão Vạn thấy họ vui vẻ nhưng bây giờ thì trái lại, họ đi thơ thẩn, lơ đãng nhìn những lứa đang nô cưỡi như nhớ tiếc những ngày vui không còn nữa.

Lão Vạn buồn nhất có lẽ là khi ánh nắng đã dịu bớt và trời không còn hồng như mọi bữa. Ấy là lúc mùa thu đã bắt đầu giăng sương bạc trên đợt rừng dương liễu. Gió bề đã thấy gây gây mát lạnh. Những gia đình nghỉ mát lục tục kéo nhau về, những người bạn trẻ của lão Vạn cũng dần dần thưa thớt cho đến một ngày kia, vắng hẳn. Mưa gió bắt đầu. Bãi bề trở thành hoang lạnh. Sóng bề hát một điệu buồn buồn.

Lão Vạn thơ thẩn bước trên làn cát ướt. Lão cúi nhặt, đây một mẫu tàn thuốc, kia một chiếc phong bì; một chiếc cúc áo hay một cái ghĩa móng tay; những thứ ấy là vật kỷ niệm còn sót lại của một mùa vui vừa qua.

Lão thơ thẩn cạnh những biệt thự giờ đây đã thành hoang phế. Vài khóm cỏ dại đã trỗi lên mọc ngang lối đi vắng những bàn chân thân mến bước qua. Những khung cửa sổ mờ bụi. Vài cành dương liễu khô rơi gãy trong vườn không có ai buồn nhặt. Cả đến khói nhà bếp cũng không thấy vấn vương trên nóc nhà. Ngôi biệt thự ngày xưa từng vang những giọng ca, điệu đàn tươi trẻ, bây giờ cửa khóa im im như nằm chết buồn lặng.

Lão Vạn khe khẽ thở dài. Lão lại nối tiếp cuộc đời dệt lưới để nghe gió hiu hắt trong rừng dương và sóng vỗ buồn người bãi biển chờ đến mùa hè sau. Nhưng những người bạn trẻ của Lão Vạn đã đi biệt không về từ độ ấy... Không ai rảnh tâm mà đi biển. Khắp nơi, biết bao nhiêu cảnh thay đổi. Bãi bề trở thành hoang vắng quá.

(xem tiếp trang 36)

HONGKONG - TOKIO - HONOLULU NEWYORK - ARGENTINE DƯỚI MẮT QUAN SÁT CỦA MỘT NGƯỜI VIỆT NAM

CHÚNG tôi hay tin ông Nguyễn văn Mô, Tổng giám đốc Bưu chính Việt Nam, đi dự Hội nghị Quốc tế Viễn Thông ở Buenos Aires, xứ Argentine, mới về Saigon. Chúng tôi không bỏ lỡ cơ hội đến thăm ông để hỏi về những cảm tưởng của ông sau khi nhóm hội nghị và những điều quan sát của ông trong 4 tháng trường ở các xứ lạ mà ông đã đặt bước tới... Trong bài này, bạn đọc sẽ được nghe ông Mô thuật nhiều việc rất lý thú: Hồngkông, « sống » hay « chết » - Tokio nỗ lực ra sao - Đảo Wake bị chiến tranh tàn phá thế nào - Kiểu báo ở Mỹ có người mở hàng buôn tranh thương với người Mỹ, có người dạy ở trường đại học... Bao nhiêu điều quan sát của ông Nguyễn văn Mô, đều là những chuyện chưa ở sách, báo nào nói đến và sẽ giúp bạn đọc một phần trong sự hiểu biết xứ người.

— T. X.

ÔNG Tổng giám đốc Bưu chính mặc đầu mặc nhiều công việc, cũng niềm nở, tiếp tôi cả hai tiếng đồng hồ.

— Xin ngài cho đọc giả « Đời Mới » biết qua công việc của Hội nghị Quốc

tế Viễn thông mà ngài đã thay mặt nước Việt nam đi dự ở Argentine.

Đáp câu hỏi của tôi, ông Nguyễn văn Mô nói đại để:

— Tôi rời Saigon ngày 4 tháng 9 năm

1952 đi qua Paris rồi lại đi từ Paris sang Buenos Aires. Tại Paris tôi dự phiên nhóm của Ban Hòa Hiệp Viễn Thông Liên Hiệp Pháp (Comité de Coordination des Télécommunications de l'Union Française) nhóm ở bộ Bưu chính ngày 5 và 12 tháng 9, giữa các đại biểu nước Pháp, các xứ Pháp hải ngoại và các nước liên kết. Đây là một hội nghị để chuẩn bị các vấn đề sẽ đem ra Hội nghị Quốc tế Viễn Thông.

Sau đó tôi dự nhóm Hội nghị Buenos Aires. Nước Việt Nam được nhận là hội viên của Liên hiệp Quốc tế Viễn Thông ngày 24-8-1954 và nay là lần đầu nước ta dự Hội nghị quan trọng như của tổ chức này.

— Nước Việt Nam dự nhóm Hội nghị Buenos Aires với tư cách nào? Quyền hạn ra sao?

— Đó là một điểm phải nói rõ. Nước Việt nam được mời nhóm với tư cách một

hội viên tự chủ (souverain) nghĩa là có trọn quyền của một nước độc lập. (Tiếng Pháp gọi là membre plein). Còn các xứ chưa có chủ quyền, chỉ được mời với tư cách hội viên liên kết (membre associé).

Việt nam được mời do đường ngoại giao, thư mời đã gửi đến bộ ngoại giao nước ta. Với tư cách hội viên tự chủ, tôi đã được quyền tham dự các cuộc tranh luận, các cuộc bỏ thăm biểu quyết và thay mặt nước Việt nam mà ký tên vào Công Ước Quốc tế Viễn Thông.

— Có bao nhiêu nước dự hội?

— Có 81 nước dự hội và số đại biểu tổng cộng là 320 người. Hội nghị nhóm từ ngày 1 tháng 10 tới ngày 23 tháng 11 năm 1952 tại trường Đại học Luật khoa và Xã hội học.

Đến đây, ông tổng giám đốc Bưu chính Việt Nam giải thích cho tôi rõ mục đích của Hội nghị. Tôi chỉ tóm tắt đại cương ra đây để bạn đọc dễ hiểu. Hội nghị cứ 5 năm lại nhóm một lần. Hội nghị lần trước nhóm ở Atlantic City (Bắc Mỹ) vào năm 1947.

Năm 1947 Việt Nam chưa độc lập nên đại biểu Pháp Hải Ngoại ký thay cho toàn thể thuộc địa Pháp. Mỗi lần nhóm là để thảo luận tất cả những vấn đề liên hệ đến Viễn Thông, các nước dự hội cùng nhau tìm những phương pháp để cuộc giao thông bằng Điện tín, Điện thoại, Vô tuyến điện giữa các nước được thuận tiện. Ví dụ như vấn đề sử dụng các luồng sóng điện phát ra, các nước phải chăm chú với nhau sao cho các luồng điện ấy khỏi đụng chạm nhau.

Còn các vấn đề khác nữa thuộc về Viễn



Ông Nguyễn văn Mô (bên tay mặt) dự tiệc rượu do ông Tổng trưởng giao thông nước Argentine đãi ngày 3-10-1952

Thông, nhưng bài này không phải là gác có tánh cách chuyên môn, nên chúng tôi xin miễn thuật kỹ.

CUỘC TRANH LUẬN RA SAO

TÔI quay ra hỏi ông Nguyễn văn Mô một vài câu về phương diện khác:

— Sau hội nghị, ngài có cảm tưởng ra sao?

— Tôi thấy nước Việt Nam đã được nhiều thiện cảm của thế giới tự do. Các vụ can thiệp của tôi tại hội nghị đã bày tỏ cho các nước hiểu rõ thêm về Việt Nam. Tôi còn tặng các đoàn đại biểu những cuốn « anbum » tem Việt Nam để cho các xứ ở hoàn cầu và nhất là Nam Mỹ biết nước ta. Đài phát thanh thường nhắc nhở tới Việt Nam sau các cuộc bàn cãi ở Hội nghị.

— Tại hội nghị, ngài nói tiếng gì và cách thức thông ngôn ra sao?

— Cổ nhiên tôi nói tiếng Pháp. Tại Hội nghị Viễn Thông cũng như ở các tổ chức quốc tế khác, có bốn thứ tiếng được áp dụng là: tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Ý và tiếng Nga. Đại biểu nào vừa nói là có thông ngôn dịch liền ra 3 thứ tiếng khác. Mỗi đại biểu đeo một cái máy nghe, có kim chỉ bốn nấc: số 1 = Pháp, số 2 = Anh, số 3 = Ý, số 4 = Nga. Ví dụ khi tôi nói tiếng Pháp ở ông nói (micro) thì các đại biểu Anh, Ý và Nga hay Nga chỉ vận cây kim trước số nào thì nghe tôi bằng tiếng của người thông ngôn dịch ra, trừ ra các người nghe tiếng Pháp thì nghe tôi, khỏi nghe lời dịch.

— Những thông ngôn của Hội nghị

chắc là dịch mau lắm. Họ có phải ghi chép lời các đại biểu và chờ nói hết mới dịch hay không?

— Để tôi cắt nghĩa ông nghe phương pháp tài tình ở hội nghị. Trước mặt tôi có mấy micro; tôi vừa nói 1 đoạn câu, ví dụ: « Thưa các ngài, nhơn danh phái đoàn Việt Nam... ». Đoàn ấy truyền đến 3 phòng thông ngôn Anh, Ý và Nga, thì 3 viên thông ngôn dịch liền, chờ không chờ dứt câu; thành ra những đại biểu khác nghe được hết ý của tôi vào đúng lúc tôi vừa dứt câu nói.

« Những viên thông ngôn này là tay chuyên môn đã giúp cho các tổ chức quốc tế lâu năm rồi; họ không những giỏi ngoại ngữ mà còn phải am hiểu các vấn đề chuyên môn thảo luận tại hội nghị. Như vậy họ mới có liên chữ mà dịch. Họ hiểu các vấn đề chẳng kém gì các vị đại biểu của nước dự hội. Song công việc thông ngôn này làm một trí lăm, nên có những đoàn để thay phiên nhau. Có 4 phòng kin ở phía tay mặt, cho 4 viên thông ngôn ngồi mà làm phận sự. Họ chẳng khác nào cái máy thấu thanh và truyền thanh. Ví dụ đây là một thông ngôn tiếng Anh: câu nói của một đại biểu Pháp vừa lọt vào tai anh ta thì đã thổi ra bằng miệng anh ta bằng tiếng Anh rồi.

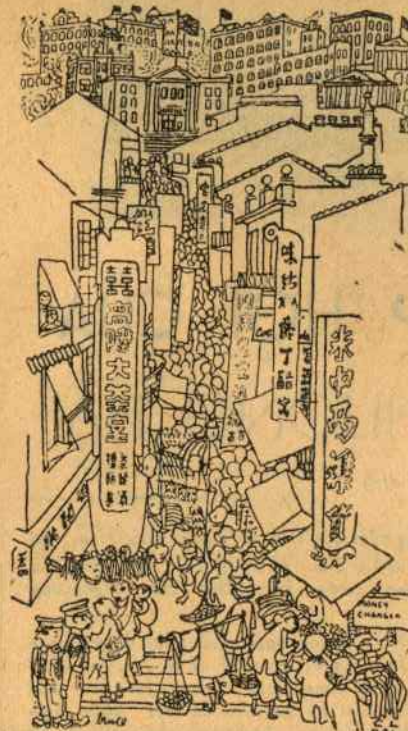
— Có bao giờ họ dịch không đúng hết sự tế nhị của câu văn không?

— Ít lắm. Có thể nói là không khi nào. Tôi phải nói thêm rằng gần ngay vị chủ tịch có một người đánh máy chữ tât (sténolypiste). Viên này nghe đến đâu chép đến đấy rồi sau buổi nhóm, viết ra nguyên văn, giao cho một ủy ban biên tập để làm biên bản. Buổi nhóm sau, biên bản ấy được in ra phát cho các đại biểu đọc trước. Ông chủ tịch khi đem ra cho hội nghị chấp thuận, cũng hỏi xem có ai phản đối điều gì không? Ủy ban biên tập còn có trách vụ sửa đổi vài câu văn cho đúng pháp cú vì khi trả lời bất thỉnh linh có đôi khi đại biểu không có thì giờ mà chải chuốt câu văn.

VÀI ĐIỀU QUAN SÁT

LUÔN luôn niềm nở, ông Nguyễn văn Mô sẵn lòng làm thỏa mãn tánh tò mò của kẻ viết báo, đầu câu chuyện thường bị cắt đứt bởi những tiếng gọi ở chuông điện thoại do các văn phòng muốn nói chuyện với ông. Tôi lạm dụng sự dễ dãi của ông mà hỏi thêm:

— Nghe nói ngài đi tới 4 tháng, có dịp quan sát được nhiều các thành phố lớn ở nước ngoài: lần về lại do đường Thái Bình Dương nên có thể gọi là một cuộc du lịch vòng quanh thế giới được. Ngài cho đọc giả « Đời Mới » biết ít nhiều



Hongkong

điều hay, chuyện lạ trong cuộc hành trình này.

— Lần về, do đường Thái Bình Dương tôi đi từ Buenos Aires đến Saigon bằng 4 giai đoạn:

1.— Từ Buenos Aires đến New York, qua các tỉnh Santiago (Chili) Lima (Perou) La Havane (Cuba) và Miami (Floride).

2.— Từ New-York đến San Francisco qua Chicago.

3.— Từ San Francisco đi Hồng kông, qua Honolulu, đảo Wake, Tokio.

4.— Hồng kông về thẳng Saigon.

— Xin ngài kể cho vài câu chuyện du lịch của ngài.

— Tôi cứ nhớ đầu nói đó. Tôi không thể quên thành phố Rio de Janeiro và bãi biển Cuacabana nổi liền, với những nhà cao chót vót trên triền núi, ban đêm đèn chói lọi, trông như những chuỗi hạt xoàn dang khắp trên bờ biển.

Sau, tôi thấy thành phố Hồng-kông đẹp cũng chẳng kém gì.

« Buenos-Aires là một thành phố tán tạo nhà cao, đường rộng, chu vi lớn hơn thành phố Paris và dân sự cũng đông hơn (4 tới 5 triệu.) Một xứ đồng bằng, mình mòng bát ngát chuyên về nông nghiệp và nuôi súc vật. Đất rất phì nhiêu, súc vật nuôi thông thả quanh năm ở trên cánh đồng xanh tận chân trời, làm cho xứ Argentine phần thành vô cùng. Những người chăn súc vật gọi là « Gaucho » quanh năm đi ngựa

lùa mấy ngàn bò đi đồng này qua đồng nọ, ngày và đêm, chỉ tạm nghỉ nơi đám cây cao.

« Xứ Argentine chưa hề biết mùi chiến tranh cho nên sung túc hơn các nước khác. Về mặt xã hội bà Eva Peron, nay đã quá vãng, tổ chức các cuộc cứu tế làm cho đời sống dân lao động được đầy đủ.

« Vì lẽ ấy dân Argentine sùng bái bà Eva Peron lắm.

« Người Argentine không có óc phân biệt màu da, các dân cư trú như Tàu và Nhật đều được đãi ngang hàng với người bản xứ.

« Từ Santiago tôi đi tới La Havane (Trung Mỹ) không có chi lạ, nhưng khi đến Miami thì một thế giới khác đã bắt đầu hiện ra. Miami, một thành phố ở Floride có bãi biển rất đẹp, cát trắng, nước xanh, mà người Mỹ ưa đến để nghỉ vì khí hậu ấm áp, cây cối xanh tươi quanh năm.

« Cảnh hùng vĩ như là khi máy bay từ Buenos Aires đi Santiago, bay qua dãy núi Cordillères des Andes. Nhìn xuống đỉnh núi thấy tuyết trắng bao phủ trên lớp đá đỏ như son (trước đây là núi phun lửa). Dãy núi này thật là một cảnh vĩ đại của vũ trụ.

« Đến New-York, tôi thấy cả một nền văn minh máy móc quá phần thịnh.

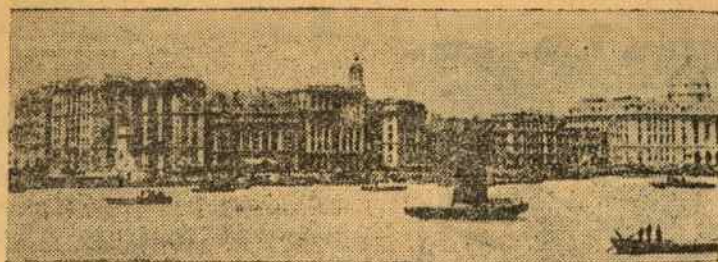
« Hai con đường lớn như là Broadway và 5th Avenue. Những nhà lầu « chọc trời » có hơn 30 tầng lầu cao vọt vọt như là ở xóm Rockefeller Center.

« Một xứ toàn là máy móc. Máy móc được áp dụng đến cực điểm. Muốn ăn cứ bỏ tiền vào máy thì đồ ăn đưa ra, muốn uống, bỏ tiền vào, rồi lấy 1 cốc bằng giấy cứ để dưới vòi riêng thì tùy ý, nào Coca Kola, nào café, nào nước cam v.v. cứ chảy ra đầy cốc. Các phòng rửa mặt công cộng: sau khi rửa tay, lấy chân đạp một que sắt thì tự nhiên hơi nóng bay ra để khô tay, khỏi chùi khăn, mất vệ sinh. Nhiều chỗ, cửa mở và đóng, không người, mà vẫn cứ động như có người. Nhờ có máy móc như cellule électrique, nên khi ai đến gần thì tự nhiên nó mở, đi qua khỏi, thì tự nhiên cửa khép lại.

Đi xe Suleway (bên Pháp gọi là métro, chạy dưới đất) chỉ bỏ tiền vào chỗ lên xe chỗ không mua vé và đưa người kiểm soát dọc lối như bên Pháp. Muốn xuống thì có thang bằng máy đưa hành khách đi xuống, muốn lên thì thang máy vẫn chạy đưa hành khách lên.

« Xe autobus chỉ có một người cầm lái vừa thấu tiền vừa bán vé, không cần người phụ, nhưng công việc hết sức mau chóng và đơn giản.

« Lúc nào dân chúng cũng giữ trật tự, (xem tiếp trang 38)



GIỜ PHÚT HẤP HỐI CỦA THÀNH PHỐ THƯỢNG HẢI

GIANG TÂN dịch

NĂM 1842, Thượng Hải, một hải cảng nằm dọc theo bờ biển Trung Hoa, nơi xa kinh đô nên triều đình cũng ít chú ý đến. Thượng Hải có những bức thành xây dựng sơ sài, mục đích để chống với bọn cướp biển Nhật Bản. Ngày nay Thượng Hải đã bước những bước tiến rất dật.

Thất bại trong trận « Nha chiến chiến tranh », Trung quốc phải phục tùng những điều kiện của Anh đưa ra : mở cửa 5 hải cảng ở Trung quốc, trong số đó có Thượng Hải. Mặc những bước can qua, những giờ phút hưng vong nước Trung Hoa đã trải qua, Thượng Hải vẫn vươn dậy như một con quái vật lờ lững theo cả một phần nửa nền thương mại của nước Tàu. Dần dần, thuộc phiên, tơ lụa, vàng bạc, chiến tranh lại xây thêm tài sản cho Thượng Hải, vì hải cảng đã biến thành một hải cảng quốc tế. Giải đất trên bờ sông mọc lên san sát những tòa nhà nguy nga đồ sộ.

Nền thương mại của Thượng Hải xây dựng trên « tam khúc bộ » sau đây :
— Đại tư bản, những chủ nhân ông có số lời hàng năm chừng 75.000 mỹ kim
— Tư bản ngoại quốc.
— Mối liên (người một giới để giao thiệp buôn bán ở giữa người Âu châu và Á châu). Nhưng... cả nước Tàu đều ghét Thượng Hải. Đối với người dân Trung Hoa, Thượng Hải là tượng trưng cho sức mạnh, cho ưu thế và cũng ở chỗ thiếu lương tâm của dân da trắng...

Thượng Hải là một cái nút nhọt muốn tràn lan vào nội địa Trung quốc. Có quan niệm như thế, nên đã xảy ra nhiều cuộc biến động. Đảng Cộng sản Trung Hoa đã xây được cơ sở của họ ở Thượng Hải. Đảng chiến đấu, nuốt những cuộc nổi dậy này và đi đến việc nắm lấy các nghiệp đoàn. Nhưng rồi, Thượng Hải bị gây được tất cả những lớp hàng rào quanh mình nó. Nó mua ngay được cả « quốc dân đảng » ở vị lãnh tụ Tưởng giới Thạch. Một vài bí thư chỉ bộ cộng sản, vài lãnh tụ nghiệp đoàn cũng bị mua chuộc.

Ngày 25 tháng 5 năm 1949 quân đội của Mao Trạch Đông chiếm thành phố, bắt đầu những giờ phút hấp hối của Thượng Hải. Dưới đây là câu chuyện do bà W.... một gia đình đại tư bản, thuật lại những giờ phút hấp hối của cái thành phố quốc tế đó. Gia đình bà W.... lập nghiệp qua nhiều đời ở thành phố này. Người em bà hiện còn ở Thượng Hải.

THƯỢNG HẢI.

ngày 28 tháng 4 năm 1949

CHÚNG tôi cứ sống, tiếp tục mở khiêu vũ, tiếp đón khách khứa như không xảy đến một chuyện gì, nhưng... một ngày đi đường, tôi gặp hai người bị đem đi xử... Hai người đó ngồi trên một chiếc xe cam nhông có linh mạng đầy đủ vũ khí « hộ vệ ». Tay họ bị xiềng lại, trên lưng có mang những tấm băng vải có đề chữ.

Tôi lái chiếc xe của tôi theo chiếc cam nhông. Một người quay lại nhìn tôi, nhìn thế thôi, nhưng chẳng thiết tha gì vì anh ta cũng biết đến bây giờ có ai cứu anh ta được ?

Xe băng băng chạy trong một con đường rộn rịp nhất ở Thượng Hải, con

đường chạy đến dãy phố phía Tây, tôi bờ sông và đến lãnh sự quán Pháp. Chiếc cam nhông rẽ đám người tràn ngập cả đường và mở thêm tốc độ. Anh tài xế và đám lính trên xe hình như cũng khiếp hãi người đó. Họ cần thận, chĩa súng lục, súng trường, sẵn sàng nổ cò vào bất kỳ ai tỏ một thái độ không vừa ý họ.

Không nao núng, hai nạn nhân ngồi trên xe hình như không thấy, không nghe gì ráo.

29 tháng 4

TÔI đi qua đại lộ « hai nước Cộng Hòa » và tôi liền tưởng đến cuốn « điều kiện con người » của Malraux. Tôi bước vào tiệm bán đĩa máy hát mà trước kia Kyo đi tìm bạn bè của y, giữa những chồng bàn ghế, những

lồng nuôi kéc... Đó cũng là một tiệm buôn điển hình ở Trung quốc. Thượng Hải và cuộc nổi dậy của Malraux khác nhau biết bao ở những chỗ tôi thấy, tôi biết, hoặc cảm nghĩ.

20 tháng 5 năm 1949.

Chưa có chuyện gì xảy ra... và bỗng nhiên tất cả đều đổ vỡ. Thành phố to lớn ấy, với những tòa nhà đồ sộ, với những bàn máy tính, với những máy ướp lạnh đồ ăn... bắt đầu cảm thấy hồi hộp. Hồng quân vẫn không ngớt tiến...

Chiều hôm qua, tôi đã tiễn chân hai đứa em gái tôi tới sân bay. Tám giờ sáng tôi đã có mặt ở sân bay Lungwha với hai đứa em tôi.

Hai đứa nhỏ dễ thương lạ ! Tóc chúng be he vàng. Một đứa mới 16 tuổi, một đứa lên 13. Mãi đến 6 giờ chiều ngày hôm đó chúng tôi vẫn ngồi lại sân ga không ăn qua một miếng gì cả, lòng bồn chồn khi nghe tin tức qua máy phóng thanh, phi bằng tiếng Anh, lúc bằng tiếng Trung Hoa. Trước những hành lý ngổn ngang, ngồi lúc ngước nào đàn ông, đàn bà, trẻ con, và nhất là trẻ con đủ màu da, đủ các nước.

Người Trung Hoa xem chừng có vẻ bình tĩnh nhất. Họ ngồi ngồi trên những đồng hành lý của họ hoặc thần nhiên gặm hạt dưa như không cảm thấy một chuyện gì sẽ xảy đến cả. hi cơ : chiếc này vừa hạ xuống, chiếc khác đã cất cánh. Nhộn nhịp lạ thường. Khi giới được chở xuống, những chiếc ghế ngang cũng được cất đi, 40 hành khách bước vào. 7, 8 rồi đến 10 chiếc phi cơ đã cất cánh, nhưng ở tôi biết, xe hơi lại tiếp tục trút từng đoàn người đứng chật ních trong các phòng đợi hành khách.

Đến giờ chót, tôi mới mua được hai cái vé cho hai đứa em tôi. Một nỗi lo âu bỗng tràn ngập lòng tôi. Bao lần tôi lo nghĩ vẫn vơ : « Nếu phi cơ không cất cánh nữa, số phận chúng tôi sẽ ra sao đây ? » Cờ ghen ngào, tôi chỉ biết nuốt nước miếng hầu quên cả một đám tang đang nổi dậy trong lòng tôi.

MỘT VÉ KHỞI HÀNH PHẢI TRẢ 200.000 QUAN (FRANCS)

THÀNH phố không hết lo âu...

Muốn tậu được một cái vé khởi hành phải tốn 200.000 quan, chưa kể tiền mua vé tàu lầy. Tiếng ồn ào, tiếng động cơ, tiếng trẻ khóc, tiếng ở máy phát thanh phóng ra... tất cả những tiếng động ấy làm tôi choáng mắt, ù tai. Hơn 7 giờ rồi, đêm đã xuống, thời không hy vọng gì nữa. Bỗng nhiên, tên hai đứa bé được gọi lên. Với

ĐỜI MỚI 43

vàng tôi dẫn chúng theo đoàn người khởi hành.

Phi cơ chờ nặng, chậm rãi cất cánh trong hoàng hôn xuống mau, nghiêng cánh phía trên Whangpoo, tránh bay qua bờ sông bên kia đã về tay Hồng quân.

Mất công chạy chọt khắp cả thành phố để mua cho được một tấm vé, nhiều lúc gần muốn khóc mà vẫn phải cười gượng... tất cả mọi vất vả ấy đã được đền công.

Người anh cả của tôi, như tất cả những người ở Thượng Hải lâu năm tỏ vẻ lạc quan lắm. Anh tôi tin chắc, Thượng Hải vẫn muốn đời sống mãi... một cuộc chiến tranh, mỗi giọt máu đổ ra... lại đem vàng, đem bạc làm giàu cho Thượng Hải kia mà ! Anh tôi vẫn có một quan niệm như tất cả các nhà đại tư bản ở đây.

Sáng ngày hôm sau, mở nhật trình ra đọc, tôi mới biết rằng không còn một chiếc phi cơ nào thêm cất cánh được sau chiếc phi cơ chở hai đứa em tôi. Trường bay Lungwha đã bị Hồng quân đội đại bác. Hai đứa em tôi đi vào chuyến thứ 16. Chậm độ 10 phút, là em tôi bị mắc kẹt lại thành phố.

22 tháng 5 năm 1949

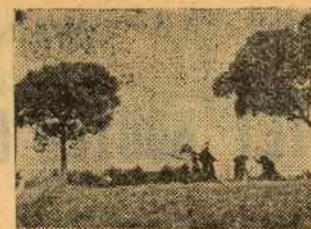
CHIẾN tranh đến gần rồi ! Mấy ngày nay, quân đội quốc gia kéo về thành phố. Đại tướng tư lệnh đạo quân kéo về thành phố cho treo không biết bao nhiêu truyền đơn biểu ngữ tuyên bố tài sản của kiều dân ngoại quốc sẽ được tôn trọng nhưng truyền đơn ấy, biểu ngữ ấy... của nhà cầm quyền gọi là « do pháp luật thiết định » có giá trị gì trong thời kỳ tan rã này !

Hai trăm người, khi giới đầy đủ bố trí trong hành lang biệt thự chúng tôi. Ngoài khi giới, họ còn mang theo nào chậu thau, nào xong chảo, nào chăn chiếu. Ngay khi họ ra đi, chúng tôi lại lo việc tổ chức việc phòng thủ ngôi nhà chúng tôi. Tất thấy cửa lớn cửa sổ đều được trám kín với những mảnh ván dày và nặng. Cánh cửa sắt được tháp thêm một cửa bằng gỗ.

Hai giờ sáng, Muller, anh chàng canh cửa lên lầu đánh thức chúng tôi dậy. Quân đội lại tìm cách vào đóng trong nhà trở lại. Họ ồn ào quá đi thôi ! Họ động giày dính vào cửa, thất vọng, họ trải chiếu xuống đất và nằm ngủ la liệt suốt cả dọc hiên.

Họ cũng cố làm cho chúng tôi tin tưởng sẽ không xảy ra gì cả, nhưng cái bình tĩnh đó chỉ là một sự bình tĩnh vô ý thức. Khi chiến tranh chưa đến Thượng Hải, khi những viên đạn đến thanh chưa phá vỡ những mặt gương thì họ có biết đâu chúng tôi

ĐỜI MỚI 43



Luống cày

Nước da đất hồng hào
Tinh đất ngọt làm sao !
Và anh cuốc đất,
Lòng dạt dào
Nghe mờ mờ trời mờ mờ
Say sưa và ngây ngất...
Năng hanh hanh
Mà lúa xanh là lòng quê hiền lành !

Người dân cày,
Đã mấy thu vất vả

Với mảnh đất quê hương :
Đi sao, rồi lại về sương,
Em gieo thóc vàng, chị tát nước xanh.
Một mai, lúa ngọt rơm lành
NGÀY MÙA : sống là rừng rinh hẹn hò...

Ồi ! sung sướng vô vàn
Là xóm làng thương thương
Lên men thắm thiết tình vạn xứ
Rất nhiều gió lộng ý quê hương !
Tình hậu phương vẫn vương vương

Sân xanh um như lãng niềm vui
Mờ mờ nước mắt xây đời
Áo cơm là máu nuôi người dân yêu
Chiều chiều
Nhà ai mở ánh lửa
Trong sương đội vang vang ;
Có một mùa huy hoàng
Ngồi trên hàng tre xanh
Thết lên trong ánh huyết :
« Người nông dân thế chết giữ Luống cày ! »

— ĐỒNG MÀN

đang ở trong một vòng vây đạn và lửa.

Sáng sớm, họ đập khóa và tràn vào nhà. Chúng tôi qua nhà bên cạnh ăn sáng. Bữa ăn vẫn rất hậu, có đồ ăn bổ, có rượu ngon, ở Thượng Hải người ta vẫn ăn uống ngon lành.

Say sưa, chúng tôi quên cả anh chàng Carlos, người mãi biện cho anh tôi, bị lính bắt đi sáng nay chưa thấy trở về.

Vài giờ sau, chúng tôi tìm thấy anh ta ở trên lầu thứ 13. Cửa chính đã mở toang. 45 quân nhân nài nỉ gọn gàng mang nào súng trường, súng lục, lựu đạn, liên thanh, nã, ngồi lúc ngúc khấp cả căn phòng. Ghế bàn tiếp khách vất lũng chổng mỗi nơi mỗi chiếc, trông ngổn ngang tơi bời ; thật sự hỗn độn ấy chưa từng thấy bao giờ ở trong ngôi nhà này.

Ngày 23 tháng 5 năm 1949

TÔI đang chăm chú tô son móng tay, thỉnh thoảng anh tài xế ở đâu chạy hối hả đến, về lo sợ. Anh xin phép tôi trở về nhà. Tôi hỏi anh ta nguyên do. Anh chỉ qua cửa sổ. Khu phố ồn ào không tưởng tượng được. Cảnh tượng khác hẳn mấy ngày hôm trước. Một cảnh ồn ào thuần túy Trung Hoa. Người giàu đi xe tay hoặc xe đạp, còn toàn thể đi bộ. Cả gia tài của cả họ được gói kỹ trong một tấm khăn rộng. Trẻ con lũ lượt đi theo, chúng náu lấy váy mẹ, té lên ngã xuống trông rất tội nghiệp.

Các cụ già lụ khụ cũng nhập đoàn, bám vào vai đứa cháu hay đứa rể mà

cất bước. Cả biển người đi thẳng về phía trước mặt họ, không rõ mục tiêu họ sẽ đi đến là đâu. Một người chạy, là cả biển người chạy theo không cần biết có chuyện gì xảy đến. Nhiều đứa trẻ lạc mẹ khóc nức nở. Bao gạo nằm trên vai một anh chàng bị đứt dây. Gạo đổ tung toé cả mặt đường. Anh chàng cứ xuống định hốt lại vào bị. Sóng người vẫn cuồn cuộn chảy về phía trước. Người ta xô lấn nhau, chà đạp lên nhau mà đi. Anh chàng cũng đành hy sinh những hạt châu quý của Trời đất ban cho loài người !

6 giờ chiều. Đường vắng thường dân. Vài đơn vị bộ đội, hàng hai, đi rong khắp các ngõ đường. Đó là đội quân « giữ hòa bình » (Peace preservation corps). Họ có nhiệm vụ giữ trật tự đến giờ phút cuối cùng. Họ đội mũ Đức, cách đi đứng, cử chỉ có vẻ nghiêm chỉnh hơn các đơn vị khác, tuy thế rồi họ cũng chạy trốn. Hai người lính canh trên một chiếc pháo đài chính giữa ngã tư đường nhìn chăm chú toàn bộ đội đi qua. Nhẹ nhàng, một anh vác súng lên vai, bước xuống, băng qua đường, hấp tấp bước đi. Còn một anh ở lại nhìn theo bạn tôi ý tiếc đề lỡ mất một dịp may.

Nhìn qua cửa sổ, tôi đưa mắt nhìn xa đến 2 cây số về con đường dẫn đến sân bay. Xa xa một toán lính, quân phục màu xám xám đang tiến tới.

(Tài liệu rút ở báo Pháp
Dịch theo bản ghi chép
của Jean Lartéguy).

— GIANG TÂN



VIỆT KIỀU NAM VANG TRƯỚC NGÀY TẾT NGUYÊN ĐÁN

của PHAN NHƯ MỸ

Một tháng trước Tết, tôi được dịp lãnh phận sự đại diện Liên đoàn Banh tròn Nam Việt cùng với hội banh nước Áo Lask, từ Saigon lên Nam Vang. Kể ra, giữa Saigon và Nam Vang ngày nay không còn phải là xa lạ nữa. Hàng ngày có hàng chục chuyến xe ô tô, năm bảy chuyến phi cơ nối liền hai thủ đô và những chuyện gì xảy ra ở chỗ này chiều hôm trước, trễ lắm là trưa hôm sau là chỗ kia hay biết rồi. Thậm chí đến người đi Nam Vang bây giờ khó biết mua cái gì về làm quà cho người thân ở Saigon, vì cái gì có bán trên ấy thì hầu hết đều có bán dưới này. Thật vậy, thời đại nguyên tử này, 300 cây số có là bao.

Chính kể viết bài này, sau bốn năm cách biệt, trở lại chỗ mà mình đã sanh sống hơn một năm trước kia, còn phải lầm lẫn nhiều điều đến buồn cười. Một viên cảnh sát trưởng mà chúng tôi mới biết lần đầu tiên và chỉ dám nói chuyện bằng tiếng Pháp, lại là người nói tiếng Việt hết sức sành. Một ông khác, như viên trong Tổng cuộc Banh tròn Cao miên, nước da đen sạm không làm cho chúng tôi tin cậy, lại làm cho chúng tôi giật mình khi ông chen vào đám người Việt để nói chuyện. Thậm chí đến mấy chị Xăm bôi nhà hàng, có lẽ chỉ bắt buộc nói tiếng Tàu và Miên, gặp dịp cũng không làm thình được.

Nhưng nếu căn cứ vào những « kinh nghiệm » ấy thì có ngày cũng đến mất cỡ giữa đám đông. Một ông mặc đồ thật kồng, mặt mũi thật « a nam trần », khi hỏi đến bằng tiếng Việt, lại bỏ ngơ báo ngáo như kẻ bị cấp. Và một hôm, học lõm xong vài tiếng Miên cần thiết, chúng tôi đem ra xài với anh phu xích lô bộ dạng thật là khờ me, thì anh lại tỉnh ý đáp lại chúng tôi bằng tiếng Việt. Thật là điên đầu.

Nhưng suy cho cùng, sự chung lộn mặt thiết nhiều giống dân trên lãnh thổ Cao Miên, tuy có vẻ củi mem đối với người trong cuộc, không khỏi chứa đựng nhiều sự thật đầy ý nghĩa mà sau này, khi bang giao giữa hai nước Miên Việt được gây dựng trên một cơ sở vững chắc, nhà hữu trách không thể nào không chú ý đến được.

Bây giờ ta hãy nói đến đề tài chánh của bài này : Việt kiều ở Nam vang

sửa soạn ăn Tết. Khi chúng tôi lìa khỏi Saigon, chung quanh chợ mới, một vài quán đã dựng lên.

Thứ quán là ấy như bông nở một mùa rồi tàn, đầy màu sắc, hàng hóa chất cao thành đống không bao giờ vơi như nhựa sống trong thân thể một cô gái quê mạnh khỏe, luôn luôn làm cho người ta nồn nao, quên tất cả những khó khăn của đời sống cuối năm để lòng bồn chồn nghĩ đến ngày Tết, ôi ngày Tết bắt hủ của dân tộc !

Saigon dọn miệng ăn Tết một tháng trước. Tôi đã có ngay ý nghĩ để ý xem Nam Vang dự bị ăn Tết như thế nào trong dịp lưu trú vài ngày trên ấy. Vì đầu sao Việt Kiều tại thủ đô Chùa Tháp đông có đến 1 phần 3 dân số, hơn một phần ba kia là Huê Kiều. Hai dân tộc tính đầu năm theo âm lịch hợp nhau chiếm đa số trong thành phố ấy, tức nhiên ngày đầu năm chung của họ ít ra cũng phải có cái gì đặc biệt.

Nhưng chúng tôi đã đi hết con đường Boong, chúng tôi đã dạo khắp chợ mới, chúng tôi đã vòng con đường ông Oánh xuống chợ Xi lập mới, rồi lên tận cây số 6, chúng tôi vào nhà vắng vắng chợ bạn Việt kiều : Nam vang chưa thấy có vẻ gì Tết cả. Nhưng đó chỉ là bề ngoài... Nam vang chỉ cách Saigon có bốn giờ đồng hồ xe ô tô, 45 phút máy bay, trong khi Saigon rộn rịp sửa soạn nghinh Xuân, tất nhiên hơi hưởng dưới này cũng tràn lan lời trên ấy.

Trước hết có vài tờ báo Xuân. Vài bạn đồng nghiệp của chúng tôi, không được phép « xé rào » tại Saigon đã mở một cuộc đua Saigon Namvang nước rút. Có hai bạn, 1 hằng ngày, 1 hằng tuần đã tới mức trên ấy rồi và họ đang... hốt của.

Có lẽ cũng có một số đồng bào trên ấy, mắng lo sinh kế mà quên lũng thời gian, tình cờ đi ngang hàng báo, thấy tờ đặc biệt không khỏi buột miệng : « A ! Gần Tết rồi há ! ». Nhưng cũng có lắm người hằng ngày chờ đợi tờ báo như chờ cơm, đọc tin nước nhà như ăn một buổi tiệc nho nhỏ. Đó là tình quê hương, một mối tình bất diệt !

Trong giới Việt kiều ở Nam Vang đọc báo Xuân, cũng có nhiều ý kiến. Những người sống dễ dãi thì không ngần ngại gì tóm hết những tờ lên tới trên ấy được. Có người ngốn ngấu đọc ngay sột ẻo, có người lại cho rằng để đó gần Tết đọc

thứ vị hơn. Nhưng mỗi ngày rảnh rang lật ra vài tờ hay ngồi ngắm cái bia, kể ra cũng thú vị không khác nằm trước một thứ rượu ngon mà hiêm.

NGOÀI các báo Tết, các hàng sách báo còn bày ra một thứ hàng đặc biệt, cũng từ Saigon đến : hình chúc Tết. Những tấm hình ấy khi ở Saigon thì thấy không có gì đặc biệt, nhưng lên đây, bên cạnh các tấm ảnh Chùa vàng, Chùa bạc, ông lục, ông Vua, nó nổi bật lên với tánh cách Việt-Nam thuần túy. Đem về nhà chưng cũng đủ thấy hay lắm rồi.

Nhưng thời gian đi lẹ, không mấy ngày nữa đây là cảnh rộn rịp cuối năm sẽ trở lại với thủ đô Chùa tháp. Vâng, tại thành phố lớn nhất của xứ Cao miên này, ngày Tết âm lịch được kể như một trong những ngày lễ Tăng Túc, hay trang nghiêm long trọng như những cuộc rước Phật hình thành thoáng lại có. Ngày Tết tha hương của Việt và Huê kiều, thường diễn trong cảnh gia đình hay giữa nhóm đồng bào quen thuộc. Nó âm thầm nhưng nồng nàn, kín đáo nhưng mạnh mẽ.

Nó nồng nàn, mạnh mẽ ở chỗ được kính, được nể nơi xứ người. Không biết từ hồi nào đến giờ, có lẽ từ hồi hai dân tộc Pháp Việt gặp nhau trên lãnh thổ Miên Hoàng, ngày Tết âm lịch đã được kể như một ngày lễ lớn.

Trong dịp này, công hay tư chức đều được ít lắm là ba ngày nghỉ. Những công chức người Miên sẽ lãnh phần lo công việc thường trực trong sở trong những ngày nghỉ ấy cũng như Việt kiều phải lo trong dịp Tết Miên. Và trong dịp quan trọng ấy còn có một điều đáng kể nữa là các cơ sở đều cho mượn lương hay tiền thưởng cuối năm.

Trừ vài trường hợp hiêm hoi, ba ngày ấy, thế nào bạn cũng tìm thấy trong nhà của mỗi Việt kiều những món đặc biệt của cuối năm như cam, hồng, dưa, bưởi, thị kho, dưa dĩa. Phần nhiều các món quà ấy chưng bày đầy đường Boong và chợ mới kể từ hai mươi tháng Chạp vì ta không nên quên rằng Huê Kiều cũng ăn Tết như Việt Kiều, có lẽ còn rảnh rang hơn nữa.

Đó là không kể những người dư giả, không ngần ngại trở về Saigon hay nguyên quán sống, vài ngày xum họp đầy đủ với bà con, gia đình.

Bởi vậy, nếu chỉ xem bề ngoài mà nói rằng tại Nam Vang, Việt Kiều không có sửa soạn ăn Tết sớm thì là một lầm lẫn to tát. Vì đầu sao trong thâm tâm của những đồng bào tha hương ấy, lòng nhớ nước thương nhà vẫn còn mạnh mẽ.

SAIGON-CHOLON



Saigon hết tiền rồi. Saigon lại sẽ có tiền, không sao !

NHỮNG vựa trái cây ở Cầu ông lãnh đã đầy nhóc, Các quán bán Tết ở quanh chợ Bến thành đã dựng lên như mọi năm.

PHONG SỰ NGÂN
của
TRƯƠNG THỌ PHÚ

DỰ BỊ ĂN TẾT

SAIGON hết tiền rồi. Đó là một câu thốt ra nơi cửa miệng một ông buôn bán ở chợ Bến thành trong thượng tuần tháng chạp âm lịch. Hết tiền vì năm hết tết đến, ai cũng lo thanh toán niên lễ. Ai cũng vô dẫu bóp trán với mấy con số quay cuồng. Này nợ trong 12 tháng vừa qua, chưa trả hết và chủ nợ không cho hạn nữa. Tết đến chủ nợ cần thấu tiền về để ngoài ngày, lại sẽ tung ra cho vay. Người không trả nợ thì lo gom góp đồng tiền để ăn xài trong mấy ngày Xuân. Ngày Xuân phải sẵn tiền mua đồ ăn, thức dụng, dùng hồng mua thiếu, mua đủ. Hơn nữa, phải trừ tiền để may sắm áo, manh quần vì

Chẳng một chi, thì cũng mới me.

Hễ ai mặc rách, chẳng ai nghe.

Mấy ngày Xuân nếu có những người :

Chỉ cha chỉ chách đưa giầy dép

thì cũng phải có kẻ :

Đen thủ đen thủi cũng lượt là.

Thành thử ai cũng lo dồn tiền vào túi áo khi.

Buôn bán ế ẩm, đó là cái tình cảnh chung của hầu hết nhà buôn trong lúc cuối năm, trong khoảng cuối tháng một qua thượng tuần tháng chạp.

Nhưng không sao ! Ngon thủy triều xuống đấy, song chẳng mấy ngày nữa nó lại dâng lên tràn ngập. Đồng tiền của dân Saigon Cholon bị thấu vào trong lúc đầu tháng chạp để rồi sẽ tung ra trong khoảng trung tuần.

Kể dư ăn cũng chờ cận ngày mới sắm Tết. Người túng thiếu cũng phải chờ gần Tết, từ khoản rằm tháng chạp trở đi mới có tiền : tiền mượn Tết, tiền thưởng Tết. Các hãng buôn lớn có lẽ cho nhơn công hưởng số tiền thưởng cuối năm tây sau khi tính sổ, song tiền này không phát vào tháng chạp dương lịch mà chờ gần Tết mới phát.



Có hai, ba Huê kiều để một cái lư nhỏ trên lễ đường treo đầy kiêu mẫu danh thiệp chúc Tết chữ nho có, chữ quốc ngữ có : (xem tiếp trang 38)

MẤY VẦN THƠ

Trăng sáng đêm thu

(Tặng hai bạn Sáu và Sum)

Tôi mở cửa...

Ôi lòng sao bờ ngõ

Trước muôn sao và trăng tỏ đang soi.

Trên đầu tôi,

Trăng ngự giữa vòm trời

Tựa đĩa bạc, trăng tỏa ngàn tia sáng.

Tôi ngó ánh bình minh lúc trời rạng,

Nhưng tôi lầm... đây trăng sáng đêm thu.

Buổi đầu hôm,

Mưa, gió thổi vi vu

Có ai tưởng khuya nay trăng lại tỏ ?

Lặng lẽ quá ! Buồn dâng lên cây cỏ,

Ngập cả trời, trong ánh sáng trăng trong.

Nơi xa xa... tiếng súng nổ đi dưng,

Gần bên cạnh, súng rọi nghe bì bôm.

Tôi lặng đứng... hồn tràn nguồn thi cảm,

Ngắm trăng vàng, lòng cảm thấy say say,

Một cánh chim từ bụi rậm vụt bay

Tôi ghé rợn... Sực nhớ giờ quán luật. (1)

Nhẹ khép cửa, tiếc niềm vui đã mất

Tôi nằm dài mơ tưởng một ngày mai.



Một ngày mai, trời sạch những gợn mây
Trăng sáng tỏ, tha hồ ta ngắm mãi.

Ta cứ ngắm cho đến khi mắt mỏi

Cho tâm hồn ngây ngất giữa trời xanh

Trên đầu ta, trăng đón cánh thanh bình

Đã trở lại giữa địa cầu u ám.

(Huế, khuya rằm trung thu Nhâm-Thìn)

— GIANG-TÀN

(1) Ở Huế, 12 giờ đêm đã thiết quán luật...

LÁT DAO PHAY AI NGƠ GÂY LẠI HẠNH PHÚC

của HÙNG QUÂN

Câu chuyện mà tôi sẽ kể lại dưới đây là một chuyện có thật chứ không phải là bịa đặt.

Đây là một kịch sống gia đình, một chuyện ghen, đã xảy ra hồi năm 1943. Năm ấy tôi còn nhớ mãi. Tôi có một ông chủ họ ở bên cạnh nhà tôi. Ông đã có vợ và ba con, mà toàn là gái. Ông là người dân quê mộc mạc, chất phác, hăng khá giả trong vùng tôi ở. Vợ ông là một người đàn bà thất học, ăn nói lỗ mãng lại kém nhan sắc, nên trong nhà thường xảy ra những vụ đấu khẩu hay đập lộn giữa hai ông bà.



CÔ THÔN chiều thanh bình

Tre xanh xanh,
Uốn cành lá ngọn,
Cau song song,
Vút thẳng lên nương,
Mà hồng nhẹ lướt thương thương,
Lúa vàng chói rực vẫn vương tâm tình,
Cỏ thôn nữ xinh xinh,
Thoắt qua đám ruộng bình tình.
Trời chiều đã xế chình chình,
Nắng vàng tắt lịm, chim kinh kêu sùu.
Bờ sông nước sâu sâu...
Chiều tà ngập ngổ giờ lâu,
Mực đồng hăng giọng kêu trầu về ràn.
Chiều lan... lan,
Tỏ nhòa thôn làng.
Đỏ sang ngang.
U buồn tiêu tan:
Đầu dây giăng hát còn dang.
Ngân dài trong lúa vàng vàng thanh bình!

— ĐỨC NHƠN

Chủ tôi là một hương chức đương niên lúc ấy, thường có nhiều bạn trai lẫn gái. Trong số bạn thân có cô Ba, một góa phụ mới hai mươi lăm cái xuân. Nàng có nhan sắc hơn thím tôi. Chủ tôi để ý và định lấy nàng làm lẽ để kiếm chút con trai. Ông sẵn có tiền và là người ăn nói hoạt bát nên cũng được cô Ba miễn cưỡng. Từ miễn đến yêu, bước đường chẳng có bao xa. Thế rồi hai người yêu nhau.

Họ yêu nhau một cách say sưa, hứa hẹn một ngày sum họp « chị chị em em ». Nhưng chỉ vụng trộm chủ tôi

lên thím tôi, chớ không công khai.

Một hôm, vì sự ganh ghét, có người mách với thím tôi rằng chủ tôi có tình nhân; mà tình nhân chẳng ai xa lạ hơn là cô Ba ở xóm dưới.

Nghe xong thím tôi nổi giận chạy vào bếp xách một cây củi, một đầu đang cháy, chạy ngay đến nhà cô Ba tìm chủ tôi và quyết gây một trận trống mái.

Nhưng cũng may là lúc ấy chủ tôi đã rời nhà cô Ba, đi đến nhà việc rồi.

Ngày tháng qua, thím tôi cứ thần nhiên như không hay biết gì hết. Song chủ tôi nhờ một người bạn cho hay là nội vụ đồ bề, phải coi chừng. Ông dè dặt, không thường lui tới nhà cô Ba như trước nữa.

Sau một thời gian khá dài, với tài biện bác, chủ tôi đã làm thím tôi xiêu lòng và ưng thuận cho chủ tôi gần gũi cô Ba.

Nhưng ở đời có lắm chuyện trớ trêu. Chủ tôi được phép (chớ không phải được quyền) lui tới nhà cô Ba, rồi có khi ở luôn đằng ấy, không ngó ngàng gì đến vợ con nhà.

Khí chủ tôi vắng mặt ở nhà, mà có người đến kiếm hay hỏi thăm gì, thì thím tôi sẵn tính lỗ mãng, trả lời một cách không ngượng mồm: « Nó đi xuống nhà bà nội nó rồi ».

Các Bạn thử nghĩ coi: có động trời chưa; ai đời vợ lớn gọi vợ bé là « Bà Nội » của chồng. Mà hề là « Bà nội » của chồng thì vợ lớn cũng phải kêu bằng « Bà nội » chứ gì nữa...

Như đồ ghê tương, thím tôi hằng ngày hằng học với chủ tôi, gây hết chuyện này đến chuyện nọ.

Nhưng than ôi... Ngựa vẫn quen đường cũ. Chủ tôi vẫn lui tới nhà cô Ba thừơng lệ.

Một hôm, không hiểu nghĩ sao, đang đêm, thím tôi lại cải trang làm đàn ông, đầu quấn khăn lông, mặc đồ cụt, xách dao phay đến nhà cô Ba tìm chủ tôi.

Thím tôi xông vào nhà giữa lúc hai người (chủ tôi và cô Ba) đang âu yếm trong buồng. Bà xông vào hành hung. Thật là rủi cho chủ tôi: trong lúc bảo vệ cho cô Ba thoát thân. Thì ngọn đèn dầu trong phòng bị gió thổi tắt.

Vừa lúc ấy, thím tôi vớ được một cánh tay. Trong lúc giằng dứ, bà tưởng lầm tay cô Ba. Bà quát lên ầm ỉ: « con đ... chó, mày có chạy đằng trời cũng không khỏi tay tao ». Và sẵn con dao, bà đâm xuống ngực chủ tôi một lát nhưng không đến nỗi mạng vong.

Đồng thời cô Ba thoát ra khỏi phòng trốn mất.

Sau một tiếng là thất thanh, chủ tôi ngã lăn ra bất tỉnh, máu ra lai láng. Đến lúc dốt đèn lên thì mới thấy rõ nạn nhân là chủ tôi. Lúc ấy thím tôi ân hận rằng mình làm một việc quá táo bạo, liền vặc chủ tôi về nhà săn sóc.

Từ đó về sau hai vợ chồng sống lại cuộc đời bình thân và giản dị... cố nhiên không còn có cô Ba xen vào cái gia đình đầm ấm ấy.

Sau cơn bão tố, tôi lúc trời quang mây tạnh. Trờ đời, có khi bão tố lại gây được hạnh phúc gia đình!

— H.Q.

CHỢ ĐEN ?

Bạn còn nhớ năm ngoái, số báo Xuân của chúng tôi bị kẻ dẫu cơ đem bán với giá « chợ đen ».

Muốn tránh điều ấy, năm nay bạn hãy đến trước hàng báo dành cho bạn tập:

Xuân « Đời Mới »

Vì số in chỉ có hạn, những đại lý các nơi đòi thêm mà không đủ gởi vì hình bìa in bên Pháp mấy tháng trước không thể in thêm được nữa.

hồi ký
tuổi xanh

MÊ CÁ THIA THIA

của THANH LAN

Bữa ấy cha tôi đánh tôi 4 roi mây thẳng cánh vì tôi dám lên lấy chực cái ve keo trắng, tốt, trong tù kiến, đem đi nuôi cá thia thia (cá thu thì).

Bị đòn đau lắm; nhưng khi mò ra đến hàng ve keo đựng cá thì tôi hết đau ngay. Cá thia thia nó mới đẹp làm sao!

Đủ màu. Cá mang xanh, cá kỳ sơn, cá đuôi phượng, cá da sập, cá sọc hồng, cá vây cườm...; kéo tấm giấy ngăn, chúng nó tung tăng phùng phàng, xoe đuôi, uốn mình, phớt vẩy, long lên ánh màu xanh, vàng, tím, tía, đen, đỏ... đẹp quá.

Thử ấy tôi ham chơi thia thia lắm. Mỗi ngày 2 xu của mẹ tôi cho đi học, tôi nhin ăn hàng, để mua cá hết. Rồi mỗi thứ năm, chủ nhật, tôi lại trốn cha mẹ tôi, đi theo đường tư Giỏi ở gần nhà, vào ruộng hót cá thia thia.

Hót cá ấy cực lắm. Phải đi thật xa ruộng, phải lội ruộng, lội địa, cần qua luống ngập ngời ngập cả đầu cổ, phải dầm mưa, phải đang nắng, phải chịu lất cát, địa dẻo, phải biết lựa đồng và chọn chỗ mới hót được cá hay.

Mệt đấy! Nhưng khi gặp bọ cá, đặt chặn cái rổ xuống trước mặt, dậm dậm rồi đỡ lên mà được một con cá mung xanh nhảy nhẩy thì không còn một chút nào!

Dựng tư Giỏi cần dạn tôi ăn cần lắm! Hót cá dừng nói lớn tiếng. Cứ làm thỉnh, nhẹ nhẹ bước, đứng làm đồng nước, vặc cổ vặc lát cho êm mà kiếm bọ cá. Khi hót được cá thì đứng la. Mà nhất là đứng nói tiếng « Mung ồ ». Cứ làm. Nói thế thì sẽ gặp ngay rần hồ mà ngay.

Dựng tư Giỏi thích tôi lắm: Cũng như tôi, dựng ấy mê chơi cá thia thia lắm sao! Đến mùa cá thì nhà đường, từ trước ra sau, đầy những thia thia. Dựng trong ve có, dựng trong keo có, dựng trong thố có, dựng trong ly có, dựng trong ghè, trong hủ, để ngoài góc hè, dưới cây buri. Không ngày nào là không có mặt dựng ở trường cả cả. Dựng ấy nghèo, nhưng dám dầm dãi mọi độ cả đến những 50 độ.

Tôi thì không thích đá cá ăn tiền, mà chỉ ưa nuôi để đá hồng xem chơi... vì đá, thiệt thì cá trầy mình, rách đuôi, sứt kỳ, đứt phườn, tróc vây, coi xấu lắm...

Tôi có những cái chậu xanh to, chứa đầy nước mưa trong vát và thả bèo thật mát để nuôi cá thia thia mãi.

Khi thấy trứng cá già lên thì tôi lựa cá trông đuôi phườn hay cá leo thật tốt, thật mạnh, thật lớn cho vào ép lấy giống. Khi cá nở, tôi chăm chú nuôi cả bấy cá con cho đến lớn.

Thấy tôi thích chơi như thế, cái thích không có hại, cha tôi làm thỉnh không rầy nữa, không đánh đòn nữa, và thỉnh thoảng cũng chấp tay sau dít xem cá tôi đá bóng và khuyến tôi đừng có đang đầu ngoi ruộng mà sanh đau và mất ngày giờ học hành.

THANH LAN

— VÔ NGỌC THÀNH

BỨC THƯ HÀNG TUẦN



ĐI CHỢ TẾT

Chị em thân mến,

Có lẽ hầu hết chúng ta đều không trông mà Tết vẫn đến nơi. Số báo này ra là hết năm Nhâm Thìn. Chị em sẽ được đọc báo Xuân với những màu sắc, tươi có, đen tối có. Nhưng mà báo Xuân không làm cho các chị rộn lòng,



chỉ có việc đi chợ Tết là rắc rối lắm. Cũng không mấy ngày nữa là các chị phải đi chợ Tết. Em dùng chữ « phải » bởi vì em tin các chị, không mấy người tránh được công việc sắp đặt Tết.

Em cho đi chợ Tết là một việc làm rắc rối. Có lẽ các chị không chối cãi điều ấy. Lễ cổ nhiên là phải rắc rối, vô luận giàu nghèo, già trẻ. Là vì, giàu thì rắc rối theo giàu, phải tính cái nào sắm trước, cái nào sắm sau, cái nào hợp với quà tặng bạn, cái nào để làm sáng sửa nhà cửa. Hành rằng hạng có tiền không phải điên đảo lo tiền, lo nợ, nhưng họ điên đảo vì sự thua người, sợ bà bên xóm hơn mình, sợ các bà chị em bạn cười mình không khéo lo Tết.

Còn hạng nghèo thì trước Tết phải lo trả nợ cũ để làm nợ mới mà ăn Tết. Họ không bốn chồn về sự sắm Tết. Cứ lo tiền để đến ngày 28, 29 mới đi chợ; mà mua thì họ mua đồ mà người ta gọi rẻ, chớ kỳ thiệt mất lắm, bởi vì xấu, với không ngon. Cái kiếp nhà nghèo thật là mâu thuẫn: tiền kiếm khó, xài tiền lại mất mớ. Bao giờ mua lễ, mua số ít, ít quen biết tiệm buồn, mà có mua rẻ được!

Nhơn dịp đi chợ Tết sắp đến nơi, em muốn cùng các chị thử đặt ra một vài nguyên tắc, gọi là nhắc nhở nhau, chớ em vẫn biết rằng các chị còn rành hơn em.

Tết là gì? Là dịp thay cũ đổi mới, trang hoàng nhà cửa, tiếp đãi bạn bè, hội họp thân bằng quyến thuộc, là lúc nửa nghỉ nửa bận rộn, là những ngày quên buồn để dự bị và trẻ trung hóa sức lực hầu tiến triển trên một năm mới. Như vậy, là ta không khỏi lo. Và nếu ta là chủ phụ thì sự lo lắng cần phải chu đáo.

Ta thấy rằng ta phải: lo cho người già, lo cho đám trẻ, lo cho ta. Nguyên tắc này phải đặt trong tinh thần thực tế, trong tình chơn thật, ra hẳn ý nghĩ lờ lợt, xa xỉ.

Lo cho già để giữ phần thảo hiếu trong tình thương kính. Lo cho trẻ để nuôi tinh thần phần khởi, vui tươi. Lo cho ta vì ta cần sống ăn nhịp với xã hội.

Để giữ thảo hiếu bất tất ta phải lễ bề ngoài, trong khi trong lòng ta thiếu sự thương kính. Thay áo quần cho cha mẹ trong dịp Tết cũng là giữ vệ sanh cho gia đình, là làm cho đám trẻ trông vào mà tôn kính và nhận thấy cội rễ của nó. Lo thức ăn

(Xem tiếp trang sau)

Tùy bút



LÚA MỚI

Tặng cô Thanh Nhân
và ông Tạ Kỳ

KHỎI LÚA!... Dân làng ra đi. Anh đánh bỏ cây, bừa, bở con trâu, nương khoai vồng sắn, cùng đám đất truyền từ lưu tồn. Anh ra đi.

Khỏi lúa vẫn miên man. Chân đôn, dạ đã lép Trám điều cơ cực, làm bước gian nan, hôm nay anh vác cây về; lòng anh tràn ý mới.

SÁNG SỚM tinh sương đồng ngát mùi hương. Lười cây anh, lười cây đánh thép, hạ xuống đất nguồn sống mới, nguồn sống vui tươi của nhân loại.

Lười cây triển mạnh, xới sâu. Những luống đất, nếp đất cũ giống như ý xưa, niềm cũ của anh, đều bắt lên tận gốc. Đất đùn đùn trước cây anh. Đất gói lên nhau, vật lộn lên nhau, cuối cùng đều hàng dưới lười cây... Đám đất sạm nắng qua năm tháng đã vùng dậy lồm ngồm dưới gót chân anh. Anh vui vẻ. Mồ hôi nhè nhai. Bắp thịt nổi gân. Lười cây anh tiến mạnh qua thửa khác, gieo niềm vui khắp lòng người mong đợi.

NGÀY THÁNG QUA. Mạ non xanh lấp cả cỏ xanh. Mạ cao mình trước gió. Mạ bồi thành sóng. Mạ vờn gót chân anh. Mạ hít dạt dào sức đất. Mạ hút miên man khi trời. Mạ chóng lớn như em bé, duỗi nôi không biết mấy cho vừa.

Mạ vui!
Mạ hôn hờ!
Mạ ca vang. Mai đây vợ con anh, đồng bảo anh, no ấm biết là bao!

Tháng ngày qua. Lúa lớn dưới kịp lòng anh mong mỏi. Lúa ngậm sữa. Lúa chạy đông, lúa đâm bông, lúa ló.

Nguồn sống chan hòa cả đồng quê bát ngát.

Lúa mới về rồi đây!
Lúa tràn ngập giường cũ lấp cả lối đi, vương cả gót chân anh nông phu hàng trắng.

Lúa mới về đây, ấm lòng kẻ nghèo, no khắp nhân loại.

Vui bao la.
Lúa anh vẫn tươi.
Vườn sống.
Vườn ló được mùa tới.

— NGỌC PHƯƠNG

TRUNG CẦU Ý KIẾN BẠN ĐỌC:

HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH ?

CÁC bạn nam, nữ, đã lập gia đình, hay đã chịu những cảnh gia đình tan vỡ, xin góp sự kinh nghiệm vào cuộc trưng cầu ý kiến này.

Bạn hãy suy nghiệm rồi xét xem:

Hạnh phúc gia đình do những yếu tố nào mà tạo thành được ?

Do tiền tài chăng ?

Do ái tình chơn thật chăng ?

Do sự kính nể giữa vợ chồng chăng ?

Hay do những điều gì khác nữa ?

Các bạn viết bài đáp cuộc trưng cầu ý kiến này, xin nhớ đem những điều kinh nghiệm riêng để xác minh lý luận của mình.

Biết đâu những điều kinh nghiệm việc đời của các bạn sẽ chẳng dùng làm bài học cho các bạn trẻ sắp bước chơn vào trường đời, sắp phải kể vai gánh cái trọng trách gia đình

Sau khi đăng đủ 10 bài đáp, bạn giám đốc và tòa soạn của Đời Mới gồm những người đã có gia đình, (ngoại trừ các bạn còn độc thân) sẽ nhóm để lựa bài nào hay hơn hết, tặng một số tiền 500 đồng để tác giả mua vật kỷ niệm.

VẤN ĐỀ HỎI NGÃ TRONG VIỆT NGỮ

DẤU HỎI, NGÃ RẤT QUAN TRỌNG

của VĂN KIM (giáo học)

L. T. S. — Với bài này, chúng tôi xin kết liễu cuộc tranh luận về vấn đề hỏi ngã mà một độc giả của Đời Mới đã nêu lên. Chúng tôi xin cảm ơn các bạn đã tỏ bày ý kiến, hoặc tán thành, hoặc phản đối việc phân biệt hai dấu ấy.

Cuộc tranh luận đã kết liễu, từ nay Đời Mới chỉ nhận đăng những bài của bạn tìm ra phương pháp gì riêng để viết đúng hỏi, ngã, và chúng về chính tả Việt văn.

ĐỌC bài « Tham gia vấn đề hỏi ngã » đăng trong Đời Mới số 38 ngày 27-XII-1952, tôi nhận thấy cách lý luận của ông Ái Thế quá giản lược.

Để góp ý kiến, tôi xin đưa ra đây vài nhận xét chứng tỏ rằng những lý lẽ của tác giả, bài đó không vững vàng và không hợp lý mặc dầu tác giả đã viết: « Chẳng gì giản tiện và chỉ lý hơn là đáp: Các người (người Nam Việt) có thể bỏ luật Hỏi Ngã khi các người không có giọng biệt bạch hỏi ngã. Nghĩ xem, bấy lâu nay, chúng ta, người Nam, kẻ Bắc đã đàm thoại biết bao lần, đã hiểu ý nhau một cách rõ ràng ngăn nào. Nhưng có khi nào chúng ta phải viết chữ để biệt bạch « nghĩ » hay « nghi » « nữa hay « ư » đâu ».

Tôi rất lấy làm lạ không hiểu tại sao ông Ái Thế lại đứng trong một phạm vi quá nhỏ hẹp để bàn cãi một vấn đề có tánh cách văn hóa rộng lớn và phức tạp như thế. Nếu có thể bỏ luật hỏi ngã



khí người không có giọng biệt bạch hỏi ngã thì tất nhiên phải bỏ cách phân biệt. An và Ang như trong: Than và Thang

ĐỜI MỚI số 43



quên rằng nói và viết khác nhau. Trong câu chuyện hằng ngày, khi nói người ta thường không dùng mẹo luật mà người nghe vẫn hiểu phần nào nhờ ý tứ dựa vào cốt chuyện, phần nhờ bộ tịch giúp lời nói thêm rõ ràng hơn.

Thử hỏi, chúng ta có bỏ mẹo luật trong khi viết chăng ?

Trong lúc đàm thoại, chúng ta (1) có thể nói:

« Anh Tam đưa mới đi ra nhà sao để uống nước ».

Người nghe vẫn hiểu nhưng tại sao chúng ta lại không viết như thế, lại phải viết:

« Anh Tam vừa mới đi ra nhà sau để uống nước ».

PHÂN BIỆT HỎI NGÃ KHÔNG PHẢI LÀ MỘT KHUYẾT ĐIỂM

THEO ông Ái Thế, không cần phân biệt hỏi ngã vì đó là « một khuyết điểm của quốc âm » — trái lại, tôi thấy rất cần để tiếng Việt Nam thêm phần tinh xác và rành mạch. Tôi xin mượn hai câu của ông làm thí dụ:

« Đề tôi nghĩ đã » và « Đề tôi nghi đã »,

Nếu phân biệt hỏi ngã, chúng ta hiểu ngay trường hợp nào « nghĩ » có nghĩa là « suy nghĩ » và « nghi » có nghĩa là « nghi ngờ ». Còn nếu không phân biệt hỏi ngã, chúng ta sẽ bối rối, phân vân không biết phải nên hiểu thế nào. Đó là tất cả công dụng và lợi ích của dấu Hỏi và Ngã và đó cũng là tất cả lý do tồn tại của nó.

VIẾT TRƯNG HỎI NGÃ KHÔNG PHẢI LÀ ĐIỀU KHÔNG THỂ ĐƯỢC

VIẾT đúng hỏi ngã không phải là điều không thể được cũng không phải quá khó khăn như nhiều người lầm tưởng. Mỗi người biết đọc và viết quốc ngữ đều có thể viết đúng những chữ thường dùng nếu chịu khó để chú ý công phu và chú ý. Trước kia, tôi cũng thấy phiền phức và tưởng không thể viết đúng được. Nhưng đến nay, mọi khó khăn không còn nữa.

ĐỜI MỚI số 43

Bài toán sẽ càng dễ giải quyết nếu chúng ta bắt đầu từ con trẻ. Hiện nay, hẳn chúng ta đều phải nhận rằng học sinh viết đúng hỏi ngã một cách đáng vui mừng. Và tôi tin tưởng rằng với đà tiến bộ này, một ngày kia vấn đề hỏi ngã sẽ không còn rắc rối nữa. Theo tôi thấy do kinh nghiệm riêng và do sự nhận xét hằng ngày trong lớp học — phân biệt nữa và ư hay bỗng và bỗng không phiền phức và khó khăn hơn phân biệt cau và cao than và thang, rúc và rút, vẩy, dẩy và giải, sắp và sấp, v... v... sở dĩ phần đông chúng ta « không ư » dấu hỏi và ngã là vì chúng ta chỉ mới đặc biệt chú trọng đến nó trong mấy năm gần đây.

TÓM lại, tôi xem dấu Hỏi và Ngã cũng quan trọng và cần thiết như tất cả các vần và âm khác trong hệ thống ngôn ngữ Việt Nam. Bao giờ chúng ta còn phân biệt cao và cau, sanh và xanh, trong, trống và chong v... v... thì chúng ta còn phân biệt Hỏi và Ngã.

— VĂN KIM
(giáo học)

BỨC THƯ HẰNG TUẦN

(tiếp theo trang 27)

Đơn giản để tiêu hóa cho người già là tiết kiệm thì giờ cho người nhà, khỏi phải lo nuôi bệnh. Cứ giữ nguyên tắc ấy là ta thấy phải lo cho già cách nào.

Còn lo cho trẻ, ta nên biết tánh trẻ. Bất tất phải lựa hàng, phải đồ chơi đắt giá. Đồ bằng đất, bằng cây đủ làm cho chúng vui thích; áo quần bỏ vải sạch sẽ đủ mới và đẹp.

Lo cho ta, ta cần bố trí có ý thức hơn là bày bố linh đình, chưng đồ chật nhà mà phải quên nuôi dưỡng. Một vài cảnh hoa, một mớ trái, mứt, ít tấm màn sạch, nhà cửa sạch, tủ bàn sạch, tách chén sạch, còn đẹp mắt hơn ngọc ngà châu báu, món quý vật lạ, nếu ta biết xem.

Nói thì nói thế, chứ ta nên xem lại tài chánh của gia đình. Liệu cơm gạo mắm, còn hơn làm nợ sấm đờ Tết. Sạch sẽ thì không mắc mớ, ai ai cũng có thể sạch sẽ được.

Thử nào, ta dùng hòa bình thân vui Xuân với vật chất ăn Tết, có được không! Nếu được thì tội gì phí công, phí của mà lo Tết!

Trong lúc chị em ta lo sống cuộc đời mới, tưởng cần nên giữ chừng nguyên tắc nói trên, để trách sự tản phí nhân lực và tiền tài.

— MINH ĐẠT
cần khải



ĐẠI TƯỚNG NEGUIB XỬ ÁN

ĐẠI TƯỚNG NEGUIB xử hàng ngày đến vài chục vụ án, và hàng ngày có đến 500 công dân đến bàn giấy của Đại tướng cho ý kiến.

Vừa rồi có một học sinh 10 tuổi cũng đến đình Đại tướng. Em nói với người canh cửa việc em trình bày với thủ tướng sẽ rất bí mật nên em không muốn cho ai biết.

Được phép trình diện trước Neguib, em học sinh thưa kiện:

— Thầy giáo cháu đã đánh cháu, như thế là trái với tự do hiện nay, mong thủ tướng xét cho.

Thủ tướng trả lời: « Ta không thể nghe lời thưa kiện của cháu. Nhưng nếu cháu muốn xử hòa với thầy giáo cháu, ta sẽ giúp cháu ». Thầy giáo được gọi đến. Neguib đưa lời khuyên răn học sinh, còn đối với thầy giáo, thủ tướng đưa ý kiến về cách dạy trẻ theo lối dạy mới. Xong đầu đầy thủ tướng mời cả thầy trò bắt tay thân mật nhau.

(Die Neue Woche, Sarrebruck)

CÓ CHIẾN TRANH Ở TRIỀU TIÊN NÊN KIM CUƠNG BẮN RẤT CHẠY

CHƯA CÓ năm nào bán được nhiều kim cương bằng năm 1952. Liên đoàn mua bán kim cương cho biết trong năm 1952 họ đã bán được 69 tỷ và 662 triệu, so với năm 1951 họ chỉ bán được 65 tỷ, và 100 triệu francs.

Chiến tranh ở Triều Tiên đã gây ở Mỹ thêm nhiều đám cưới. Cứ mỗi đám cưới, người ta thường tặng cho vợ tân hôn một viên kim cương.

(News Chronicle, Londres)

Ý KIẾN HỌC SINH MỸ VỀ NHỮNG HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI HỌ

HÀNG CHẾ TẠO máy vô tuyến truyền hình ở Chicago vừa mở một cuộc điều tra trong giới học sinh. Trong số 300 em được chất vấn, ý kiến đều khác nhau.

— 13 phần trăm muốn hình phạt ấy là không cho dùng máy vô tuyến truyền hình.

— 28 phần trăm tán thành việc bắt làm bếp phụ.

— 21 phần trăm muốn những trò bị phạt phải hy sinh một số tiền túi ra bỏ vào quỹ công.

— 18 phần trăm ưng thuận không cho họ đi xem chiến bóng.

— 20 phần trăm muốn các trò bị phạt phải chịu nhục hình.

(Daily News U.S.A.)

MỘT THỨ THUỐC MỚI, CHẤT EFOCAINE CÓ THỂ LÀM CHO HẾT NHƯC NHỎI

NHỜ một vị thuốc mới, chất efocaine nên người bệnh không còn cảm thấy nhức nhối khi bị mủ nữa. Thuốc efocaine đã được dùng trong nhiều tháng nay ở Mỹ. Ở nhiều bệnh viện Anh, hiện nay cũng có dùng đến chất thuốc ấy. Đó là một chất nước, bệnh nhân được tiêm ngay trước lúc lên bàn mổ. Thuốc có công hiệu suốt 3 tuần lễ, nên người bị mủ không cảm thấy đau đớn một chút nào cả. Người ta thường dùng thuốc khi cần mổ phổi.

(Daily Mail, Londres)

GIA ĐÌNH SUY ĐOÌ CÓ THỂ LÀM SỰ ĐỒ CẢ MỘT ĐẾ QUỐC HÙNG MẠNH

BÀI CỦA NGUYỄN TRẦN TRINH (Hongkong)

NHÀ sử học Polybius, 150 năm trước Thiên Chúa kỷ nguyên, đã tìm ra cội rễ điều tàn của Đế quốc Hy Lạp, là ở sự đồi tệ của gia đình: « Các đô thị dần dần trở nên kiệt quệ và yếu hèn » là vì thế. Các sử gia khác cũng kể gia đình lên hàng đầu những lý do làm sụp đổ đế quốc La Mã.

Bài học lịch sử còn sán lạn với những ai biết ngừng bước mà suy nghiệm.

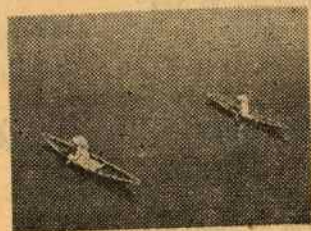
Gia đình là nền móng tự nhiên của xã hội và sự ly tán gia đình thế nào cũng mang theo sự tan vỡ một xã hội hoặc một nền văn minh mà các mạch sống đã khó cạn từ nguồn. Nền văn minh nhân loại hiện nay nếu có phải ngã nghiêng và thế giới phải sa vào một thảm trạng tối tăm, rừng rợn, như Nicholas Berdyaev đã nhấn mạnh trong những lời tiên đoán, thì nhà chép sử sau này sẽ không phải đi tìm đâu xa cái nguyên nhân tại họa đó, nó nằm ngay trong sự đổ nát của gia đình.

Càng đi sâu vào trong xã hội các nước văn minh nhất, ta càng gặp nhiều thực tế đáng buồn. Điều mà Chesterton gọi là: « Con lốc thoát ly gia đình » đã trở thành đặc tính của xã hội Pháp từ lâu. Nước Pháp mỗi năm đưa ra một số trung bình tối thiểu là 500.000 vụ divorces. Có người còn cho số ấy tới một triệu. Như thế nghĩa là cứ trong ba lần sinh thì hai lần hủy hoại. Và hằng năm số tử lại cao hơn số sinh. Đứng trước mỗi nguy hiểm đình ấy, một đạo luật mới được ban hành ở Pháp có mục đích cổ vũ hôn nhân bằng cách cho mỗi cặp tân hôn vay một món tiền là hai vạn quan trả dần, với hai phần tiền lãi (lời). Nếu có một con thì được giảm đi 3 ngàn quan; có hai hay ba con được giảm 5 ngàn quan; nếu có bốn con sẽ được giảm 7 ngàn quan.

Nhân số tự tử xuống không những ở nước Pháp mà còn ở nhiều nước khác nữa. Theo Mac Cleary thì dân số Anh tự tử xuống rất thấp ở Gia nã đại, Úc đại lợi, Nam phi và Tân tây lan. Nước Anh là một nước ít sinh đẻ nhất trong các nước hoàn cầu.

Còn bên Mỹ, theo Harrison Reeves, mỗi năm người ta tiêu đến 570 triệu Mỹ

kim riêng về mua thuốc trừ thai. Nguyên nhân sự đe dọa gồm ghê cho cả xã hội loài người như thế là vì đời sống luân lý ngày nay đã quá suy đồi. Khoái lạc chủ nghĩa được suy tôn đến tột bậc, trong đó người ta chỉ biết lấy điều thỏa mãn dục vọng làm tiêu đích, một thứ lòng ích kỷ luôn luôn tràn ngập và tinh thần vô trách nhiệm đối với mọi



MẤY VẦN THƠ

Người biển cả

(Tặng những ai say
gió biển trắng khơi)

Có những đêm,
Gió lạnh cạnh trường,
Buồn lên bến vắng,
Trăng mờ hơi sương;
Gót giày reo nặng sầu thương;
Có người trên bến tha hương lạnh lùng.
Ai nhớ mong?
Ai ngóng trông?
Thu hoài tại Đổng.
Hồn trai thầm ý muốn trùng:
Say trăng khơi vụn ánh,
Hương gió bến dịu lòng;
Cung bình minh reo vang,
Ca theo muốn lời sông.
Dù rồi đây gió gấm, biển đông;
Dù nghiêng ngả phong ba;
Lựa lái, vừng giầy, trần sắc sống,
Vườn mình ngoài gió lộng,
Mặc sức sống lồng,
Chỉ trai vẫn quyết một lòng.
Chân trời tìm lại ánh hồng bình minh.

(Sài Gòn, ngày 17 tháng 1 1953)

— TRƯƠNG VĂN DZI

nghĩa vụ phát sanh trên con đường theo đuổi lạc thú. Tinh thần ấy khai nguồn từ chỗ thiếu lương tâm xã hội, do hệ thống giáo dục sai lầm tạo ra.

Trong cơ cấu chính trị đời nay, không có chỗ cho gia đình. Nhiều nhà chính trị đã tuyên bố bãi bỏ gia đình để cho thích hợp với chủ thuyết của họ. Họ tấn công gia đình bằng sự giầy xéo lên những quyền lợi tất nhiên và thiêng liêng của cha mẹ, bằng sự chối quyền giáo dục con cái, bằng sự ném bỏ các nhiệm vụ của Nhà nước phải bảo đảm gia đình trước mọi xâm lược kinh tế, mọi hăm hại tinh thần.

Câu chuyện đập đổ gia đình, nhắc ta nhớ lại chuyện anh chàng xay bột. Chàng ta mơ tưởng đến liên rằng có một kho vàng chôn dưới nền nhà. Chàng liền đào chung quanh tường và tòa nhà đổ sụp, khiến cho cả cơ nghiệp chàng tan tành ngay trước mắt.

Gia đình là đơn vị dĩ nhiên và thứ nhứt của xã hội. Đó là một chân lý. Tất cả lâu đài chính trị phải xây trên nền tảng ấy mới kiên cố và trường cửu được.

XÃ HỘI không phải là một tập đoàn hỗn hợp của nhiều cá nhân, trong đó kẻ mạnh nắm quyền. Xã hội là một tổ chức do nhiều gia đình hợp lại trong trật tự và quy chế; hết thảy mọi phần tử cộng tác với nhau trong ý hướng và hành động để thực hiện tiêu đích của xã hội là mưu ích cho toàn thể và cho mỗi một người.

Trong tổ chức đó, gia đình có thể ví như tế bào trong một cơ thể. Xã hội hợp thành bởi gia đình khác nào cây cối hoặc loài vật hợp thành bởi các tế bào.

Xã hội quốc gia phát xuất từ xã hội gia tộc, vì gia đình có trước xã hội. Gia đình có trước Nhà nước. Gia đình cần cho cuộc sống nhân loại hơn là Nhà nước. Các quyền lợi của gia đình không do một lẽ luật tịch cực nào đem lại, mà bởi bản tính phát ra, bởi Thiên nhiên tạo thành.

Nhờ gia đình, cái « ý chí xã hội » mới phát triển được. Còn bé, sống trong gia đình, bị thúc đẩy bởi những cảm giác tự nhiên của tình yêu thương và tình mẫu tử sẵn có, cậu thiếu nhi tập được tính trung thành với đoàn thể nhờ ấy một cách dễ dàng, và chính nhờ những bài học dễ dàng và tự nhiên ấy, em bé sau này mới có tinh thần tôn trọng và tận tụy với những nhiệm vụ, những gánh nặng của xã hội.

Tinh thần trách nhiệm trong gia đình tạo nên những thuận tiện tối cần cho cuộc đời hoạt động và bởi đó, gia tăng nghị lực và lòng tự tin.

Nhà nước đôi khi, vì ích chung, cũng

(Xem tiếp trang 36)

ĐỜI MỚI số 43



PHƯƠNG PHÁP TỰ HỌC

TRONG hai bài trước tôi đã bàn cùng các bạn sự cần thiết trau dồi học vấn, một việc có thể thực hành được. Bây giờ tôi xin nói đến phương pháp thực hành, tức phương pháp tự học.

Hoặc bạn chỉ biết đọc quốc ngữ, hoặc bạn đã biết tiếng ngoại quốc có thể đọc sách ngoại quốc, nhưng nguyên tắc sau đây đều có thể áp dụng một cách đặc lực.

Tự học tức là học không có thầy.

Không có thầy thì có bạn; mà người bạn thành thật, tận tâm chỉ dẫn cho ta hơn hết, không ai hơn là cuốn sách. Khi bạn đã tìm được sở trường về một môn học nào, bạn mua những sách về môn ấy mà đọc. Có điều phải chú ý là phương pháp đọc sách.

Đọc sách sao cho có hiệu quả, sao cho thấu thái thật nhiều những ý tưởng, những tài liệu trong sách?

TRƯỚC HẾT bạn ráng tránh cái tệ tục thông thường mà hầu hết chúng ta đều mắc: nằm mà đọc sách. Có lần người lúc đầu đọc hàng hải, nhưng sau mơ màng, lịm đim ngủ; có người sau 5 phút đọc thì ngáy kho kho với cuốn sách trên ngực. Thét rồi cuốn sách thay vì là một món bồi bổ tinh thần đã thành món thuốc ngủ bồi bổ xác thịt. Đọc sách như vậy cũng như không.

Khi mình nằm, mình hay thả tâm hồn theo những điều mơ mộng vẩn vơ. Lúc nằm là lúc gân cốt rã rã, lúc thấy thơ thới và khối óc ngầu ngời bắt nghĩ đến bất cứ thứ gì mà bạn vừa nhận được hay món nợ đã tới kỳ hạn phải trả ngay mai... Tâm trí không tập trung vào một việc, tâm trí không chú trọng vào cuốn sách.

Bạn ngồi đứng đắn trước một cái bàn mà đọc sách, đầu đọc được có nửa giờ thôi, song là nửa giờ đặc dụng, nửa giờ thấu được hiệu quả đầy đủ. Nửa giờ ấy một hơn cả một giờ nằm dài trên bộ ván gỗ mát mẻ hay cái giường có đệm êm ấm. Bất cứ việc gì khi mình làm đang hoàng đang dần, mình mới chú tâm vào. Sự đọc sách cũng vậy. Mình đọc sách trước một cái bàn đơn sơ nhưng sạch sẽ, mình mới nhận thức tất cả sự quan trọng của việc mình đang làm. Một cái bàn bầy biện có thứ tự, khối căn là một bàn giấy lớn lao với đủ vật liệu văn phòng, cũng có thể gây cho bạn một cái « hoàn cảnh tinh thần »... một « không khí học ».

ĐIỀU THỨ NHÌ cần nhớ là đọc sách luôn luôn cầm một cây viết chỉ màu xanh hay đỏ. Thấy đoạn nào hay, cần phải ghi nhớ hầu áp dụng sau này, bạn liền gạch viết chỉ bên cạnh. Nếu là sách mượn của thư viện, của anh em mà gạch như vậy bất tiện, thì bạn đổi ra viết chì đen, gạch nhẹ bên cạnh đoạn văn, để sau khi chép đoạn ấy lại dùng « gôm » mà bôi đi được.

Bạn cần đặt thêm vài dấu hiệu riêng để ghi nhớ nữa. Ví dụ đoạn văn rất cần chú ý thì thêm dấu chéo ở bên (X) cần chú ý vờn thì để dấu chữ nhật (—) chỗ hồ nghi, để dấu hỏi (?) chỗ mình không tán đồng ý kiến tác giả và có ngày mình sẽ phản đối, thì để dấu than (!). Như vậy trong khi đọc, không những bạn lưu ý mà còn bắt khối óc suy xét, phân đoán nữa. Sự đọc sách như vậy mới ích lợi, những điều hay trong sách mới tiềm ẩn được sâu vào tâm trí ta.

Đọc xong rồi, bạn đừng vội liệng cuốn sách trên bàn mà nằm lăn ra giường. Cố gắng ba phút nữa, bạn liếc mắt nhìn qua các đoạn vừa gạch viết chỉ ở bên, bạn như ôn lại điều đã ghi nhớ; bạn lại càng nhớ kỹ hơn. Cũng như ông chủ nhà buôn, buổi tối nhìn qua sổ bán hàng, xem lời được bao nhiêu trong ngày, bạn nhìn lại những đoạn đã đọc là để tính sổ kết quả thấu hoạch được sau một giờ hay nửa giờ đọc sách.

Kiểm sổ sách xong, người chủ tiệm còn đếm tiền bỏ kỹ vào tủ sắt nữa. Bạn cũng cần có cách gì bỏ kỹ « sổ tiền tinh thần » vào « tủ sắt » của bạn. Trước khi đi ngủ, bạn nhớ ôn lại các điều đã lưu ý

trong khi đọc sách. Lúc bạn ngủ, tiềm thức của bạn sẽ làm cái việc là cố thấu thấu lấy những điều ấy. Sáng ngày, thức dậy, bạn sẽ ngạc nhiên vì nhớ rành rẽ những đoạn sách đã đọc chẳng thua gì học thuộc lòng vậy.

BÂY GIỜ đến việc xếp đặt những điều đã thấu tầm được. Bạn cần có những miếng giấy dày hình chữ nhật, khuôn khổ chừng 10x14 phân. Mỗi tờ dùng ghi một loại. Ví dụ bạn học chuyên về Văn chương Việt Nam. Bạn sẽ có những tấm ghi riêng về cổ văn, về các nhà văn hiện đại; v.v.v. mỗi loại dùng đến nhiều tờ. Mỗi loại có một chữ ghi riêng ở góc tờ giấy để làm dấu hiệu, khi cần tra cứu lại. Ví dụ loại C là để ghi về cổ văn, loại K ghi về văn chương hiện kim.

Sự phân loại là tùy ở mỗi bạn học về một môn chia ra nhiều ngành hay ít.

Nguyên tắc là phải ghi có thứ tự những điều đã thấu tầm trong khi đọc sách. Cố nhiên

bạn không ghi hết, song ghi vắn tắt để khi cần đến sẽ tra cứu lại. Ví dụ: Bạn đã đọc bốn cuốn sách về các nhà văn hiện đại. Bạn chú ý đến Nguyễn Tuân. Bạn sẽ có một tấm giấy dày ghi « Nguyễn Tuân ».

Trong đó bạn ghi chép những đề tài về văn sĩ này: — Thân thế lang du (Trương 51-80 sách « Nguyễn Tuân... » của N. V. X...); — Văn nghiệp (Trương 6-18 sách « Tôi đọc Nguyễn Tuân » của X. Y. Z...).

Những tấm giấy ghi chép phải xếp đặt vào trong những hộp cây. Mỗi hộp đựng riêng tài liệu sưu tầm về một ngành. Nếu không đủ tiền, chúng ta có thể làm những bao thư bằng giấy dày mà chứa đựng. Ngoài sách ra còn có những tờ báo ngoại quốc hay báo trong nước đăng bài nói về môn học của bạn. Bạn đừng tiếc tờ báo, cứ cắt liềm bài đó xếp để dành vào một cái bìa hay cái bao thư. Bạn nhớ ghi dưới bài báo ngày tháng và tên tờ báo đã ăn hành; một bài chánh trị do tờ báo tả khuynh hay hữu khuynh viết ra có thể khác nhau mà người đọc cần suy xét; cũng một bài báo nói về Ấn độ 4 năm trước có thể năm nay không đúng nữa; khi ta đem dùng tài liệu của nó, ta phải thận trọng. Vì vậy trong bài trích ở báo cần ghi rõ tên tác giả, tên báo và ngày ăn hành. Xong rồi bạn « vó sổ » tài liệu ấy, tức là bạn ghi vào tấm giấy dày theo từng loại, như đã nói trên.

NGOÀI những sách chuyên khoa về học về môn mà bạn đã lựa chọn, có nên đọc thêm những sách báo giải trí không? Không có hại gì hết. Người lao động làm việc suốt ngày cần phải có giờ giải trí. Người tự học sau cả giờ nghiền ngẫm những trang sách khô khan về môn học của mình, cũng có thể cho tâm hồn thư thái trong giây lát nhờ những nụ cười trong một tờ tuần báo hay một văn thơ reo rắt của thi sĩ Nguyễn Bính, Thế Lữ, Xuân Diệu. Đó là những phút « thoát trần » để đưa tâm hồn ra khỏi cuộc đời vật chất, hướng sơ cái thú mơ mộng của thi nhân. Miến sao ta đừng để cho những văn thơ ấy làm suy nhược tâm hồn ta, đưa ta vào cõi mộng.

Đời sống tinh thần mà tôi đã trình bày trong ba số báo này, không phải là chỉ vồn vồn ở trong việc đọc sách, tự học.

Đi nghe một buổi diễn thuyết của một học hội (tiếc thay hồi này ít thấy có) dự một cuộc nói chuyện tranh luận giữa anh em, đi xem chớp bóng hay hòa nhạc, đó cũng là những phương tiện cho cuộc sống tinh thần. Tôi cần nói riêng về ích lợi của chớp bóng. Ngoài những phim tình ái vồn vồn không đáng nói đến, các hãng phim có quay những phim khoa học, tôn giáo, lịch sử, hay những phim lấy cốt truyện ở những bộ tiểu thuyết nổi danh hoàn cầu như « Những kẻ khốn nạn » — « Cuốn theo chiều gió ».

Những phim ấy có thể giúp cho sự khai trí không phải nhỏ.

— TẾ XUYỀN



SAIGON



PHÁP



MÃ LAI



THUY SÍ



HONG KONG

HOA KHÔI
các nước
trong năm
1952

Nhà khiêu vũ **ARC EN CIEL**

52-59 ĐƯỜNG JACCARÉO — CHOLON

MAGDOLA giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả thành phố

ĐỜI MỚI số 43



PHIM SẮP CHIẾU
ở SAIGON

« CHÀNG VÀ NÀNG »

CHU Chu Ramirez (Ricardo Montalban) một nông gia rất hào hiệp, ngày kia, gặp Nancy (Shelley Winters) tại một quán rượu Sacramento (Californie).

Chàng nhận thấy cô này có vẻ tiêu tụy và thiếu ngủ quá, mà uống rượu rất mạnh. Nancy không có tiền để trả tiền rượu. Chu Chu muốn giúp Nancy, nhưng chàng cũng « trần như nhộng ». Chàng đành phải mượn một ông bạn có mặt tại đó 20 mỹ kim để cho Nancy. Muốn vay được tiền, chàng phải thế một vật rất giá trị, bức thư của Tổng Thống Hoa Kỳ khen tặng chàng và cho phép chàng nhập tịch dân Hoa Kỳ.

Sau đấy, Nancy đi biệt tích. Chu Chu kiếm được một việc làm ở trợ lý ông Floyd Hawkson (Wendell Corey). Cuối tháng Chu Chu đòi tiền lương, nhưng Hawkson đưa cho chàng một tấm ngân phiếu không tiền bảo đảm. Chu Chu tức quá định bỏ trại ra đi, Louise vợ của Hawkson đứng ra can thiệp và bênh vực Chu Chu, Hawkson nổi nóng, bèn đánh vợ tui bại.

Trong lúc lộn xộn thành linh có tiếng súng nổ, làm Hawkson bị thương. Hawkson nhất định cho là chính Chu Chu bắn và Chu Chu bị bắt. Trong lúc ngồi trong tù, Chu Chu biết tin Nancy hiện làm nghề gái nhảy ở Los-Angeles, và nàng chán nản quá nên có ý định tự tử. Chàng vượt ngục để được gần nàng. Chàng bị bắt lại và bị kềm án 1 năm rưỡi tù.

Nancy và ba người bạn của Chu Chu năn nỉ với Hawkson để ông này ra trước tòa khai rằng ông trông lầm, chứ không phải Chu Chu bắn. Khi Chu Chu được trả lại tự do, chàng đến tìm Nancy đang nằm dưỡng bệnh tại một bệnh viện ở Los Angeles. Những nỗi đau khổ và tai họa liên tiếp xảy ra đã khiến cho Chu Chu và Nancy đều cảm thấy họ cần phải chung sống với nhau để nương tựa lẫn nhau, và Nancy đã không từ chối khi Chu Chu ngõ ý muốn kết duyên với nàng.

★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★

Những phim cuối năm chiếu ở Luân đôn,
Nữ ước và Mạc tư khoa

Ở Luân Đôn cũng như ở Nữ Ước phim nói về Andersen với cô đào Danyee Kaye được quảng cáo rầm rộ.

Nữ Ước hoan hỉ đón chào phim Pháp: « Những trò chơi cấm » và cho phim ấy là một phim thành công nhất của nghệ thuật chiếu bóng ngoại quốc. Phim Anh nhan đề: « Người đàn ông với bộ com lê trắng » cũng rất mỹ mãn trong buổi chiếu cuối năm ở Mỹ. Người Anh tán dương phim: « Bộ quần áo tắm », một phim mới của Mỹ kể rõ đời của nhà nữ vô địch về bơi lội đầu thế kỷ, cô Annette Kellermann.

Trùng ngày lễ Noel, ở Luân Đôn chiếu một phim mới: « Cuộc đời

mạo hiểm của Pickwick » những người mến Dickens đến xem rất say sưa.

Ở Nga chiếu phim « Mùa gặt » của Poudovkine. Trong mùa gặt đã mô tả được một bi kịch của loài người. Mùa gặt cũng là cuốn phim tuyên truyền được đời sống ở trại tập trung Cônkô (Kolkhoze).

Nhưng giới chính trị đang chú ý việc hoàn thành phim nói về tiểu sử của nhà cách mạng Djerlinski, bạn của Lênine.

Quan chúng Nga cũng có thể xem phim « Sudko » tả những lâu đài Ấn Độ giữa vàng ngọc châu báu, xen lẫn những cuộc múa nhảy của Rimsky Korsakov.

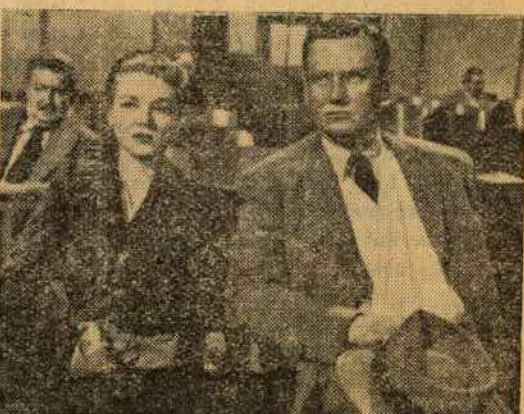
(Trích báo chí Anh, Mỹ và Nga)



CLAIRE TREVOR trong vai Mme Ansel



RICARDO MONTALBAN đang khoe bộ ngực nở nang bên cạnh cô đào Claire Trevor



CLAIRE TREVOR và WENDELL COREY



VỀ KHOA CHỮA MẮT

của Bác sĩ VINH ĐÁN

NẾU các thí sĩ và văn hào ca tụng những đôi mắt đẹp long lanh, những cái nhìn nghiêng thành đồ nước thì ta cũng không nên trách những cô gái Mỹ (60 phần trăm những người còn trẻ đều mang kính) không muốn đeo đôi mắt xấu sau một đôi kính xấu xí, lại kèm thêm cặp gọng nên phải chịu khó mang một thứ mắt kính không gọng gọi là « contact lenses » rất tinh xảo. Đó là một thứ mắt kính rất nhỏ chỉ độ bằng cái mặt kính đồng hồ đàn bà, bỏ vào mắt thì áp chặt vào trong con mắt.

Thứ kính này phần nhiều chỉ có hai hạng người dùng mà thôi: các cô gái muốn giữ nguyên khuôn mặt đẹp của trời cho và những người chơi banh american football (như rugby nhưng hung hăng hơn) để tránh khỏi bề kính trong lúc húc nhau. Thực ra mang thứ mắt kính này vướng víu và khó chịu vô cùng rồi mỗi tối còn phải lấy ra sáng lắp vào. Nhưng ở đời vẫn có người chịu đau đớn hơn nữa để phụng sự cho sắc đẹp thì đó cũng không phải là chuyện lạ.

Nói rằng 60 phần trăm người Hoa Kỳ mang kính không phải là nói ngoa. Có lẽ vì một phần lớn họ làm việc với mắt nhiều nên mau mỏi mắt thành phải mang kính. Nhưng cũng một phần vì họ bị cận thị, viễn thị hoặc có tuổi: họ không chữa với một cách nào khác hơn là mang kính. Nói vậy vì có người cứ đồn đại rằng bị cận thị thì cứ tập vận động mắt và « cấy nhau » vào mắt là khỏi ngay (?)

MỘT PHẦN đông trẻ con từ 3 tuổi trở lên đã mang kính rồi. Vì sao? Vì để chữa một bệnh rất thông thường là mắt lè. Thông thường nhưng lại khó chữa nên từ cách chữa đến dụng cụ, máy móc dùng trong công việc này được đặc biệt chú trọng. Những trẻ Hoa Kỳ đến 3 tuổi mà mắt bắt đầu hơi lè là thấy thuốc khám đã bắt mang kính ngay rồi. Chưa từ lúc còn nhỏ như vậy là vì nếu mắt không thẳng thì sau lớn lên con mắt nào mà lè qua một bên đó sẽ bị kém đi và có thể hóa ra vô dụng hẳn.

Ngoài mang kính ra người ta còn phải bị kẹp con mắt còn tốt để cho trẻ bắt buộc chỉ được nhìn bằng con mắt kém mà thôi, cho quen đi. Vì rằng nếu trẻ bị lè mắt thì chúng lười không nhìn bằng con mắt kém mà chỉ nhìn bằng con mắt

tốt. Sau lâu, lần lần con mắt bị kém thành ra kém quá, hóa vô dụng hẳn. Bị một mắt và mang kính như vậy trong vòng từ 6 đến 7 tháng đến khi nào hai mắt đều thẳng như nhau thì thôi.

Trong thời gian ấy người ta lại bắt trẻ vận động đôi mắt để tự điều khiển cặp mắt được. Cũng như là một trò chơi, người ta cho trẻ nhìn vào một cái máy gọi là synoptophore. Máy có hai ống đồng, hai mắt nhìn vào đó thì thấy các hình vẽ người hoặc súc vật mà trẻ ưa thích. Ví dụ trong một ống đồng thấy hình một con chim và trong ống kia thấy hình một cái lồng chim: bấy giờ người ta đỡ trẻ làm sao đưa mắt vào quay ống kính cho nhìn thấy chim đậu ở trong lồng. Lúc ấy người ta biết là đôi mắt trẻ đã thẳng lại. Cứ tập như vậy mỗi tuần hai hay ba lần trong một thời gian độ 3 tháng về sau cặp mắt lè có thể thành thẳng lại được.

Nếu sau khi đã dùng tất cả ba cách nói trên mà mắt vẫn không thẳng lại thì phải nhờ đến giải phẫu. Mổ mắt lè không có nguy hiểm gì đến phía trong của con mắt như ta vẫn tưởng, chỉ khâu ngắn lại hoặc nối dài ra những bắp thịt dùng để làm cho mắt cử động ở phía ngoài vô mắt mà thôi. Độ trong vòng ba ngày thì bỏ băng đi và trong vòng 2 tuần lễ thì mắt lành hẳn. Khó khăn là ở chỗ biết nên nối dài bắp thịt ra bao nhiêu li hoặc là cắt ngắn đi bao nhiêu? Nếu không cẩn thận và không biết rõ thì mắt lè vào (convergent) mổ quá lại lè ra (divergent). Vì vậy mổ mắt lè là một vấn đề triết để chuyên môn. Đối với người lớn từ 10 tuổi trở lên chữa mắt lè chỉ có cách là giải phẫu. Không phải là để làm cho mắt đã bị lè sáng lại như con mắt kia nhưng chỉ vì một vấn đề mỹ quan mà thôi.

THÁP MẮT (greffe cormée), mổ thông manh (cataracte), chữa bệnh gờ lờ côm (glaucome), chữa đau mắt hột (trachome) cũng được đặc biệt chú ý. Về mỗi loại đều có máy móc và cách thức riêng để khám và để chữa. Tiếc rằng nói tất cả ra đây thì dài quá.

Ai ai cũng biết rằng cặp mắt quan trọng cho đời sống đến bậc nào. Thế là nhiều người chẳng biết săn sóc đến con mắt cho cần thận thì thiệt là trời cho của mà không biết giữ vậy.

- V.Đ.

TIN MỚI...

LẠI MỘT PHƯƠNG PHÁP TRƯỞNG THỌ NỮA

BÁC sĩ Harris ở Birmingham, nghiên cứu 20 người sống lâu 100 tuổi và kết luận rằng thuật trường thọ chỉ cần có 5 điều sau đây:

1. — Tánh bình thân và hòa nhã, vui vẻ.
 2. — Ăn uống điều độ.
 3. — Đi bộ thường đi cần, để biết sức nặng của mình và nghỉ ngơi đầy đủ khi mệt.
 4. — Sự sống vật chất không thiếu hụt.
 5. — Hoạt động luôn luôn.
- Bác sĩ Harris đã theo phương pháp ấy mà năm nay 80 tuổi vẫn còn làm việc minh mẫn.

PHI CƠ TRỰC THĂNG
« BỎ TÚI »

NHỮNG kỹ sư chế tạo phi cơ đang hoạt động ráo riết để chế một kiểu phi cơ trực thăng « bỏ túi » mà công dụng là đi quan sát các cuộc hành quân ở mặt trận. Phi cơ trực thăng bỏ túi này chỉ có thể chở một người. Phi cơ chia ra làm nhiều khớp và có thể xếp lại chỗ bằng xe cam nhông.

Đến nay, kiểu phi cơ này còn ở trong giai đoạn thí nghiệm.

MỒ XÊ KHÔNG NGUY HIỂM

TỪ trước đến giờ, người ta lo nhứt là sự mổ xẻ thường làm cho huyết ra nhiều quá. Các y sĩ Anh vừa dùng một chất mới gọi tên là hexamonium để giảm bớt sức ép của trái tim người bị mổ, làm cho sự tuần hoàn của máu chậm bớt lại. Đồng thời có máy riêng cứ 3 phút lại cho biết mạch chạy ra sao để bác sĩ vững dạ rằng người bệnh không bị nguy hiểm.

ĐẤT SẼ PHÌ NHIỀU HƠN TRƯỚC
4000 LẦN

MỘT hóa chất mới gọi là Krilium đã hứa hẹn chuyện đất nghèo thành đất phì nhiêu trong mấy tiếng đồng hồ. Trong mấy năm nữa chất hóa học này có thể đem ra bán ở thị trường.

Chất hóa học này trông giống như đường cát trắng và công hiệu kỳ lạ. Sau khi mưa, nó làm cho những chất dơ bẩn không đọng thành bùn nhầy nhụa. Ngoài ra, tại những vùng ít mưa, nó giữ nước trong đất lâu khô.

Các nhà chuyên môn tuyên bố rằng dùng một ít chất hóa học này để bón đất, công hiệu gấp ngàn lần các phân bón khác.

Chất Krilium trị giá chừng bốn đô la một tạ, nhưng dùng nó rất đáng tiền. Những nhà làm vườn và các trại chủ thí nghiệm trên một khoảng đất nhỏ, đã thấy nhiều công hiệu.

NHỤT TRÌNH BẰNG... BẢ MÍA

GIẤY in báo mỗi ngày một hiếm và giá giấy mỗi ngày một cao, đó là điều không một nhà báo nào trên thế giới này không để ý thắc mắc. Nhưng khoa học hiện nay hầu như được xếp kết quả tốt đẹp trong việc thí

ĐỜI MỚI số 43

KHOA HỌC

nghiệm dùng bã mía để chế tạo giấy nhứt trình.

Ông Joaquin de la Roza, một nhà phát minh người Cuba, là người trước tiên đề nghị với một công ty dùng bã mía để chế ra giấy. Ông tuyên bố rằng bã mía có thể rẻ hơn giấy làm bằng gỗ khoảng 44 phần trăm.

Giấy làm bằng bã mía có phần trắng hơn và bền hơn giấy thường dùng. Người ta cũng có thể pha trộn với gỗ để chế tạo ra giấy với một giá hạ. Nhờ ở sức bền bỉ, bã mía có thể dùng để làm những giấy thượng hảo hạng.

Trong bã mía có từ 20 đến 25 phần trăm chất ruột có sợi. Người ta cần phải lấy chất ruột có sợi ấy ra thì mới có thể chế được thứ bột giấy hoàn toàn. Nói tóm lại phương pháp mới về chế tạo giấy gồm có việc lấy hết ruột và những thứ gì không cần dùng ra khỏi bã mía. Trước kia, người ta đã thành công với phương pháp lọc, nhưng phương pháp này rất tốn kém nên giá giấy cao quá.

Cây mía chỉ mọc ở những vùng nhiệt đới hoặc gần nhiệt đới. Trong năm 1951, hoàn cầu sản xuất gần 21.930.000 tấn mía mà một phần lớn là ở Á Châu, Phi châu, Nam và Trung Mỹ châu, vùng Caraïbes và miền Nam Hoa Kỳ.

Trong khoảng 910.000 tấn mía, người ta lấy ra được 65.000 tấn đường đen. Bã mía còn lại khoảng 260.000 tấn. Từ lâu nay, một số ít bã mía ấy dùng đun đấm, hoặc dùng trong kỹ nghệ chế tạo chất plastique. Còn lại bao nhiêu thì đem đốt để cho củi hay than.

Nay nếu người ta thành công trong việc chế giấy in báo bằng bã mía thì tất nhiên giá giấy phải rẻ đi nhiều.

DÙNG VẬT LIỆU CŨ CHẾ TẠO
ĐỒ VẬT HỮU DỤNG

BENJAMIN Almeda, người Phi luật tân có tài biến đổi những vật liệu hư hỏng, thành ra đồ vật hữu dụng. Với những thanh sắt rỉ Almeda đã sáng chế ra hai máy dệt chiếu và các tấm đệm lót ở ngưỡng cửa. Anh lấy những vỏ xe hơi cũ cắt ra thành những băng dài để dệt những tấm đệm này.

Khi chiến tranh Thái Bình dương chấm dứt, anh mở tiệm vá giày. Công việc làm ăn rất chóng thành vượng số vốn của anh càng ngày càng tăng. Anh bán tiệm sửa giày và xây qua làm nghề vận tải xe hơi. Nhưng vì thiếu kinh nghiệm nên lỗ lã. Almeda bán lại hết xe hơi được 20.000 pesos và quyết chí theo đuổi công cuộc nghiên cứu máy móc.

Các trường học và các xưởng kỹ nghệ tranh nhau mua máy của anh. Máy này rất dễ điều khiển; những trẻ em cũng có thể dệt được. Trẻ em nào mới tập sự thì phải hai giờ là dệt xong một tấm đệm, nhưng khi quen tay rồi thì chỉ dệt trong nửa giờ.

Nhờ máy dệt chiếu Almeda nên học sinh ở các trường tiểu học tại Manila được tiêu khiển một cách hữu ích. Hiện nay máy Almeda được người ta đặt mua rất nhiều.

ĐỜI MỚI số 43

Chánh tình thế giới trong năm 1952

(tiếp theo trang 14)

nặng của tổng thống Eisenhower. Tổng thống sẽ đề nghị thu nhận các nước chưa được nhận làm hội viên Liên hiệp quốc. Chừng 20 nước cả thấy, Nepal, Tây Tạng và ở Phi châu, Lybie v. v. Điều này sẽ làm hài lòng Mạc tư khoa vì số phiếu của họ được tăng lên, tổng thống Eisenhower cũng có ý định cùng Tổng thống Staline kiểm lại hiến chương L. H. Q. để chia hạn định ranh mạch để các cường quốc sử dụng quyền phủ quyết của họ.

Năm 1953 chủ nghĩa quốc gia sẽ lần đầu và un cháy những cuộc chiến tranh « lạnh » hoặc « ấm » ở Phi Châu, ở Nam dương.

Năm 1953, sẽ có cuộc chậm trễ về việc vũ trang trong các nước thuộc

khối đại tây dương, nhất là nước Pháp, tình trạng ấy thấy rõ rệt nhất. Năm 1953, cuộc bãi xích do thái lại xảy ra, trở lại chiến tranh giữa Israel và các nước Ả rập.

Năm 1953, Winston Churchill và Eisenhower sẽ gần gũi hơn lúc nào hết. Hai nước Anh Mỹ sẽ ký một bản thoả hiệp ước để khai khẩn chung nguyên liệu ở Liên hiệp Anh. Kinh tế Đức sẽ bị thất vọng trong các cuộc thương thuyết với Trung Đông. Đức sẽ tìm chân đứng ở Nam Mỹ. Năm 1954 sẽ xảy ra một cuộc « vật lộn lớn » về quyền lợi Mỹ và Đức ở Nam Mỹ.

(Rút ở báo Pháp)

— TY SẮC

Lấy mắt đời nay...

(tiếp theo trang 18)

Tính gộp cuộc kỳ sau của tác chiến Không Minh, xuất quân năm lần ở Kỳ Sơn, chẳng có công lao gì hết, chỉ vì ông ta dụng binh khinh suất, lại không thiết dụng thời cơ, nên hồi bắc phạt lần thứ nhất, tướng Ngụy Diên đã đề nghị một con đường tiến binh.

Vì tư lệnh tiền tuyến nước Ngụy hồi đó Hạ hầu thân là viên tướng dõ, Ngụy Diên đem 5000 tinh binh do đường Bao trung đi ra, lại do đường Tân lĩnh đi sang phía đông, rồi do Tỷ Ngộ cõc kéo sang phía bắc, thì chưa tới 10 ngày đã có thể đến Trường an; rồi dẫn đại quân do Tà cõc kéo tới, đánh theo hình gọng kìm.

Có lẽ Không Minh cũng biết con đường dụng binh ấy có thể thành công, song vì mưu kế từ óc Ngụy Diên đem ra, thì còn gì uy tín chứa sót!

Lúc đó Ngụy Diên đã phê bình Không Minh: « Nếu tiến quân theo đường lớn, thì nước Ngụy đã đem hết quân Quan trung đón đánh dọc đường, đây đưa ngàn thắng biết ngày nào lấy được Trung Nguyên. Đó là lời phê bình rất xác đáng.

Không Minh bỏ mắt, cơ hội ấy, mà lo đem hết quốc lực, đánh theo một trận với nước Ngụy rất mạnh mẽ, thì hy vọng thành công hóa ra mỏng manh quá. Suốt đời, Không Minh dụng binh chỉ theo hai chữ « cần thận ».

Song rồi cuộc, 5 lần xuất quân Kỳ Sơn thật là thiếu « cần thận ».

Đến lần thứ 6, thì lại càng táo bạo hơn nữa. Đem hết quân tinh nhuệ nước Thục, đi đánh thì có khác nào đánh liều một trận chốt ỷ. Đứng về tình thế khách quan, phải chăng hành động ấy đã trở nên oan uổng lớn lao?

Chẳng qua Không Minh trải qua 5 lần bắc phạt bất thành, tác lòng rất rã, lại muốn đem kế « liên ngố » ra, báo Phi Vi gửi thư cho Tôn Quyền, xin ông ta « sai tướng bắc chinh, cùng chia thiên hạ ». Không Minh hẳn đã cảm thấy sức mình không thể thắng được.

Thế là xuất quân Kỳ Sơn lần thứ 6, thiệt là cực kỳ miễn cưỡng. Nếu quyết chỉ ra sức lo việc chinh đồn nghỉ ngơi vài năm, thì xứ Ba Thục chưa ắt đã mất mau lẹ thế ấy. Vậy thì sự lầm lộn của Không Minh về lần bắc phạt thứ 6 không sao phủ nhận được nữa.

Cho nên Tiêu Châu, xem vết ngã của chuên xe trước, mới đứng ra khuyên can, họ Tiêu nói: « Gần đây có mấy vạn con chim từ phía nam bay sang, gieo mình xuống sông Hán mà chết, đó là triệu chứng bất tường. Thần lại xem thiên văn, thấy sao Khuê dính vào phần đất sao Thái bạch, thanh khí ở về phương bắc, ắt không lợi cho ta trong việc đánh nước Ngụy ». Tiêu Châu hết lòng can trở mà Không Minh vẫn không nghe.

Lần bắc phạt thứ 6, một trận tại cầu sông Vi, thất bại lần đầu tiên, chết cả hàng muôn binh sĩ, lại thêm lương thực không đủ, phải dùng tới mồi ngựa lưu mã là khốc. Về sau mặc dầu có trận thắng nhỏ ở Thượng phương cõc sông rồi cuộc quốc lực không đủ, điều kiện chiến tranh không có, chỉ vì một vấn đề lương thảo, quân Thục đã phải chết đói rồi, đó là việc mà binh pháp kỵ lắm.

Rất cuộc, Không Minh là một nhơn vật tham mưu, đầy bụng kinh luân, tài trí hơn đời, mang bệnh chết tại Ngũ Trường Nguyên, khiến cho lần bắc phạt thứ 6 trở nên chiếc bánh vẽ.

Thưa quý ngài, xét lại việc thành bại của Không Minh, ta cảm thấy: kế hay là một việc, có đủ nghị lực, kiên tâm bền chí mà thì hành đúng như đã định không là một việc khác.

Không Minh về sau sở dĩ không theo kế sách dự định chẳng qua vì nóng lòng đến đáp ơn chúa; lại thêm một mình binh chánh, thiếu tướng cầm binh, thiếu tham mưu trưởng. Rồi bỏ qua bao nhiêu nguyên tắc cơ sở, bỏ cả quan niệm thời gian. Chẳng khác nào Napoleon chỉ vì một mình bao gồm tất cả, vừa làm tướng soái, vừa làm tham mưu, nên phải thất bại.

Không Minh « các cung tận tụy đến chết », và thấy trước chết tất cả sự tiêu tan sau này thì thật là chết mang theo một tác lòng đau khổ vô tận.

Năm « trắng » hết, Trọng Yêm cũng xin dứt chuyện Không Minh, đến chỗ nhà Thục tan, Trung nguyên thống nhất với nhà Tấn.

Ấy cũng là muốn dẹp tan theo Không Minh những điều chia rẽ dân tộc ta từ trước tới giờ, để ước rằng năm « trắng » mới là năm thống nhất độc lập thực sự của nước Việt Nam.

Đó là lời chúc Tết Nguyên Đán của

— TRỌNG YÊM

Ý kiến bạn đọc

(tiếp theo trang 30)

có quyền, và có bốn phần, can thiệp để bổ sung cho những khiếm khuyết của gia đình. Bởi vì, gia đình vốn không phải là cái mà các nhà triết học gọi là « vận toàn », nó không tự túc được hết mọi phương tiện cần thiết để đi tới mục đích. Đây là lý do cho phép xã hội bước chân vào. Theo lẽ đương nhiên, xã hội phải là sự bổ túc của gia đình và phải tính liệu cho gia đình những sự giúp đỡ và che chở mà gia đình có quyền đòi hỏi.

SONG xã hội không được phép lấn át gia đình, bất kỳ về phương diện nào, trong khu vực nào. Lý do tồn tại của xã hội là để cung cấp cho gia đình những gì mà gia đình không thể tự liệu. Nhà nước được lập nên cũng là để bảo vệ gia đình. Chính phủ thời nay không thể đương nhiên chiếm đoạt các quyền lợi thiêng liêng của gia đình, cũng không thể sao phần lớn phần đem lại cho gia đình sự bảo hộ cần thiết trong các vấn đề kinh tế.

— NGUYỄN TRẦN TRINH
(Hồng Kông)

Bóng ngày xanh

(tiếp theo trang 19)

GIÓ BẮT đầu thổi lạnh. Lão Vạn húng hắng ho, vội kéo chiếc áo nâu lên che cổ, chăm rả trở về nhà. Sau lưng lão, bóng chiều đã nhuộm xẫm mặt bể, những cánh buồm trắng của dân chài đánh cá đã dong về bến. Vừa đi, lão Vạn lẩm bẩm:

— Biết đến bao giờ mới thái bình? Ừ, biết đến bao giờ mới thái bình để cho những người bạn trẻ của lão Vạn sẽ trở về với lão.

Đội đến ngày ấy thì lão đã già lắm rồi, hoặc đã chết mất rồi còn đâu?

H. 32
— TÔ KIỀU NGÂN

BẠN ĐỌC ĐÓN XEM:

XUÂN ĐỘC LẬP một giai phẩm văn chương đầu năm Quý tỵ.

XUÂN ĐỘC LẬP do một nhóm văn nghệ sĩ chủ trương biên tập.

XUÂN ĐỘC LẬP có những đặc sắc của các Bạn Trúc Khanh, Đặng Phương, Mai lan Châu, Viên Châu, và nhiều ngôi bút cổ tiếng Nam Trung Bắc.

XUÂN ĐỘC LẬP sẽ đem cho bạn đọc nhiều nguồn vui lạ trên ngày đầu xuân.

SAIGON - CHOLON DỰ BỊ ĂN TẾT

(tiếp theo trang 25)

Một triệu chứng của sự sanh hoạt khó khăn.

— In một trăm thiệp Tết, chơi, thầy! Một đứa nhỏ ngồi bên chảo tỏi bằng một giọng Tàu lai. Nó lăm thông ngôn cho người Huế kiều lớn tuổi, lăm chủ cái « tiệm » in này.

— Bao nhiêu 50 tấm thiệp?

— Ba chục đồng thôi.

Thằng nhỏ vừa đáp vừa đưa ra một cuốn dân đủ kiểu mẫu, lia lia nói như gặp được mỗi hàng quan trọng. Thời buổi khó kiếm đồng tiền!

— Nhưng nì in ở đâu?

— In tại nhà in riêng của nó. Chỉ 3 ngày rồi.

Sau tôi hỏi thêm một người bạn, mới hay rằng anh Ba xạo ấy chẳng có « nhà in riêng » ở đâu hết mà anh chỉ là một tay lãnh mối in cho mấy nhà in nhỏ của Huế kiều. Thay vì đi từ nhà mới in danh thiệp, anh nghĩ ra lập « tiệm lãnh mối » ngay trên lề đường.

Tàu và Việt đều ngồi kể nhau mà bán hàng Tết.

Lại còn có mấy người Cao miên bán hàng tơ lụa, miệng chào khách, tay cầm những súc lụa banh ra để khoe sức bền bỉ.

Khách qua đường không khỏi cảm động dừng bước trước một chị đơn bà người Việt, da xanh lướt, bỗng đưa con chừng 3 tháng vừa cho con bú vừa bán

Giải đáp Tiêu khiển

Ó CHU



Toán đố

Chờ trước hai bà vợ, một bà trở lại bờ bên này, chờ thêm bà thứ ba. Bà trở lại này đứng với chồng bờ sông bên này.

Hai ông chồng khác xuống thuyền qua sông để gặp 2 bà vợ của họ đứng chờ bên bờ ấy.

Bây giờ đến một bà vợ trở lại với chồng lên bờ và hai người chồng đi qua bên kia.

Người đơn bà còn lại ở bờ này sẽ lần lượt đưa hai bà vợ sang sông hay là bà ta rước 1 bà qua sông rồi nhường thuyền cho ông chồng bà chót trở lại bờ bên này mà rước vợ.

những chiếc ly mỏng bằng mica 1 đồng 1 cái và những « mũi soa » tơ nhơn tạo ba đồng 1 cái. Chỉ có vẽ một nhọc, nhưng cũng cổ kẻo hết gân họng mà là: « Mua đi! Mua đi! Ly nguyên tử rất không bể, chịu được nước sôi, nước đá, không tróc. Mua đi! Mua đi! Mũi soa bán hạ giá: 3 đồng.

Lâu lâu mới có bán một lần! Sân phụ còn non ngây yếu đuổi ấy phải « la » hẳn hoi vì nếu không la thì làm sao mà tiếng chào khách của chị đến được tại khách hàng trong cái chốn chợ đông mà ai cũng la lớn.

BUỔI tối... Làng sông người đi... dự bị sấm Tết càng tràn ngập con đường Cholon, lẫn lộn với sóng người đi dạo phố buổi tối Chùa nhựt.

Quang cảnh sấm Tết năm nay náo nhiệt hơn năm ngoái rất nhiều. Nhưng một ông bạn thương gia của tôi nói với tôi bằng giọng bí quan: « Khủng hoảng tới nơi ông ạ! Buồn bán mỗi ngày mỗi khó vì dân chúng không còn tiền nữa... Giá sanh hoạt lại càng ngày càng tăng. Tờ giấy một trăm đồng đổi ra tiêu xài trong một lúc đã hết mà kiếm một trăm đồng đâu có dễ. Đi vay! » 100 đồng không phải là ai cũng cho vay! » Mấy câu đầy đủ tố cái trạng thái của một nền thương mại cuối năm nay. Tôi hỏi thêm ông bạn:

— Vậy sao các nhà hành lạc vẫn đông nghẹt. Tại sao người ta vẫn có tiền ăn xài phung phí.

— Đó là một thiểu số có tư bản. Họ bỏ bạc triệu ra buôn bán, chỉ cần lời 2 hay 3 phần. Góp nhỏ thành lớn, vốn cả triệu, cổ nhiều lời nhiều.

Nhưng bên cạnh những nhà buôn lớn ấy, có bao nhiêu nhà buôn nhỏ mẻo mắt. Có nhiều người lỗ lã, đã là nhà buôn mà không buôn bán thì làm gì?

Tôi ở Cholon ra Saigon, ghé xóm lao động vừa bị cháy ở Chợ quán. Những ngọn đèn dầu leo lét trong các túp lều lợp mới dựng tạm lên, trông chẳng khác gì những con đom đóm lập lờ giữa cánh đồng hoang.

Đây là trên 200 gia đình sẽ không có Tết. Cái Tết của họ, bà Hỏa đã cướp mất rồi, còn gì.

BÁC SĨ

Nguyễn - tấn - Lung

21 Đại lộ La Somme — SAIGON

CHUYÊN MÔN

Trị bệnh người lớn và trẻ em

ĐỜI MỚI số 4

« CẢO THƠM » LẦN ĐỖ TRƯỚC ĐỀN

(tiếp theo trang 16)

Ai dân trên lưng mây
Những giấy tờ lên tuổi?

Tôi thấy cây nhãn nhỏ,
Liên bào: « Gốc cây ơ! »
« Đây là tờ tuyên bố,
« Chữ đầu phải trở chơi!
« Của những nhà... « cái quốc »,
« Của những bậc... « cái dân »,
« Những... đại diện sáng suốt,
« Những... những... những... v.v. »

(Phong Đông 23-153)

TRENN đây là những ý kiến các báo phát biểu trước ngày bầu cử. Chúng tôi có bổ một vài đoạn dụng chạm tới cả nhơn ứng cử viên.

Muốn cho kho tàng « văn chương tranh cử » đầy đủ hơn, chúng tôi xin trích thêm những lời tuyên bố của ứng cử viên nữa.

BÌNH DÂN « CHÍNH HIỆU CON » NAI
MỘT ứng cử viên độc lập, không gia nhập số nào, ông Nguyễn Xuân Hiền tuyên bố trong lịch trần:

« Tôi tên là Nguyễn Xuân Hiền, chính thức là bình dân lao động.

Tôi không tuyên bố nhiều lời, đây giấy rồi sau không thấy gì ráo. Nhưng tôi hứa không vì tư lợi mà chỉ vì quyền lợi anh em cần lao ».

XUỐNG LÂM « BẠN »

ÔNG Ngô sách Vinh sau khi bị số « Quốc gia độc lập » tuyên bố trực xuất khỏi số này, liền ra đứng một mình với tấm biểu ngữ vắn tắt căng ở các ngã ba:

« Hãy bầu BẠN Ngô sách Vinh, ứng cử viên quận nhĩ ». Xin chờ đọc lầm là « bầu bạn » theo nghĩa « bạn bè ».

Còn « bạn » nào họ Ngô đây? « Đồng chí » nào đây?

Nếu bạn ấy « khiêm nhượng » không tự giới thiệu nhiều lời thì có những truyền đơn của « Tổng công đoàn Công chức, Kỹ nghệ, Thương mại, Lao động » đem cái « áo quan toà » của « bạn » ra mà cổ võ:

« Hỡi đồng bào cử tri quận nhĩ!

Hỡi thầy hãy bỏ phiếu cho trạng sư Ngô sách Vinh là người đã bỏ áo quan toà để ra bình vực lợi quyền tuyệt đối của dân chúng. »

Ngoài « bạn » quan tòa áo đồ ấy còn có một « bạn » nữa trước làm quan tòa áo đen. Đây truyền đơn của ba nhóm người ủng hộ:

« Cùng đồng bào quận nhĩ,
Mời anh em bỏ thăm cho bạn Lê Thủy Tuyền tức Tòa Tuyền ứng cử viên quận nhĩ. »

Vậy cũng còn hơn các ứng cử viên

ĐỜI MỚI số 43

đặng báo cổ động cho mình xưng « ông » với cử tri.

ĐỀN « ANH » THẦU KHOÁN NỮA!

ÔNG Trương Lễ, thầu khoán, ra tranh cử ở quận tư bỗng được những truyền đơn ủng hộ:

Hỡi Anh em Đồng bào thân mến!

Hỡi Anh em giới cử... lao không ai còn lạ Anh TRƯỞNG LỄ Thầu khoán, vui vẻ, thẳng thắn, sáng suốt, hòa hiệp và ra hoạt động là những bầm tánh của Anh. Muốn được kiến thức rộng rãi hơn, Anh đã phải xuất dương. Ở nước ngoài chẳng những sát cánh với đồng bào hải ngoại, Anh từng tiếp xúc nhiều nhơn vật các nước để biết rõ tương lai nước nhà sẽ đi về đâu, hầu khi về nước, có dịp Anh sẽ góp một phần trong công cuộc phục hưng Quốc Gia Việt Nam.

Cho nên chúng tôi nhận định hành vi quá khứ của anh TRƯỞNG LỄ để đảm bảo cho tương lai. Chúng tôi tin chắc anh TRƯỞNG LỄ sẽ nỗ lực tranh đấu hầu đem đời sống mới cho giới CÁN LAO, vì Anh là người am hiểu LAO ĐỘNG nhiều hơn hạng TRỌC PHÚ.

HY SINH VÌ CHÁNH NGHĨA CAO CẢ

ĐÂY là biểu ngữ của một ông chủ nhiều tiệm « bổ căn cơ ».

« Đặng Phước Truyền đảm hy sinh cho một chính nghĩa cao cả ».

« TIẾNG GỌI THIÊNG LIÊNG CỦA TỜ QUỐC »

ÔNG Nguyễn Hữu Pha đang cân vàng, bỗng nghe « tiếng gọi thiêng liêng của Tờ quốc » ông ra tranh cử. Ta hãy ghi lời ông nói với báo « Công dân »:

« Tôi không ham danh vọng gì hơn là được thực hiện nguyện vọng của tôi ồm ấp bấy lâu nay là nâng cao nền tiểu công nghệ và tranh thủ lấy bá quyền thương mại cho người Việt.

Nói tóm lại tôi là người không dưng phải chỉ nghe theo tiếng gọi thiêng liêng của Tờ quốc và muốn ra tranh cử để giúp ích cho đồng bào các giới tùy theo tài sức. Vì nhờ sự tâm việc cần cù và kiên nhẫn, tôi mới được địa vị ngày hôm nay nên tôi hiểu rõ hoàn cảnh khổ cực thiếu thốn của toàn thể đồng bào. Lấy được hạnh làm

CÁC BẠN TRẢ TIỀN BẢO VÀ CÁC NHÀ TRẢ TIỀN QUẢNG CÁO XIN BÈ Y:

Bắt đầu tháng 2 (Février) trở đi, các tòa soạn của Đời Mới đều có con dấu Đời Mới. Những tòa nào không có con dấu Đời Mới đều kể như không có giá trị.

Ty quản lý Đời Mới

gương, tôi chỉ mong phụng sự đồng bào quốc dân theo lương tâm thôi. »

Chắc ông Pha đã đọc tiểu thuyết « Một lương tâm trong gió lốc » của Lê văn Trương.

QUÁ AN PHẬN THỦ THƯỜNG RỒI...

Đây là một đoạn trong « bốn tuyến ngôn » của 4 ông Văn Cẩm, Bùi Quang út, Lý Công Quận, Lê văn Mậu, Nguyễn văn Phất:

« Ngót năm năm qua, an phận thủ thường trước những biến chuyển của thời cuộc nước nhà, thật tình chúng tôi rất nóng lòng trông đợi thời cơ để được phụng sự quyền lợi chân chính của đồng bào.

« Nay có cuộc nhân dân đầu phiếu:

« Để cho toàn dân có thể xức dụng cái quyền công dân cao quý của mình để cho ứng cử viên tự do vận động và tuyên truyền tuyên cử, thì rõ ràng là một triệu chứng thuận dân nguyện ghi một điểm son trên đường thực hiện chánh quyền nhân dân.

« Đã đành thời thế thuận chiều song lẽ đầu khoanh tay ngồi ngó vì thời thế vẫn là tùy thuộc chúng ta, nếu chúng ta biết liên kết thành một lực lượng. »

TAM CANG NGŨ THƯỜNG!

Bác sĩ Phạm văn Ngời tuyên bố: « Đời loạn lý làm cho con người mất tạo nhĩ, mất luân lý, mất tâm can ngũ thường, mất nhơn, nghĩa, lễ trí, tín.

Muốn đào tạo hạnh phúc, trước phải phục hưng Hòa bình. Người nào dám lãnh căn đề Hòa bình, dám hy sinh tánh mạng hy sinh tài sản ấy là nhà ái quốc chân chính, hạng con quý của Việt Nam.

Vận mạng tương lai quê hương tổ quốc do trong lá phiếu của đồng bào định đoạt trong ngày 23 tháng giêng tới đây.

Lời út lòng dài xin quý vị cử tri lưu tâm, tôi lấy làm thẹn cảm. »

NGUYỄN THEO GƯƠNG ÔNG HỘ

Anh em chúng tôi không dài dòng trình bày nơi đây về hạnh kiểm của chúng tôi. Chúng tôi xin nhắc quý anh em nhớ lại trong hai chục năm trường ông Kha văn Dương làm Hộ trưởng quận Tám, ông có làm phận sự được lòng tin cậy của quý anh em, thì chúng tôi đã hiệp tác với ông, nguyện nói gương tốt của ông mà làm việc để cho được vừa lòng tin cậy của quý anh em như ông đã làm vậy.

KHA VĂN DƯƠNG,

VĂN CÔNG BÌNH,

ĐẶNG PHƯỚC TRUYỀN,

TRẦN VĂN TRI.

NẾU in hết những « áng văn tuyệt tác » trong cuộc tranh cử này, ta có thể có cả một cuốn sách đây.

Chúng tôi chỉ trích ít « kiểu mẫu » gọi là « Cảo thơm lần đở trước đền » để khi nào bạn rảnh rang sẽ đem ra đọc lại cho vui.

ÔNG NGUYỄN VĂN MÔ...

(tiếp theo trang 21)

ai tới trước sắp hàng trước. Sự khạc nhổ cầm rất nặng, ai nhổ trên xe thì bị phạt rất nặng và lần thứ hai bị tù. Say rượu cũng vậy. Gặp ai say rượu là lính đem về bắt nhốt.

Ở Bắc Mỹ cũng như Nam Mỹ không có sự phân biệt người da trắng với người da vàng. Chỗ nào cũng bình đẳng. Người Huế Kỳ cũng như người Âu, khi hỏi thăm câu chuyện gì thì họ tiến dần cho đến cùng, đến lúc đạt mục đích, ví dụ như đi đường hay tìm người quen.

« Lao động phần nhiều vào quán ăn bữa trưa rồi lại đi làm, chứ không về nhà vì trưa họ ít giờ lắm. Những quán ăn bình dân, không có bồi hầu. Máy móc đưa đồ ăn tới tay ta. Vì dụ muốn ăn đĩa thịt bò, thì bỏ số tiền vào một nơi chứa đồ ăn trong nhà hàng. Tiền lọt xuống thì có đĩa thịt dâng lên. Còn có những quán ăn gọi là cafeteria nữa. Khách vào ăn tự tay đi lấy cái mâm, rồi đi tới chỗ có các cô bán hàng đứng trong tủ kính đưa ra cho đĩa ăn nào mà khách muốn. Lúc vào một lối, lúc ra một lối; ngay chỗ lối ra đã có một cô thâu tiền, chỉ nhìn vào mâm của khách bao nhiêu đĩa, mà tính tiền.

— Nghe nói thợ ở New York đủ những tiện nghi để sống một đời vật chất đầy đủ. Điều đó có thật không?

— Đúng vậy. Nhờ các hãng buôn lập ra lối bán trả góp, nên người thợ hầu hết có máy vô tuyến điện hoặc máy vô tuyến truyền hình (télévision) tủ lạnh, máy giặt, xe hơi. Có người phải trả góp cả 5, 10 năm. Có người mua nhà ở, phải trả góp đến 30 năm. Mục sống dân chúng rất cao, thợ thầy nào cũng có ô tô đi làm việc. Xe Chevrolet hay Ford giá tới 1800 đô la và phải trả làm 30 tháng.

Nhà thuốc chánh SOLIRÈNE

(Pharmacie Principale Solirène)

ĐƯỢC SỬ
ĐÀO TRỌNG HIẾU
Tốt nghiệp trường
Đại học Paris
Trước nhà Hát Tây—SAIGON



Trường luật khoa đại học Argentine là nơi nhóm Hội nghị.

« Tôi được dịp ở San Francisco 3 hôm, và nhắm lúc đầu năm.

« Theo tục trong xứ, chiều 31 tháng chạp trước khi giao thừa thì trên các tầng lầu, người ta tuôn ra cửa sổ, theo luồng gió cuốn, những « bloc » lịch năm đã qua, thành ra trên các đường toàn các tờ lịch bay như bướm bướm.

« Tối 31 rạng mùng 1, lúc 12 giờ đêm thì trên các phố, người ta ai gặp nhau, chào năm mới và quen hay lạ cũng hôn nhau. Các cô các cậu quăng « confetti » đầy đường.

Sau khi từ giả San Francisco, tôi đi Tokio, ghé Honolulu và cù lao Wake.

« Tại Tokio tôi ở nơi nhà ngủ một trăm phần trăm Nhật, nhà ngủ Fakudagia ở trên một cái đồi. Vào phải còi giầy và phải thay ngay kimono rồi đi tắm nước nóng. Phòng rất đơn giản, phía trong có một bình hoa, chính giữa 1 bàn con dưới có lò sưởi.

« Tôi ngủ trên chần bông trải dưới sàn lót chiếu.

« Tôi được các bạn ở Tokio đãi 1 bữa tiệc hoàn toàn Nhật: các món ăn Nhật, dọn trên mâm gỗ sơn, đĩa bằng tre để trong giấy bóng, ăn phải tách ra. Ngồi trên chiếu trước bàn thấp và có các cô thiếu nữ hầu rượu Sake hấp nóng.

Trong lúc ăn có nhạc trầm bổng do các tài tử gảy đàn Guitare và Samisen. Sau lại có múa quạt, múa khăn và múa mặt nạ. Nhà hàng này khi xưa của một võ quan Nhật (Samourai), có vườn rộng cỡ 200 năm, có hồ nước, có non bộ. Thật là một buổi tiệc đặc biệt, theo lối Nhật mà lần đầu tôi được dự.

Qua Hồng Kông, tôi thấy sự buôn bán vẫn còn phồn thịnh, thương mại chưa đến nỗi kiệt quệ hẳn.

Đến Tokio, tôi thấy nguồn sanh lực của dân Nhật còn mạnh lắm. Những nhà máy lớn lao của họ hăng hái sản xuất.

Thấy Tokio phồn thịnh, tôi lại bùi ngùi nhớ đến đảo Wake, một cù lao của Nhật đã bị chiến tranh tàn phá tiêu điều. Đến nay còn những di tích chiến tranh:

những xe tăng của Nhật bị mục nát, những xác tàu đổ bộ nằm trước, còn bỏ ngỏ ngang. Đây là một cù lao san hô, không có nước ngọt; người ta phải chở nước từ Hawai tới đây để uống. Wake chỉ còn là một căn cứ hàng không của Mỹ. Vừa đây đảo ấy bị bão cũng như ở Việt Nam, nên cảnh lại càng tiêu điều hơn.

— Ngồi ghé Honolulu, chắc thấy phong cảnh đẹp lắm.

— Phải đấy. Honolulu là nơi khí hậu ấm áp, mà các nhà tư bản Âu Mỹ đã dùng làm nơi nghỉ mát. Hôm máy bay tôi ghé Honolulu, vào 11 giờ đêm, nhằm một đêm sáng trăng. Vừa bước chơn xuống phi cơ đã thấy những thiếu nữ màu sắc, choàng vào cổ chúng tôi để chúc chúng tôi được nhiều may mắn. Vào phòng khách của phi trường, nghe liền những tiếng đàn « ghi ta » du dương, trầm bổng. Tai nghe tiếng nhạc, mắt nhìn ra cửa biển, những du thuyền lơ lững dưới ánh trăng... Thật là một cảnh tốt đẹp của tạo hóa có sức thu hút du khách hoàn cầu.

NHỮNG VIỆT KIỂU DẠM TRANH SỐNG Ở MỸ

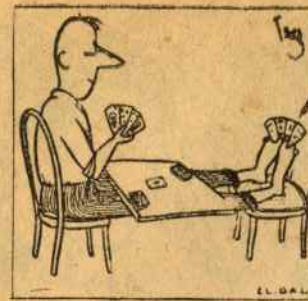
TRONG cuộc hành trình của ngài, chắc ngài có tiếp xúc với những kiều bào ở nhiều nơi.

— Có. Tôi cũng được gặp một số đồng bào làm ăn ở Mỹ. San Francisco có bác sĩ Nguyễn Thành Nguyên làm giáo sư phụ tá ở trường đại học nha khoa. Tôi nghĩ người mình học cũng giỏi thật. Bì học của nước người rồi lại dạy nước người, cũng là một quảng cáo tốt cho xứ sở. Bác sĩ Nguyễn đầu bằng cấp nha khoa ở Nhật, sau vì có chiến tranh, ông sang Mỹ, thi đậu bác sĩ ở Mỹ rồi dạy học cho tới giờ.

Nghe làm báo ở Mỹ, người Việt mình cũng chen chon vào được. Ông cũng biết tờ « New York Times » là tờ báo lớn biết bao. Lớn đến nỗi, con đường có nhà báo ấy, được đặt tên là « Times Square ». Vậy mà tôi gặp một người Việt Nam, ông Linh, làm trong tòa soạn báo ấy và nghe đầu ông giữ một địa vị khá quan trọng. Ông Linh đầu cử nhơn ở Mỹ.

Trên thương trường, có ông Nguyễn Đức Thanh lập một hãng xuất nhập cảng ở New York lấy tên là Exim Trading Corporation. Ông này còn trẻ tuổi mà có óc thương mại, dám tranh thương ở nơi đất Mỹ, cũng là người có trí lớn vậy. Tôi có gặp ông Trịnh Văn Chân, và các ông nói Hoa kỳ » mà mỗi ngày chúng ta ở Saigon thường được nghe ở máy truyền thanh.

(xem tiếp trang 40)



Một lối đánh bài một mình

MỘT NGƯỜI ĐÀN BÀ MỸ CÓ 21 LỄ ĐỂ ĐỢI NÓN

● MỘT NGƯỜI chế tạo nón cho phụ nữ đã vạch ra 21 lễ buộc người đàn bà Mỹ nên đội nón.

Lễ thực dụng

- Đội nón tránh được bệnh nhức óc
- Nón che ánh sáng mặt trời khỏi chói mắt
- Nón ngăn gió lùa hương thơm xức trên tóc bạn
- Dưới mưa rơi, nón che bạn khỏi ướt
- Đội nón màu trắng lúc ban đêm tránh được nạn taxi đâm vào người
- Một cái nón mới màu quần áo có cũ cũng thấy trẻ trung thêm lên.

Lễ Thẩm mỹ

- Một cái nón là một thứ trang sức, một thứ mĩ nghệ về môn thẩm mỹ.
- Đội nón khỏi bị tàn hương trên mặt.
- Đội nón, nước da mịn màng.
- Đội nón vào làm nổi những đường trên khuôn mặt (nón có vành trắng).
- Đội nón vào, mắt bạn xanh lại càng xanh thêm (nón xanh).
- Đội nón vào làm dịu được nét mặt quá gân guốc, cảm thôn trông rộng ra, nét dịu dàng lại được nổi lên, và che dấu cặp mắt màu bơ đục (nón có bông hoa)
- Đội nón vào bạn thấy cổ vẻ chính tề hơn.
- Ban chiều đội nón vào, bạn cảm thấy quanh khuôn mặt mình một vòng tròn trông rất nên thơ.
- Bạn thấp đội nón vào trông như cao hẳn lên được vài phân.

Lễ tình cảm

- Nón đẹp lôi kéo được những lời khen
- Một cái nón xinh có thể an ủi được những oán oán của nỗi lòng.
- Đội nón vào, chúng ta có cảm tưởng như những thiên thần.
- Ăn mặc đơn giản, đội nón vào trông càng đáng đàn.
- Đội nón vào có thể cho đầu được cái tuổi của mình nữa.
- Đội nón trên đầu làm cho đàn ông ngày ngất vì bạn trông xinh đẹp thêm nhiều lắm.

(Daily Graphic, Londres)

NHÀ CHỤP HÌNH :

BACH LAN

48 Thái lập Thành (Verdun)

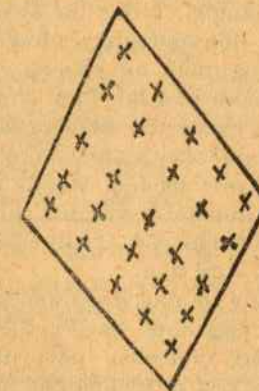
chụp hình thật giống, đẹp giá phải chăng. Đeo số 1. Trá hình và tô màu thật mỹ thuật

BỒI MỜI số 43



Ồ CHƯ

Người thích hò
Một thứ quả ăn được
Cùng một mẹ, nhưng lớn hơn ta.
Chịu thua
Một thứ trái chua
Mãnh vài đề lau tay
Chồng của mẹ ta
Tên viết tắt của một nơi làm đường cát gần Saigon.
Đứng nơi ra



— HUNG VIỆT

Toán đố

Bà anh chồng ghen ghét với vợ trên bờ sông và muốn qua bên kia bờ. Họ thấy một cái thuyền song không có người chèo lái. Cái thuyền này lại nhỏ quá không chở được 2 người.

Vậy làm sao mà chở cho hết người. Điều chú ý là chở cách gì cho mỗi người vợ đều không cùng đi một chuyến với một hay 2 người đàn ông kia, nếu chồng của cô ta không có mặt tại đó. Vì cả ba anh chồng có tánh ghen.

(Xem lời giải ở mục giải đáp)



Khi ông men tập làm trò ảo thuật

Vài định nghĩa ngược thời

LỜI KHUYÊN: Lối làm phước ít tốn hơn hết.

LỄ PHÉP: Hình thức của sự giả dối mà ai cũng dễ ưng thuận.

THỜI TRANG: Một kẻ độc tài mà người đời chế nhạo song vẫn thích vâng lệnh.

TẶNG LỄ: Nghi tiết để tỏ lòng tôn kính người quá cố và làm giàu cho chủ nhà hôm, lại làm tăng thêm nỗi buồn rầu của gia vì những tiền phải bỏ ra dạng tặng giá cho nước mắt và lòng tiếc thương.

SỰ ĐAI KHÁCH: Một đức tánh dạy ta phải nuôi và cấp chỗ ở cho những người không thiếu ăn, không thiếu chỗ ở.

(Theo Sélection)

Nụ cười nước Anh

Một anh tài xế thấy một người đi bộ qua đường, lưng túi trước đầu xe anh, tiến rồi lại lùi, không biết quyết. Anh ngừng xe lại, lễ phép hỏi người đi bộ: « Thưa ông, ông đang dự tính chương trình kinh bang tế thế gì đó? »

Một ông chủ mướn người làm công với đủ tiếng « tao nhả ».

Anh làm công trả đũa lại bằng một câu lễ phép: « Thưa ông, nếu có ngày kia ông cho phép tôi đầu gươm với ông thì tôi không lựa gươm hay súng làm vũ khí mà chỉ lựa cuốn sách văn phạm. »

(The Listener)

Kết quả cuộc thi dịch văn của Đờ Mới

Ủy ban chấm thi đã hội họp một lần cuối để sắp hạng trên dưới các bạn trúng giải cuộc thi dịch văn của Đờ Mới và sau đây là kết quả:

— Bạn Lộng Ngọc (Huế) được phần thưởng thứ nhất. (1)

— Bạn Huỳnh Hữu Văn (Saigon) được phần thưởng thứ hai.

— Bạn Tiểu Sử (Huế) được phần thưởng thứ ba.

— Bạn Vũ Khôi (Hà Nội) được phần thưởng thứ tư.

— Bạn Hoàng thiếu Lâm (Đồng Hới) được phần thưởng thứ năm.

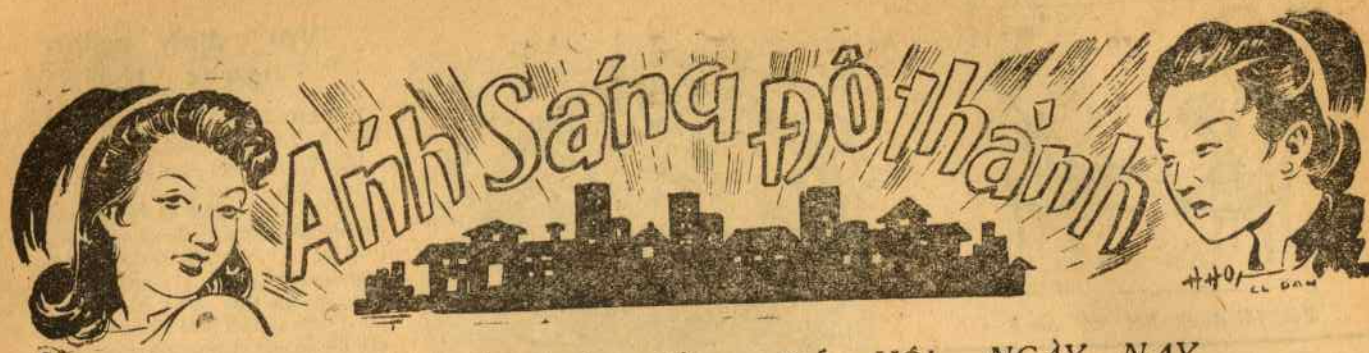
— Bạn Lê Văn Nhạn (Hải Phòng) được phần thưởng thứ sáu.

(1) Các phần thưởng đã đăng trong Đờ Mới số 29. — Các bạn ở ra, nhà báo sẽ gửi tặng phẩm sau khi phát hành báo Xuân. Những bạn ở Saigon, xin mời đến Ty quản lý (96 đường Đại tá Grimaud, Saigon) vào ngày 3 tháng 2 năm 1953 để nhận thưởng.

— ĐỜ MỚI

Bạn đọc dài hạn đề ý

Nhà báo sẽ bán cho các bạn tập Xuân Đờ Mới với một giá đặc biệt. Mong các bạn với lòng đôn đết rước tập báo Xuân của các bạn và trả tiền ngay tức giao báo.



TRUYỆN DÀI TÂM LÝ XÁ HỘI NGÀY NAY

Tứ của bà X.X. — Cô VÂN NGA thuật

TÓM TẮT. — Sau khi đã được thả ra ông Phó Nhân cùng gia đình bên vợ và người anh em bạn cũ chèo lái ông Đoàn Văn Lư phải lần lượt vào Rạch Cát Đuốc nhỏ, quận Giồng Riềng, tỉnh Rạch Giá.

ÔNG bà Phan trong những ngày sau Tết thường lo ngại bàn bạc với hai chàng rể cách thức trở về. Ai cũng lo sợ về những tin dữ các nơi đưa đến. Về cũng khó mà ở không xong, biết liệu làm sao? Cô Bích Thủy thì quả quyết và liều lĩnh:

— Hèn xui tại trời, nếu mình cứ lo ngại mãi, cũng đến chết bỏ thầy đất lạ. Chỉ bằng cứ liều đi, đến đâu hay đấy vậy.

Ông Lư và ông Nhân thận trọng hơn: — Bà má và hai con thì chẳng lo gì chứ còn vợ các con thì phải ngại lắm vì nghe nói nhiều cô gái đã bị bắt làm nhiều chuyện xấu hổ lắm.

Cô Bích Thủy hốt lời: — Thi chị em tôi hận đồ rách rưới, mặt mũi bôi bẩn vào cho lem luốt đi là được rồi. Dù xảy ra chuyện gì thì thà cùng chết chung hơn là phải nhục. Các anh cứ tính quả quyết một chút đi chứ để sống phấp phỏng mãi trong khủng khiếp này ích gì đâu.

Sau cùng mọi người trừ liệu sáng ngày một lui ghe để đủ thì giờ lo dự bị công việc hồi cư. Trước hết ông

Lư và ông Nhân phải chạy mua hai tấm thuê thân ngồi sáu chục đồng và lạng tay chổng lên lắp những dấu cũ đã phai mờ.

Sau nữa hai người tìm người quen trong lối xóm để đổi hai bộ đồ trắng lấy hai bộ đồ đen rách, có gì lúc ấy muốn tìm một bộ đồ như thế không phải dễ đúng gì. Trong lúc ấy cô Bích Vân cũng đón những tay chuyên môn đầu cơ mua quần áo cũ còn tốt để lưu về thành bán lại. Bọn con buôn này làm giàu to nhờ chúng biết giao thiệp, khôn khéo, chạy đồ qua các chỗ xét đón nghiêm nhặt. Tất cả những ai muốn trở về đều phải giả dạng nghèo khổ để tránh những sự khó khăn đưa đến.

Xong xuôi rồi ông Phan mới lên nói chuyện cùng ông Ba Vĩ diên chủ ở Cái Đuốc, chủ nhân ngôi nhà, các ghe tản cư đậu dưới bến cho hay hôm sau sẽ lui ghe. Cô Bích Vân và Bích Thủy cũng lên từ giả chị em cô Châu, cô Cẩm là hai bông hoa đẹp ở vùng ấy, con của chủ nhân ngôi nhà. Hai cô này có cảm tình với chị em cô Bích Vân nên tỏ tình quyến luyến nồng nàn.

Cuộc đời nếu cứ phăng lạng theo ý muốn thì hẳn đã không có chuyện

chỉ giữ quốc tịch Việt Nam và được nghe nước nhà độc lập ông rất vui mừng và hân diện là một công dân xứ Việt Nam tại Mỹ châu.

Câu chuyện kéo dài cả hai giờ đồng hồ. Tôi thấy có khách chờ đợi vào thăm ông Tổng giám đốc Bưu chánh, nên đứng lên cáo từ ra về và cảm ơn ông đã giúp tôi thuật được nhiều chuyện hay lạ cho độc giả báo Đời Mới.

Tôi đi ra và bằng khuỷu tay nghĩ đến những điều báo đã chen vai thích cánh với người ngoại quốc trên các ngành hoạt động: khoa học, văn chương, doanh nghiệp. «Đem chuông đi đánh nước người» những điều báo ấy đã làm rạng danh xứ sở.

gì nói cả. Thường thì số mạng hay điều cốt khách phong trần. Chuyện đời tính toán một đằng lại trệt sai ra một nẻo, như gia đình ông Phan tưởng rằng có thể trở về an lành vui hưởng hạnh phúc bỗng lại xảy ra một điều làm tiêu tan bao mộng đẹp!

Nguyên vào lối mười hai giờ đêm hôm ấy, trong lúc mọi người còn đang ngủ bỗng nghe tiếng la làng thất thanh. Liền theo tiếng la, vài tiếng súng nổ vang lên. Tất cả các ghe đậu dưới bến vội vã mở cửa ra nhìn mới hay trên nhà Ba Vĩ bị cướp đánh. Người ta thấy rõ ràng cánh cửa cái bị phá vỡ tan hoang, bên trong một bọn cướp bôi mặt lọ đang tra khảo tàn nhẫn khổ chủ.

Ngoài sân một tên cướp lực lưỡng cầm đuốc chống roi trường đứng vênh vảo. Đám cướp ấy đánh nhà Ba Vĩ có trên một giờ. Dưới bến, ghe tản cư đậu đông nghẹt mà không ai dám can thiệp vì sợ súng. Họ cũng nóng lòng ngồi run nhìn lên trên bờ mà suýt soa tiếc của vì tất cả đồ châu báu, bạc tiền của họ đều gói trên nhà ấy.

Trong đám người hồi hộp nhứt có gia đình ông Phan Khan, Bao nhiêu đồ tư trang quý báu đều gói trên ấy chưa kịp lấy xuống, nay gặp sự rủi ro như thế còn hơn là đứt ruột. Ông bà Phan khổ sở kêu trời như bòng.

Thời may có anh Hai Miên, con của bác hai Xén là người ở vùng ấy lạnh lẽo bỏ ra ghe chèo xuống sông lạng đi tìm ghe của ông thầy thuốc Thân. Anh ta biết ông này có cây súng lĩa, nên đến hỏi mượn.

Ông Thân rung rây trao súng cho anh và không hết lời căn dặn kỹ càng. Anh ta chạy xuôi theo mé bờ kinh đào bên này để đến núp trước nhà ba Vĩ. Vừa trong lúc ấy bọn cướp ăn hàng xong tùm gói chuồng ra cửa trước. Không ngần ngại gì anh ta bóp cò. Hai tiếng súng nổ nhắm ngay vào

đám đông làm bọn cướp ngã quay mấy mạng. Bọn cướp vỡ chạy tứ tung. Các người trong ghe tản cư ào lên nhà ba Vĩ thì thấy trước mắt một cảnh đập phá tang hoang. Các tù đều bị búa bổ vỡ phoi búng trắng toát. Bao nhiêu đồ quý giá đều bị vét sạch sành sanh.

Thế là chỉ trong một đêm bao nhiêu sự sản của những người đã ký côm chất lột đều tiêu tan cả. Trong ấy, có luôn gia tài của cả gia đình ông Phan. Thế là mộng về thành để sống cuộc đời nhân nhả phong lưu không còn nữa.

Cô Bích Thủy vật mình vật mấy khóc lóc om sòm. Nội số hột xoàn của cô cũng xừng đang đôi ba trăm ngàn rồi, lại thêm nào xe tăng, kiềng vàng, cà rá, chuỗi hột.

Gia đình ông bà Phan lâm vào tình cảnh bối rối vô cùng, cả gia tài chung quy vào cái va ly to tướng gói trong tủ của Ba Vĩ bị mất sạch. Hiện nay kiếm điểm lại dưới ghe chỉ còn một đôi ngàn để xài đồ và năm ba món nữ trang còn mang trong người mà thôi. Thật đau đớn và chua cay vô ngần! Phần rui ro sao lại khéo chọn ngày, chọn mặt mà trum tai họa vào con người.

Phải chi bọn cướp đánh ngay vào những ngày nào khác đi thì không mấy tức tối, đằng này chúng khéo làm ăn ngay vào đêm cuối cùng của gia đình ấy còn phải ở lại ngọn Cái Đuốc. Chỉ trong mấy tiếng đồng hồ nữa gà bắt đầu gáy, họ cũng sẽ lên lấy đồ đạc đã gói để lui ghe. Thế mà không khỏi họa.

Thật xui xẻo, số phận đã khiến như thế cải làm sao được! Hình như mọi vật dưới thế gian này đều chịu một định luật trở trêu. Con người sống ra để mà chịu vịnh nhục, để phải nếm hết cả mùi mẫn nồng cay đắng của cuộc đời cát bụi. Ai có mạnh thì đứng đầu gió, còn ai yếu lòng sẽ bị lôi cuốn chìm đắm trong giòng đời chảy miết.

Xét như gia đình ông Phan đang yên vui là thế bỗng vấp phải những trở lực để gây ra nhiều gian nan lắm nỗi có lẽ có thể làm thay đổi hẳn những cuộc đời.

Nay bơ vơ xứ lạ quê người, tiền bạc sắp hết, nguy kịch đang đến bên lưng, họ phải làm sao đây? Ai nấy cũng rối trí cả chẳng biết phải làm sao. Ông Phan và hai chàng rể ngồi khoanh tay rờ rờ dài mãi. Lòng họ bồn rĩ và buồn nguyền. Trong mui ghe bà Phan và hai con khóc thút tha thút thít như nhà sắp đoạn tan.

(còn nữa)

ĐỜI MỚI số 43



Bạn MINH TÂM (Paksé):

2 bộ Đời Mới đóng lại giá 492 đồng, cả tiền gửi, (không có số 1). Bạn cần mua, xin cho biết rõ địa chỉ.

Bạn NGUYỄN HỮU ANH (Trung học Khải Định Huế):

Đời Mới đang đón chờ những bài của bạn về mục ấy.

Bạn NGÓ THẾ HÂN (Đàn ông):

Đoạn cuối, Tòa soạn không bỏ. Bạn hiểu cho.

Bạn NGUYỄN NGỌC HOÀN (Hà Nội):

Có xem kỹ bài dịch « In the highlands » có thể bạn sửa lại « thơ » hơn một chút. Bạn đã dịch đúng ý của tác giả.

Cô LÊ THỊ THANH XUÂN (Chí hòa):

Bài gửi đến tòa soạn, mong có nhờ viết lên một mặt giấy.

Bạn (?) Namvang):

Có nhận được thư bạn hồi tin tức bài. Hai bài ấy không nhận được.

Bạn TRẦN CHÍ HIẾU (Camekong):

Đã nhận được thư bạn. Sẽ gửi báo cho bạn Trần kỳ Kiệt.

Bạn NGUYỄN VĂN TỔNG (Sadec):

Bạn cứ gửi cho Tòa soạn xem trước đã. — Rất mong đợi.

CÙNG CÁC BẠN ĐỌC THÂN MẾN.

Bài « Giờ hấp hối của thành phố Thượng Hải » còn một đoạn dài nữa, lên khuôn rồi, nhưng bị... bỏ... Mong các bạn hiểu cho.

Cáo lỗi cùng bạn đọc

Vì nhiều bài cần phải ra gấp, chúng tôi xin gác « Xương máu phiên ngung » và « Chúa đảo trả thù », xin bạn đọc lượng thứ.

— ĐỜI MỚI

THI THƠ NGUYỄN THẾ TÀI

43, Schroeder—Chợ mới Saigon

16.000\$

Những ai trả lời đúng các câu hỏi sau sẽ được thưởng 16000\$: 1) Tiệm vàng

NGUYỄN THẾ TÀI và chỉ nhánh là

tiệm vàng THẾ HÙNG có 2 cặp và 1 ngựa ngồi ở cửa tiệm để làm gì?

2) Brocanteur 60% cần tiền đem vàng lại

NGUYỄN THẾ TÀI 100% chỉ ăn lời

6\$ nghĩa là gì?

3) Tôi và..... người đoán bài số..... hay nhất. Xin

đọc kỹ bài này và cắt nó cắt đi để dự thi

Ngày 12-4-53 sẽ đăng điều lệ.

THI THƠ BÀI 850

Trên giòng sông Cửu Long giang. Ghe thuyền đồ đến đậu trên khúc sông. Người ta xúm lại rất đông. Nghe một bà tổ nội lòng riêng tây: « (ách mười năm trước đây. Thuyền bà, đắm bởi tay sông thần. Chỉ lo cứu lấy tâm thân. Ghe thuyền tiền bạc chẳng cầu làm chi. Lại còn một gói vàng y. Cũng đều chìm mất, vật chi chẳng còn. Hôm nay với chiếc thuyền con. Đi vừa đến đó tri còn nhớ nhung. Bồng bà ngo xuống đáy sông. Thấy hào quang chiếu trong lòng hồ nghi. Mườn người lặn xuống, tức thì. Lấy lên một gói vàng y rõ ràng. Xưa mua ở tiệm nữ trang... Thế Tài họ Nguyễn ở đường Vannier. Thuở nay thiên hạ bốn bề. Đầu đầu đường cũng đã nghe tiếng đồn. Tính ra đã mười năm hơn. Mà xem vàng vẫn chưa sơn chưa phai. « Đáng khen vàng Nguyễn thế Tài. » Có tiền không sắm cũng hoài quá đi. Bà con ai có lạ gì... — HIẾU

(lãnh tiền rồi)

NGUYỄN THẾ TÀI
Brocanteur 6%

CÁC BẠN HỌC SINH

Mùa xuân là mùa Hi vọng, đọc:

MÂY VẦN TƯƠI SÁNG

của Thi sĩ TRUNG PHƯƠNG

Gồm 80 bài thơ trong sáng ca ngợi tuổi thơ ngây trong sạch của các bạn. Trong đó là một thế giới toàn Hoa, Chim, Bướm, một Vườn Xuân ấm áp đầy tươi vị của tuổi trẻ. Lại thêm gần 70 bức tranh rất linh động ngoạn mục do ba danh họa Walt Disney Việt Nam: MẠNH QUỲNH, TỔNG NGỌC, HỮU THANH góp sức trình bày trong một công trình kiệt tác. Bấy nhiêu đủ đem lại cho các bạn một nguồn sống tươi vui tràn đầy ánh sáng suốt một năm.

TAM LANG và KHÁI HƯNG đề tựa

Nhà sách BÌNH MINH, 26B Duy Tân Hàng xuất bản

Hàng đúc TRÍ ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon— Điện thoại số 21,133

Lãnh đúc tiện rèn và làm đồ nguội các kích và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

ĐỜI MỚI KẾT HỢP TƯ TƯỞNG XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG MỚI

MỤC LỤC « XUÂN ĐỜI MỚI »

GẦN 100 TRANG — ẤN LOÁT CÔNG PHU, NHIỀU MÀU

TRANG

XUÂN CA VŨ KHÚC (Nhạc và lời của Lê Bình)
Ngược Thời : Hồi xuân (của Dương bá Dương)

TIẾNG XUÂN (Trần văn Ân)

Táo quân 1953 (Nhất Hiên)

Độc thơ các bạn (Trần Doãn)

Chúc nhau (thơ của Giang Tân)

Tết thanh bình (thơ của Anh Tuấn)

LÁ THƯ VĂN NGHỆ ĐẦU NĂM (Đại Mạch)

Làng báo Xuân ăn Tết (Bút Ký của Thượng Đại)

Bức thư đầu mùa xuân : Nhận thức Tết Xuân (Mình Đại). 7

Mơ một mùa xuân (thơ của T.N.A). 7

Đồng Tháp Mười có thể trở nên núi vàng biển bạc miền Nam 8

Kim Sơn, Tiền Hải ngoài Bắc chăng ? (Phạm Kiêm Ngôn) 9

Có thơ gặt (thơ của Hà lên từ). 10

Một mùa xuân ở Rừng (đủ kỷ của Hoàng thu Đông). 10

Tinh xuân kỷ nữ (thơ của Quốc Dân). 10

Lấy mắt ngày xuân xét việc thiên thu : Một câu thơ có 11

thể khuyển đảo một đời và để tiếng ngàn năm (Trọng Yếm). 13

Có đào Marlène Dietrich trẻ sắc, trẻ lòng, trẻ trí 14

Các thể thao gia nên biết 14

Những phát minh về khoa học trong năm 1953. 14-15

Limelight, cuốn phim cuối cùng của Charlie Chaplin 15

Việc quan trọng trên thế giới 1952 15

Tối ăn Tết với một kỷ niệm cảm động (Lê quang Kh.) 16

Gương nghị lực ngày xuân 17

Cuối năm đi thăm chồng (Hải kịch của Giang Tân) 19-21

Cụ Tả Xương du xuân trong thế giới khoa học 22-23

Dự ị của cái Tết năm qua : Đầy dân nghèo Sài Gòn ăn Tết 24-25

(Điều tra của H. C. Tá Kiều Ngân). 27

Ấn huyệt cái Tết Năm Tý (Hồi ký của Vũ đình Lưu). 29

Xuân Tin Tường (thơ của Tạ Kỳ) 30

Xuân Vinh Viễn (Tùy bút của Văn Linh). 35

Ấn Tây Đen (Vinh-Lực) 31

Một lần Xuân đến (Thơ của Ngọc Diệu) 32

Ông Đồ (Song nhất Nử). 33

Nhìn qua tình trạng báo chí trên thế giới (Sưu tầm của Giang Tân) 34

Sưu họa sĩ danh tiếng về lối hoạt kê của nước Pháp—Tặng 36-37

hoa nhưng phải có điệu bộ. 38

Sân Rắn Đồng Tháp Mười (Nguyễn ngọc Mẫn). 39

Thuật trường thọ của một cụ già Việt Nam (Tân đại Dân). 40

Gia đình buổi đầu Xuân (Văn Phú). 45

Tiếng mẹ đẻ (Hoàng văn Hà). 45

Chúc tết chúc từ (Huy Văn). 46

Ngày tết kén về (Tú Rơm). 47

Học sinh giải trí : Những nhà toán thần đồng. 48-49

Xuất hành đầu năm. 50-51

Chân trời văn nghệ quốc tế (Trọng Miên). 52

Một năm thể thao : Những chuyện vui trong làng 53

vai u thịt bắp (Phan như Mỹ). 54

Truyện Tết nhi đồng : Những trẻ không nhà (Thu Tâm) 56

Đêm cuối năm (Người Gio-linh). 57

Thủ tục Xuân đất Bắc. 59-60

Đêm ba Mươi của em bé ấy (D. T. H) 63

Cháu Lý thừa Văn thí võ với vợ tại Paris. 77

CÓ GÁI CƯỚP HÀNG LẬU. (Truyện dài bằng tranh) 78

Sống đời đáng sống (Tế Xuyên) 78

Tiểu khiển trong ba ngày Xuân

THAM TẠ BẠN ĐỌC — TRUNG CẦU Ý KIẾN

BẠN ĐỌC VỀ TẬP XUÂN ĐỜI MỚI. 78

Bìa của « Xuân Đời Mới »
in nhiều màu ở bên Pháp
bìa trước và bìa sau đều có hình xuân
rất mỹ thuật

Tiếp bạn « Đời Mới » trong ngày Tết Xuân

Bạn Trần văn Ân, chủ nhiệm báo
Đời Mới và nhà xuất bản Dân Mới
xin dành trọn ngày mồng 3 Tết để
tiếp bạn Đời Mới nam nữ tại 96
đường Đại tá Grimaud Saigon, có
một nhân viên bộ biên tập.

Một các bạn trên đường vui Xuân
hãy dừng bước nơi ty quản lý của
bồn báo, gọi là miêng Xuân tiến bộ.

HÌNH BÌA THIỆU NỮ NGHINH XUÂN Bìa sau :



EM BÈ LÊ PHI TẶNG BẠN ĐỌC
ĐỜI MỚI BỐ HOA CHÚC TẾT

ĐẠI LÝ VÀ BẠN ĐỌC CHÚ Ý :

Việc phát hành Đời Mới

Kể từ số 47 tức là ra ngoài giềng, báo
« Đời Mới » sẽ phát hành tại :

Số 117 đường Trần hưng Đạo

Chợ quán—(giấy nói : 793 card)

Muốn giao thiệp về việc mua báo
lãnh báo bán, xin do địa chỉ trên đây.

Từ ngoài Tết nguyên đán, Nhà xuất
bản « Dân Mới » đổi tên là :

NHÀ XUẤT BẢN « NGÀY MỚI »
ĐỜI MỚI

Mười mấy năm danh tiếng
Tiêu thụ từ Nam chí Bắc VIỆT NAM
Thuộc hiệu CON CHIM CẦU CHỮNG TẠI TÒA

BẢO TẾ ĐƠN TRỊ ĐAU BỤNG LÀ MƯƠI	CAM SANG BỒ PHÊ TINH CHẾ ĐANG CAM SANG NHUẬN PHÊ TỬ HO
VÂN KIM ĐƠN HỖ THÂN KIM ĐƠN	BẢO TẾ CHỈ KHAI TÂN TRỊ HO GIÒ NGƯA CỎ TRỊ ĐAM
BẢO TẾ NGOẠI CAM TÂN TRỊ TỬ THỜI CAM MAO	BẢO TẾ HUYẾT TƯỢNG BỒU TINH THIỆU MÀU HỖ HỘ BÍNH LẬU THIỆU BỒ
BẢO TẾ ĐAU THÔNG TÂN TRỊ NHÚC ĐAU ĐAU GÂN CỐT	BẢO TẾ SÂM NHUNG BÀ BỒ TINH BỒ KHÍ BỒ HUYẾT NGON AN NGON NGU
BẢO TẾ THỜI NHIỆT ĐƠN TRỊ PHONG HẠN NONG NHIỆT	BẢO TẾ CÁN CỎ TÂN TRỊEM HẠO NONG MINH HẠC SỬA ĐÚT MINH
BẢO TẾ TIÊU BÀN LỘ TRỊ BÀN CỬA TRẠI GIÒ	BẢO NHI XOÀI TINH DUNG CHẤT SANG TỎ LẠC CẢI HẠNG BỒ KHÍ ĐỒNG
BẢO TẾ CỬU CẤP ĐƠN TRỊ TỶ HỮ LẠ CHAY ĐAU BỤNG	BẢO TẾ CAM TÍCH TÂN TRỊ SẼN XỎ LẠI TIÊU TÍCH
BẢO TẾ LƯC THÂN THUY TRỊ THIÊN THỜI VÀ CỬU CẤP	BẢO TẾ TIÊU NHI THỜI NHIỆT TÂN TRỊ EM NHỎ NONG MỀ MANG KHẮC NƯỚC NHỎ MỒI
BẢO TẾ BẢO NHẬN THUY TRỊ MẬT ĐỒ CỎ MÂY CỎ CƯỜM	BẢO TẾ TIÊU NHI CHỈ KHAI TÂN TRỊ EM NHỎ HỖ HEN KHỎ KHẺ
BẢO TẾ PHÁT LẠNH HOÀN TRỊ NONG LẠNH BÀN BỆ TRUNG	TIÊU NHI CHỈ KHAI CAM ĐƯỢC LỘ LÀ SIRO THƠM NGỌT TRỊ HO EM NHỎ

TỔNG PHÁT HÀNH
BẢO TẾ DƯỢC PHÒNG
Nº 113 RUE CANTON
CHOLON
CÓ TRỮ BÀN KHẤP HỖI VÀ CAO MIÊN LỀ

TỔNG ĐẠI LÝ
QUANG KÝ VÂN QUANG
HOÀNH SƠN MINH LÝ
B VẤP TÔNG ĐỐC PHƯỜNG CHOLON

Bổ thận, bổ huyết
đại tài.

Dùng thường ngày
khí huyết đầy đủ thân
thể tráng kiện
luôn luôn...

**ĐẠI BỔ
NGŨ TANG TINH**
Van Sinh

AVAN-LINH 532. RUE DES MARINS. CHOLON CÓ BÀN KHẤP NƠI

PHÒNG TRỒNG RÀNG

LÊ-TƯỜNG-KHAI

111, Đại-lộ Albert 1er — (Khách vấp hát A-Sam)

ĐẤT-LỘ — SAIGON

thợ chuyên-môn làm kỹ-lượng rất
được vừa lòng tin cậy của thân chủ

NHA IN LÊ-VAN

104-Lộ Quang-Dông-Cholon, Điện thoại : 300

Chuyên lãnh cái giấy cho các báo, chỉ
cam đoan tiện lợi, giá rẻ hơn các nơi
Tối hạn in đồ gấp và nhân hiệu, quảng
cáo bày mầu rất tươi. Bán sỉ và lẻ mực
in báo, mực mầu Lorilleux, Lefranc, Georget Fils



Chuyên môn làm chân
giả và tay giả để ráp
thay chân cụt và tay
cụt. Theo đúng phương
pháp âu mỹ—các thứ
giấy làn tạt.

HIỆU BATRU

301, Colonel Grimaud
SAIGON

Nhà khiêu vũ GRAND MONDE

CUỘC BIỂU DIỄN KỸ THUẬT CAO SIÊU
LO BÀN HÁT XIỆT AI CẤP
BOGDAGI trình bày
và cặp tài tử DANTCHENKO
vẫn còn diễn trò như thường lệ

MỘT NGƯỜI ĐUI VÀ BÌNH HOẠN CHỈ HUY MỘT TỜ BÁO LỚN LÀM VIỆC SUỐT NGÀY

VÚ LĂNG biên thuật

JOSEPH Pulitzer là chủ nhiệm tờ đại nhật báo World: một cơ quan ngôn luận nổi tiếng của Mỹ.

Nhưng hiểu Pulitzer như thế chưa đủ. Vì ông còn là một bậc thiên tài không những của làng báo Hiệp chúng quốc mà có thể của cả thế giới.

Guarant nghiệp của con người xuất chúng đó đã được nhiều nước truyền tụng. Tiểu sử của ông đã được viết thành sách.

Joseph Pulitzer đã chết. Nhưng tờ New York World của ông vẫn sống và vẫn giữ mãi được thanh danh do ông đã sáng tạo nên.

Người ta không thể tưởng tượng được sự nghiệp của ông to tát đến bậc nào.

Nhưng nói đến Pulitzer không phải là đề nói đến tiền bạc, mà đề nêu một gương nghị lực phi thường, và những phương pháp làm việc lạ lùng, và lối xử thế vô cùng tế nhị khiến cho những người cộng sự với ông phải cảm phục cái tài năng mẫn cán và trí thông minh xuất chúng của một người đã xây nên sự nghiệp với hai bàn tay trắng.

MỘT NGƯỜI ĐUI...

PULITZER sống làm việc như thế nào? Trước hết chúng ta cần phải biết

Khi người ta đói

(tiếp theo trang 10)

CUỘC ĐỜI MỚI

XE đến Bàn cờ, ông lang chỉ cho xe vào một ngõ hẻm rồi xe đậu lại trước một căn nhà lá chật hẹp. Chính đó là tổ uyên ương của vợ chồng ông lang Trung.

Sau khi dùng vài tuần trà, bánh chưng em sắp sửa giã từ đôi vợ chồng mới về ra về. Trước khi ra cửa, em lấy danh nghĩa « quyền huynh thế phụ » mà nói vài lời gói gắm em cho ông lang.

Nhưng trời ơi! Khi chúng em từ giã nhau bước ra về thì bỗng nhiên, ai nấy đều hoảng kinh vì... vợ em đã té xiêu nằm bất tỉnh dưới đất.

Ông lang và em lật đặt bông vợ em lên để nằm trên bộ váy rồi ông lang

đến một điều quan trọng trong đời của Joseph Pulitzer: Ông ta là một người mù và tật nguyền. Tai nạn này xảy đến giữa lúc danh vọng ông đang lên. Nhưng ông ta vẫn tiếp tục điều khiển tờ báo cho đến lúc chết... bằng tai và bằng óc của một bộ tham mưu riêng gồm có 6 người thợ kỹ.

Sáu người này là 6 bộ óc kỹ tài đã được tuyển chọn khắp năm châu.

Không có gì đáng ngạc nhiên cả!

Vì nếu không có như vậy, Joseph Pulitzer không thể làm việc, và nếu 6 người thợ kỹ kia không phải là những tài năng xuất chúng thì không tài nào chịu đựng nổi với Pulitzer.

Cả đến viên quân gia trung thành với Pulitzer cũng là một bộ máy làm việc và phát sinh ra sáng kiến.

Trước khi đi sâu vào thân thế của ông, chúng ta hãy theo chân một kỹ giả người Anh Alleyne Ireland, người đã cộng sự với Pulitzer trong quãng đời chót của con người kỳ lạ.

Alleyne Ireland đã nói về Pulitzer như thế này:

Joseph Pulitzer sanh đẻ tại Hung gia Lợi.

Năm 16 tuổi, ông đến New York trong

xem mạch, cạy miệng đồ thuốc vào. Đoạn ông lang tuyên bố: « Vợ tôi đau mới khám nên còn yếu lắm, tại gặp sự cầm động thành ra ngắt đi giấy lát thôi. Không sao đâu! mạch còn mạnh ». Ông lang cho vợ em uống thêm thuốc và chúng em xúm lại thoa rượu cũng mình cho nó, một lát sau, vợ em tỉnh lại.

Trước khi từ giã lần thứ nhì, em lấy tư cách một người anh ruột an ủi nó vài câu. Nó nhìn em với đôi mắt nói nhiều hơn là khoe.

Rồi một nhọc, nó nói với em:

« Thỉnh thoảng... anh đến... thăm em! »

Từ đó, em trốn nó luôn, mặc dầu nó

nhân nhe với các người quen và nhờ ông lang đi kiếm em về cho nó gặp.

Em không phải là kẻ vô tình, nhưng em lánh mặt để cho nó để quên em và cũng để đỡ đau lòng cho đôi lứa.

lại không một xu nhỏ và trên môi không bấp bệ được một tiếng Anh.

Thế mà sau một thời gian trôi nổi phiêu linh Joseph Pulitzer đã trở nên chủ nhân của tờ báo World, và biến nó thành một trong những tờ báo lớn ở Mỹ.

Giữa lúc danh vọng đang lên thì Pulitzer mang bệnh mù cả hai mắt. Để phòng định tài năng của Pulitzer một trong những bạn thân của ông đã nói:

— Nếu không mù mắt và bình hoạn liên miên thì Pulitzer sẽ nắm hết tiền của Hiệp chúng quốc trong tay.

Bến việc Pulitzer tìm người cộng sự cũng là một việc lạ.

Cần dùng một người thợ kỹ, ông ta cho đăng lên tờ Times (Thời Báo) ở Luân Đôn mấy giòng chữ như sau:

« Cần dùng một người thợ kỹ thông minh, trực độ 40 tuổi, học rộng, đi nhiều, quen đời sống thủy thủ, bằng lòng sống ở ngoại quốc.

Lương bằng hậu. Xin hỏi v.v. »

Đó mấy giòng chữ này tôi xin vào giúp việc cho ông chủ nhiệm tờ World.

Trước khi vào tôi phải gặp hai đại diện của ông Pulitzer.

Với mỗi người tôi phải trả lời gần mười câu hỏi về:

- 1) Địa vị cũ của tôi.
- 2) Những sách đã đọc
- 3) Sách đã viết
- 4) Khuyết hướng đối với âm nhạc, hội họa, sân khấu.
- 5) Tánh tình, tư cách
- 6) Tánh tự chủ
- 7) Những ngoại ngữ nào đọc được, viết được.

8) Có phải là tay kỹ mà giới không?

9) Nói chuyện hay, hay dở?

Sau đó tôi còn phải làm một bản tường thuật cuộc gặp gỡ dài độ 2.000 chữ để người ta có dịp xét qua tài năng, trí tuệ của tôi.

Bảy giờ nó đã giận em, và trách em là kẻ bạc tình. Nhờ vậy, vợ chồng nó được đầm ấm và hạnh phúc lắm.

Đã ba tháng nay, em lần lút trốn tránh năng. Lâu lâu em mới mò về nhà anh xích lò mà trước chúng em ở đậu để hỏi thăm tin tức của vợ em. Bảy giờ thì em đã yên lòng rồi, vì nó đã yên thân trong gia đình hạnh phúc. Bỗng phận của em đối với nó đã xong. Giờ thì em phải giải quyết cho cuộc đời em. Em sẽ... em sẽ... »

Tôi chặn ngang:

— Em đừng nghĩ xằng! Em định quyền sinh à?

Mười cười trả lời mau mắn:

— Dạ không đâu bà! Em sẽ đi xa, thật xa... quên và để... làm ăn mà lập lại cuộc đời khác. Cuộc đời hoàn toàn mới bà ạ!

HẾT

ĐỜI MỚI số 43

Đề tôi khỏi nhọc nhằn, người đại diện của ông Pulitzer cho tôi biết thêm:

— Ông sẽ quan tâm nhiều hơn đến việc lựa chọn này nên ông hiểu rằng đã có 600 lá đơn gửi tới xin chân thư ký cộng sự với Pulitzer.

Sáu trăm thí sinh kia ắt phải là 600 tay cừ khôi trong năm địa lục!

LẠI BÌNH HOẠN

JOSEPH Pulitzer vẫn thường ở trên chiếc du thuyền Tự do, với Ban Tham Mưu gồm có 6 người thợ kỹ.

Nhưng tôi được ông tiếp lần đầu tại nhà riêng.

Và trong cuộc nói chuyện đầu tiên này tôi được biết tài của ông Pulitzer. Ông ta hỏi tôi về những sách tôi đã đọc.

Tôi kể một vài thứ của Macaulay, của Dickinson, của Towsden.

Pulitzer bảo tôi:

— Được, hãy nói về cuốn Á châu và Âu châu. (Asie et Europe).

Nói xong Pulitzer lắng tai chăm chú nghe tôi kể liên miên về đời ông thánh Mahomet, về những vẻ đẹp của Á châu đối với người châu Á.

Pulitzer bỗng ngán tôi lại và kêu lên:

— Trời ơi! Chắc rằng ông tưởng những điều ông kể có thể làm cho bất cứ ai cũng phải chú ý hay sao? Ai lại không biết ông thánh Mahomet. Tại sao người Á châu lại không thích châu Á.

Thôi kể chuyện khác vậy. Ông biết nhiều về sân khấu chứ?

— Có, tôi biết nhiều như: Césaire và Cléopâtre của Bernad Shaw chẳng hạn.

— Vậy ông hãy nói chuyện đó.

Thế là tôi phải tập trung trí nhớ kể làm vừa ý Pulitzer. Lẽ dĩ nhiên là bữa cơm hôm ấy tôi không ăn được miếng nào...

Lần gặp gỡ đầu tiên đã để lại cho tôi một cảm tưởng về Pulitzer. Ông là một người luôn luôn bình hoạn.

Mặc dầu bình hoạn đã tàn phá cơ thể ông, tôi vẫn còn nhận thấy trong thế xác gầy ốm ấy dáng điệu của một người lung rộng vai lớn.

Râu tóc ông đều bạc.

Nhưng chỗ khác người là đôi mắt.

Đôi mắt tuy đã hư nhưng trừ một bên đã thành vô dụng, mắt kia trái lại không có vẻ gì là tật nguyền cả vì nó xanh long lanh và sâu sắc như mắt của chim ưng.

Và bàn tay nắm tay tôi vẫn cứng rắn, vẫn mạnh dạn.

Và con người ấy là một cuốn Bách khoa Tự Điển sống. Ông ta thạo tiếng Anh, tiếng Đức, tiếng Pháp, tiếng Ý, và thuộc lòng lịch sử Âu châu cũng như lịch sử của các danh nhân: Napoléon, Goethe, Voltaire, Kossuth, Garibaldi.

Ông ta có thể chỉ đúng bất cứ một

việc biến chuyển nào đã xảy ra vào lúc nào.

Thông minh xuất chúng như thế nhưng Pulitzer lại là con người tế nhị vô song.

Càng nói chuyện với ông, người ta càng cảm thấy dốt. Một hôm ông đã dẫn tôi đi từ xứ này qua xứ nọ, từ thế kỷ này qua thế kỷ khác, xuyên qua lịch sử của Nghệ thuật, Văn chương, Tiểu sử, Kinh tế, Âm nhạc, Ca kịch, Chính trị. Nhưng

hễ đến đoạn nào ông thấy tôi lúng túng. lập tức ông đổi ngay đầu đề câu chuyện một cách kín đáo, và bình tĩnh.

— Ô, điều đó không quan hệ mấy.

Nhưng không phải vì thế mà ai muốn nói gì với Pulitzer cũng được, hoặc là nói cần những điều không biết rõ.

Chẳng hạn bạn muốn nói đến một võ tướng nào đó, Pulitzer sẽ vui vẻ bảo bạn.

— Hay lắm! Hãy bắt đầu kể cảnh

thứ nhì của lớp thứ ba; lúc màn vừa kéo lên giữa cảnh hai tên ám mưu đang nói chuyện trong sân khách sạn.

Nếu bạn không thuộc võ tướng rành rẽ thì bạn sẽ làm nước bi... Không ngỏ ra.

LÀM VIỆC NHƯ CÁI MÁY

PULITZER cần nghỉ và ngủ nhiều.

Nhưng lúc làm việc ông là một cái máy. Vì thế những người thợ kỹ phải

sẵn sàng ghi chép tất cả mọi tiếng động, mọi màu sắc, âm thanh để sửa soạn đề tài.

Mỗi ngày ông Pulitzer cần đi dạo.

Chính những lúc đi dạo đó mới là lúc người thợ kỹ phải làm việc nhiều.

Người nào đến « phiên » đã phải sửa soạn từ hôm trước, Anh ta phải chọn trong chồng báo hằng ngày cao nhất những tin tức bài vở, để lựa lấy một đề bài.

Đề bài ấy phải lược lại để gạt bỏ hết những xúc cảm mạnh do những tin tức về chính trị, về an mạng, về rủi ro, và nhất là những bài tường thuật về chiến tranh.

Như thế chỉ còn lại các mục phê bình về kịch nghệ, âm nhạc, hội họa văn chương. Những đề bài này phải lọc lại những đoạn chính.

Thật là một công việc nặng nhọc. Vì thế ông Pulitzer vẫn thường gọi đùa những người thợ kỹ nào được chọn để đi dạo với ông ta là « nạn nhân ».

Tư tưởng về báo chí của Pulitzer là những tư tưởng tân kỳ, đầy đầy kinh nghiệm.

Về lương tâm nghề nghiệp ông đã nói như thế này:

— Nếu đức hạnh cần cho một người

đàn bà như thế nào thì sự đúng giờ đúng

khắc cũng cần cho tờ báo như thế.

Khi nào anh đi Nữ Ước, anh có thể

hỏi bất cứ một nhân viên nào của tôi về

những thơ từ, điển tích, chỉ thị của tôi:

anh sẽ thấy rằng luôn luôn tôi buộc họ

phải đúng, đúng mãi, và đúng luôn luôn.

Về tin tức ông nói:

Những kẻ nào trách báo chí hay đang

những tin tức an mạng rõ rệt và thể thâm,

về lũng đoạn chính trị, về lương gạt, hối

lộ, ly hôn; những kẻ ấy lầm to.

Chúng ta là dân chủ. Chỉ có một cách

bảo vệ nền dân chủ ấy và phương diện

cá nhân cũng như quốc gia: cách ấy là

cho công chúng biết rõ tường tận những

gì đã xảy ra.

An mạng, lương gạt, tội lỗi chỉ có thể

sống được trong bí mật. Phơi bày nó ra

ánh sáng, công kích nó, điều cốt nó trên

báo chí, không bao lâu quần chúng sẽ

phản nộ.

Phương pháp cổ động này có lẽ không

phải là độc nhất, nhưng không nó, mọi

phương pháp khác đều hỏng.

TỔ CHỨC SỰ LÀM VIỆC

VỀ phương pháp làm việc Pulitzer có

cả một hệ thống tổ chức và hoạt

động khác người.

Mỗi ngày, người thân tin của ông từ

New York gửi về cho ông những bài vở

cắt trong tất cả báo chí của Hiệp chúng

quốc để cho ông Pulitzer chú ý hoặc vì đề

tài, hoặc vì lỗi hành văn.

Ngoài ra mỗi ngày còn có một số báo

World gửi đến.

Phòng văn đại diện của tờ World ở

Luân đôn còn gửi đến cho chúng tôi tất

cả báo hằng ngày và hằng tuần bằng

tiếng Anh.

Khi nhận được báo Mỹ mỗi người thợ

kỹ lập tức chia nhau công việc.

Người ta bắt đầu đọc kỹ các tin tức

lớn. Rồi đem so sánh tin tức này đăng

trong những tờ báo khác, để ghi lấy

những điểm khác nhau. Sau đó mỗi

người sẽ báo cáo công việc lại với ông

Pulitzer. Ông ta sẽ lựa lấy một bài và

người khác đọc lớn bài ấy lên.

Sau đó sẽ đem so sánh với các báo

khác cũng đăng tin này để xem họ đã

đăng vào trang nào, cột nào, dài bao

nhieu, đề tựa gì, có tranh ảnh gì? Cứ

như thế, chúng tôi lần lượt duyệt qua

các tin tức quan trọng trong mỗi tờ báo.

Nhân mỗi cuộc duyệt báo. Ông Pulitzer

lại ra lệnh đánh cả ngàn bức điện tin,

hoặc bút ký khen tặng gửi đến cho

những người cộng sự của tờ báo World.

Ông Pulitzer nghiên cứu rất kỹ càng

lỗi hành văn của mỗi kỹ giả, ghi lấy các

dùng chữ dôi dào, sự lựa chọn các động

từ và tính từ, sự đối chiếu đúng đắn

giữa tư tưởng và cách thức phô diễn.

Ngoài những việc kể trên, Pulitzer là

(Xem tiếp trang 49)

BASTOS



CLICHÉ DAU

Bát Tô tuổi đã dư trăm, nghìn tám ba tám (1838) là năm ra đời.
Mùi ngon thơm diệu tuyệt vời. Ai người rành điệu lại người không ưa.

AGF
ELEGANT
RAPIDE
ECONOMIQUE

à moteur CUCCIOLO 4 temps

NGUYEN-KY-XUONG
56, RUE FRERE LOUIS - SAIGON
Tél. 21367

Phòng trồng răng

50 rue Ohler — SAIGON
VÔ BÁ CANG

và
PHẠM VĂN KHÁ
chúng tôi làm cho quý
ngài sẽ hài lòng

Mỗi gia đình sáng suốt
nên chủ ý mua sẵn :

1. — 1 gói
BEKINAN Tiên

(Euquinine activée)
cho trẻ em
Thuốc ban nóng thần hiệu
Quản thủ số 1 ban nóng trẻ em

2. — 1 hộp
LONKINAN Tiên

(Quinine activée)
cho người lớn
Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay
Hygiène --- Santé --- Qualité
Pharmacie Tiên
98, Bd. Bonard — SAIGON

Số Xuân

ĐỜI MỚI

MỘT SỐ ĐẶC BIỆT MÀ
BẠN ĐỌC ĐANG CHỜ

ĐÃ PHÁT HÀNH :

Lý thường Kiệt

84 TRANH VÉ của HUNG HỘI
BIA MÀU giá 5 \$

Đã dùng rồi nhiều thuốc bổ...

Mà quý ngài chưa vừa lòng, Quý ngài hãy dùng thử **LONG PHỤNG HOÀN** và thuốc nước liên tề **ĐẠI BỒ LONG PHỤNG TINH** của nhà thuốc **Di-An-Hòa**, quý ngài sẽ ngạc nhiên thấy sự công hiệu hoàn toàn của nó. Và các bệnh yếu ớt, suy nhược, bại thận, tim yếu, mất ăn, kém ngủ sẽ không còn nữa ! Cũng như thuốc **DƯỠNG THAI BẢO SẢN HOÀN** nhân trái đất bay, trị ủa, mưa, bón, thai động sanh mau lẹ, đứa con rất dễ nuôi. Thật Hay.

Tổng phát hành :

Di An Hòa
252A—Lê-Lợi—Saigon—
(có để bán khắp nơi)

NHÀ BÁN TƠ LỰA

Phúc-Thịnh

Số 29 đường Đại Tá Grimaud Saigon
Nhuộm đủ màu Hấp tấp ó áo quần
May y phục phụ nữ
Nghề làm lâu năm có danh tiếng khéo
không đâu bằng

NƯỚC - MẮM

YÊN-SƠN
nổi tiếng
lạ ngon



Tổng phát hành:

MINH-SANH

154 Quai de Belgique — Saigon

STUDIO HADI

PHOTO CINÉ
32 A.B. e A. Garros - SAIGON
MỸ THUẬT
GIÁ PHẢI CHẮNG
Hội hè, tiệc tùng nhiếp ảnh không
tính số phí, không buộc lấy hình.

NHỚ MUA GIẤY SỔ

Hồng Thập Tự Việt Nam

Một dịp giúp đồng bào
chớ bỏ qua!

SỐNG MỚI : thì chết cũng
phải mới làm sao cho ăn nhịp:
HOM TÂY XE XÁC
KIỀU TÂY.

Gọn gàng đẹp dề mà đúng
lời tang khố.

Chiếc xe tang **Kiểu Tây** ở
Pháp vừa mới lại ở hàng :

TOBIA

221 Paul Blanchy Tân đình

Dầu Củ-là



MAC-PHSU

GÓC MIỀN ĐIỆN

BÁ ĐÀ SƠN QUÂN
TỰ BÀY LẬU
CỦA
VÔ-VĂN-VÂN
VĂN ĐỨNG ĐẤU
CHUYÊN TRI
TỬ CUNG
VÀ
BẠCH-ĐẠI
TIẾNG VANG LUNG
KHẮP CẢ ĐÀU ĐÀU



CHI NGÀNH
229 ĐƯỜNG LÊ-LỢI SAIGON

Trữ bán
khắp nơi

Phiếu
Số 16

Bạn « ĐỜI MỚI »

đề dự cuộc « NGẠC NHIÊN » của nhà báo Đời Mới

Bạn hãy cắt đủ số phiếu này, bạn sẽ thấy nó giúp ích bạn rất nhiều

(Đời Mới số 42)

HẢI-CẦU-HOÀN

LƯƠNG TẾ THỜI

CHUYÊN TRI :



Tiền thiên bắt túc, hậu thiên
bắt đều, chim bao di tinh, đêm ngủ
đái nhiều, tinh lạnh, dương suy,
thường hay đau lưng, lở tai lưng
bùng, con mắt mờ mịt, khí huyết
kém suy v.v...

Dùng thuốc này sẽ dặng trắng dương bồ thận.

TỔNG ĐẠI LÝ :

SANH KÝ

83 đường Gaudot—Cholon

MỚI LẠI !!!

đủ kiểu y phục cho trẻ em
vào dịp

TẾT

Đồ chơi, búp bê, và các trang
phẩm : dầu thơm, son phấn với
giá đặc biệt của hãng

Hãng VIỄN-ĐÔNG

góc đường Pellerin và Bonard
SAIGON

ĐỜI MỚI số 43

MỘT SANH VIÊN VIỆT NAM ĐI XE ĐẠP VÒNG QUANH ÂU CHÂU

Sẽ hiển bạn đọc những điều tai nghe mắt thấy, những chuyện
vui, lạ, mà bạn ấy đã quan sát ở nước ngoài.

Thiên du ký hào hứng ấy sẽ đăng trong Đời Mới.

Bạn đọc hãy đón coi. Luôn luôn « Đời Mới » cố gắng để xứng
đáng là tờ báo vừa vui vừa có ích.

ĐỜI MỚI LÀ « TỜ BÁO CỦA GIA ĐÌNH »

TẠI SAO ÔNG ĐUI ?

Một người đui, bệnh hoạn...

(tiếp theo trang 45)

Một người khờ. Khờ vì bệnh hoạn, tật
nguyên. Vì thế những người cộng sự với
ông cũng phải chịu đựng lấy nỗi khổ
của ông.

Họ chịu đựng gât gông, nóng nẩy,
cũng như đã chịu đựng tri thông minh
xuất chúng của ông ta. Trong bữa cơm
một tiếng động mạnh của chén đĩa, đến
một tiếng kêu khò khan của hàm răng
chạm vào một thức ăn cứng cũng đủ làm
cho ông khó chịu, khổ sở. Có lúc ông
đau đớn đến nỗi cong lưng lại như con
chó bị roi.

Một lần, chiếc du thuyền khởi hành
đi Athènes, vừa gặp một chiếc tàu khác
qua mặt. Lúc thấy chiếc du thuyền, viên
thuyền trưởng của chiếc tàu ra lệnh kéo
cờ chào.

Tôi cho ông Pulitzer hay cái cử chỉ của
viên thuyền trưởng. Ông ta đứng lặng
một hồi rồi hỏi.

— Họ qua mặt chúng ta rồi chứ.

— Thưa rồi.

— Anh cho đánh ngay một điện tin lên
New York báo gởi cho viên thuyền trưởng
200 điều xi gà « Ha Van » thư hảo hạng.
Đó là một người thông minh. Những
đồng nghiệp của anh ta sẽ kéo còi inh
ôi. »

Như thế có nghĩa là nếu tiếng còi kia
nổi lên sẽ làm cho ông khổ sở đau đớn
đến ngàn nào !

Về điều này, một hôm ông Pulitzer đã
nói với chúng tôi :

— Nhiều khi đối với anh tôi có vẻ khó
chịu và vô lý. Nhưng anh cũng đừng quên
rằng tôi mù, và tôi khổ liên miên.

ĐỜI MỚI số 43

Tại Bar Harbour một hôm ông chủ nhiệm
tờ nhật báo World tổ tâm tình
với tôi.

Đây là lần thứ nhất và cũng là lần chót.
— Có ai đã kể cho anh nghe tại sao tôi
mù mất !

Vào khoảng tháng 11 năm 1887.

Tờ World phóng ra một mặt trận
chống sự lũng đoạn trong nền hành chánh
của thành phố New York.

Rút cục một tay « lý tài » bị bắt giam.
Nói đến đây, ông Pulitzer nghiêng chặt
hai hàm răng dần từng tiếng.

— Tay « lý tài » lên cơn đau tim

Chải

GOMFIX

BẠN VẤN

Trẻ và Đẹp

Tặng vẻ đẹp cho quý ông và
quý bà...

BRILLANTINE

BOBEL

mùi santal thơm dịu không
trình nhờ chế độ 90%
vaseline US.

và chết trong ngục còn tôi... tôi..

Ông ta thở dài.

— Kể tự nhiên tôi bị công kích dữ dội
sau thời kỳ tranh đấu rảo riel ấy, sự lo
lắng quá độ đã làm tôi mất ngủ và thần
kinh bị xúc cảm mạnh ! Một buổi sáng
đến tòa báo. Tôi có lệ đọc rất kỹ các số
đã xuất bản. Nhưng tôi đã ngạc nhiên
xiết bao khi tôi nhận thấy tôi không còn
đọc được chữ nào nữa.

Thì ra mắt tôi đã bắt đầu mờ.

Bác sĩ bắt tôi nghỉ việc hẳn.

Thế là từ đó bắt đầu sự hư hỏng suốt
đời.

Kể đến đây ông Pulitzer ngừng lại một
hồi rồi vỗ vai tôi.

— Anh đừng để cho một lão già kể
chuyện bá láp như thế. Nào chúng ta hãy
bắt tay vào việc. Hãy cho tôi biết tin tức
của buổi mai theo thứ tự từng bài một.

Vào mùa thu, chiếc du thuyền đi về
hướng Nam.

Ngày 29 tháng 10 năm 1911 vào lúc 3
giờ sáng, Dumingham viên quân gia đến
tàu tôi và bảo.

— Ông chủ mời ông đến để đọc sách.
Tôi choàng vội áo, vớ lấy nửa tá sách
và năm phút sau tôi đã ở bên giường ông
Pulitzer. Ông ta nghe tôi đọc một cách
chăm chú. Sau 6 giờ ông ta bảo :

Thôi, anh hãy đi nghỉ. Trưa hôm nay
chúng ta sẽ đọc nốt.

Vào bữa ăn sáng, chúng tôi bàn tán
đến Pulitzer. Có người bảo ông ta có vẻ
khó ở, người khác bảo bệnh ông trầm
trọng hơn.

Bỗng nhiên, cánh cửa phòng khách
mở ra. Viên quân gia đi vào, nét mặt
lạnh lùng, nói bằng một giọng trầm tĩnh :

— Ông Pulitzer « đi » rồi.

— VÚ LĂNG

(Nguyên tác : An adventure With a
Genius của Alleyne Ireland do nhà xuất bản
E. P. Dutton and Co)

49

NHỊ THIÊN ĐƯỜNG

danh tiếng
lâu năm



Trị bá chứng
hay nhứt
47 Canton CHOLON

QUÁN QUẢN TỬU ĐIỂM

Téléphone : 402
Số 2 và 16 đường
des Artisans
CHOLON

SIÊU QUẢN TỬU ĐIỂM

Téléphone : 580
Số 440, đường
Marins — CHOLON



Đại tửu lầu SOAI KINH LAM

446, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169

PHÒNG RỘNG RÁI MÁT MỀ ĐẶC BIỆT
CHIỀU ĐÀI AN CẦN

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse :

Grand Restaurant SOAI KINH LAM

496 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPECIALITÉS
CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

HOÀN CẦU
ĐỊNH-KINH-TÂN
Nhãn hiệu "TRÁI ĐẤT"
Phương thuốc cải tử hồi sinh vô giá.
Giải phong nhiệt, trừ đàm. Trị bình
trẻ em nóng mình, ăm đầu ho hen khô
khè : ban trái và kinh phong v. v...
Bảo đảm độc nhưt vô nhĩ.
TỔNG PHÁT HÀNH
HOÀN-CẦU ĐƯỢC PHÒNG
99, QUAI DE BELGIQUE SAIGON
có bán
khắp nơi
HOÀN-CẦU ĐỊNH-KINH-TÂN
HOÀN-CẦU ĐƯỢC PHÒNG
SAIGON
Thuốc này giữ phong hỏa ấm,
định kinh cần rất hay,
nhĩ, hầu ban rất hay.

Tại vùng Chợ cũ Saigon

Nhà bảo sanh HOA-ĐỨC

87 Georges Guymer SAIGON — (Đường tòa Tân đảo) điện thoại 22.238
của bác-sĩ HÀ THUẬN-HÙNG

Cựu Lương-y Đường - đường CHỢ RẪI
và viện BẢO-SANH SAIGON

Chuyên HỘ-SINH, trị bệnh con nít, người lớn

Một bảo đảm cho sự yên ổn quý bà khi mệt, sanh khó, sót
nhau hay băng huyết. Bác-sĩ cư trú tại nhà bảo sanh, tiếp tay
liền, tận tâm săn sóc.

Giờ xem mạch : Sáng 7g.30 — 8 giờ 30. Chiều 2g.30 — 3 giờ 30.



**Dấu
GIẾT CHẾT**



**Đã chết rồi!
Đã chết rồi!**
vài nhều dấu
là đủ giết chết
chỉ rận, muỗi,
ruồi và bọ chét

NHÀ KHIÊU VŨ ARC EN CIEL



52-59 đường JACCAREO
CHOLON

MAGDOLA
giải trí khêu lòng
hiếu kỳ tất cả
thành phố



Nhà xuất bản Dân Mới

96 đường đại tá Grimaud — Saigon

Giấy số 22.491 — Hộp thư : 353

Nhà in riêng 117 Trần Hưng Đạo Chợ Quán

Chủ nhiệm : TRẦN VĂN AN

Xuất bản :

Hàng tuần : báo xã hội văn hóa nghị luận « ĐỜI MỚI »

Không định kỳ : Tập văn « SỐNG MỚI » bổ túc ĐỜI MỚI

Số xuất bản : Nhật báo thông tin theo đường lối mới : TIN MỚI

CÁC LOẠI SÁCH KHAI TRÍ

Đáng cho bạn tin cậy, vì nó chỉ phụng sự Văn hóa mới, chỉ làm
thêm mới con đường văn nghệ và mở rộng phạm vi văn học.

Đã xuất bản : Lý thường Kiệt, anh hùng dân tộc bằng hình vẽ
cho bạn đọc thanh niên, với mục đích khuyến khích học hỏi lịch sử
nước nhà ; giá 5 đồng.

Bạn đọc dài hạn được bớt 40 phần trăm

TUẦN BÁO « ĐỜI MỚI »

Giám đốc : VĂN LANG

Quản lý : TRÁC ANH

Sắp chữ, bài trí tại nhà in riêng Đời Mới

117 Đại lộ Trần Hưng Đạo — Chợ Quán

(Giấy số : 793)

ĐỜI MỚI GIÁ DÀI HẠN Ở NAM-VIỆT :

MỖI SỐ . . . 5\$

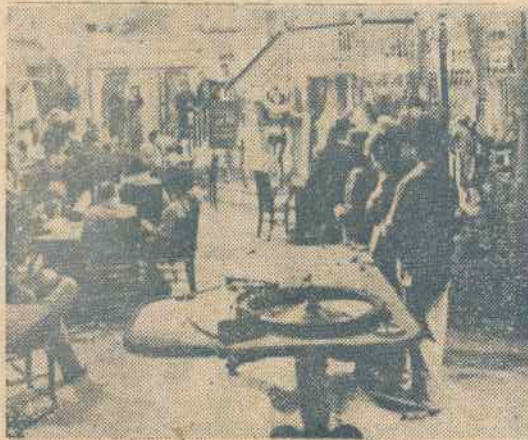
1 tháng . . . 20\$ 3 tháng . . . 60\$
6 tháng . . . 120\$ 1 năm . . . 240\$

Đổi địa chỉ xin cho nhà báo biết để tránh thất lạc.

Số : 44-45-46 nhập một
90 trang in nhiều màu

« XUÂN ĐỔI MỚI »

Một tập báo đánh dấu trên đường kỹ thuật tiến bộ
Một tác phẩm mở đường cho nền văn hóa mới;
Một lý tưởng thích ứng thời đại khoa học;
Một tập văn kết hợp tư tưởng xây dựng đời sống mới;
để cho người dân có tinh thần độc lập độc.



Marie Windsor đang biểu diễn tài nghệ nhảy múa trong phim « Hellfire »

MỘT TRUYỆN PHIM: HELLFIRE



Marie Windsor trong phim « Hellfire » đang thành tâm cầu nguyện cho người quá cố.

NỮ TƯỚNG CƯỚP

« HELLFIRE » LÀ MỘT CÂU CHUYỆN TON
GIÁO ANH HƯỞNG ĐẾN CẢ TÂM ÁC
CỦA CON NGƯỜI

Câu chuyện giáo Joseph (H.B. Warner)hy sinh tính mạng cứu tên bợm cờ bạc Zeb Smith (William Elliott) trong một cuộc ẩu đả tại một quán rượu. Lúc cha sắp trút hơi thở cuối cùng, Zeb đứng bên giường bệnh và thề sẽ bỏ trốn cất một giáo đường nhưng chàng nguyện tuân theo thành kinh: tiền dùng cất giáo đường không phải là đồng tiền bất lương, nghĩa là thứ tiền kiếm ra bằng cờ bạc hay bằng cách cưỡng bách kẻ khác.

Cơ hội run rủi khiến Zeb gặp nữ tướng cướp Doll Brown (Marie Windsor). Nữ tướng cướp này ở một già trai và quyết trả thù bọn nam tử đã làm cho nàng đau khổ... Người ta trao một giải thưởng năm

ngàn mỹ kim để bắt nàng, Zeb bèn nảy ra ý định bắt nàng nộp để lãnh thưởng và lấy tiền ấy cất giáo đường. Nhưng chàng phải giữ đúng lời đã nguyện phải dùng những cử chỉ, ngôn ngữ dịu dàng dụ dỗ nàng về Texas rồi để nàng tự nộp mình cho pháp luật.

Vì muốn theo chương trình đã vạch, Zeb đứng về phía Doll. Chàng đã cứu Doll khỏi bị sa vào tay Bucky McLean (Forrest Tucker), và mấy anh em Stoner: Gyp (Jim Davis), Dusty (Paul Fix) và Red (Louis R. Faust) mà người anh là Leo (Harry Woods) lại là chồng của Doll. Leo đã bị vợ giết. Cuộc rượt bắt rất sôi nổi liên tiếp xảy ra khắp nơi, từ thị trấn này đến thị trấn khác. Zeb cứu Doll nhiều lần. Doll lại là chị Jane, vợ của Bucky.

Zeb giấu lòng tích nàng và làm quen với Bucky. Chàng biết rằng Bucky là chồng Jane và Bucky không muốn cho Jane hay chị nàng (Doll), là một nữ tướng cướp. Zeb

thờ giữ bí mật câu chuyện, nên không bao tin ấy cho Doll biết. Doll quyết theo dò Bucky.

Doll cải dạng làm một cô « đào rượu » và đi đến Ogallala: Zeb theo dấu nàng. Khi nàng gần bị Bucky khám phá chân tướng, thì Zeb bỗng trở nên phổ quát trước địa phương và bắt giam nàng.

Tấn tưởng đến đây trở nên rất là gay cấn Zeb và Doll rút súng định bắn nhau. Bucky can thiệp. Doll vô ý bắn chàng bị thương, và tình cờ khám phá chàng là em rể nàng.

Trong lúc Zeb đi gọi bác sĩ, mấy anh em Stoner quyết bắt nàng để lãnh thưởng. Trong một phút thất vọng nàng quý xuống cầu nguyện, vui lòng nhận hết làm tội và sẵn sàng đền tội.

Bỗng nhiên một loạt súng nổ, và ba anh em Stoner gục chết. Zeb cúi xuống Doll bị thương lên trên tay.

Xem tiếp trang trong: Phim sẽ chiếu ở Saigon : « Nàng và chàng »